

Trọn bộ

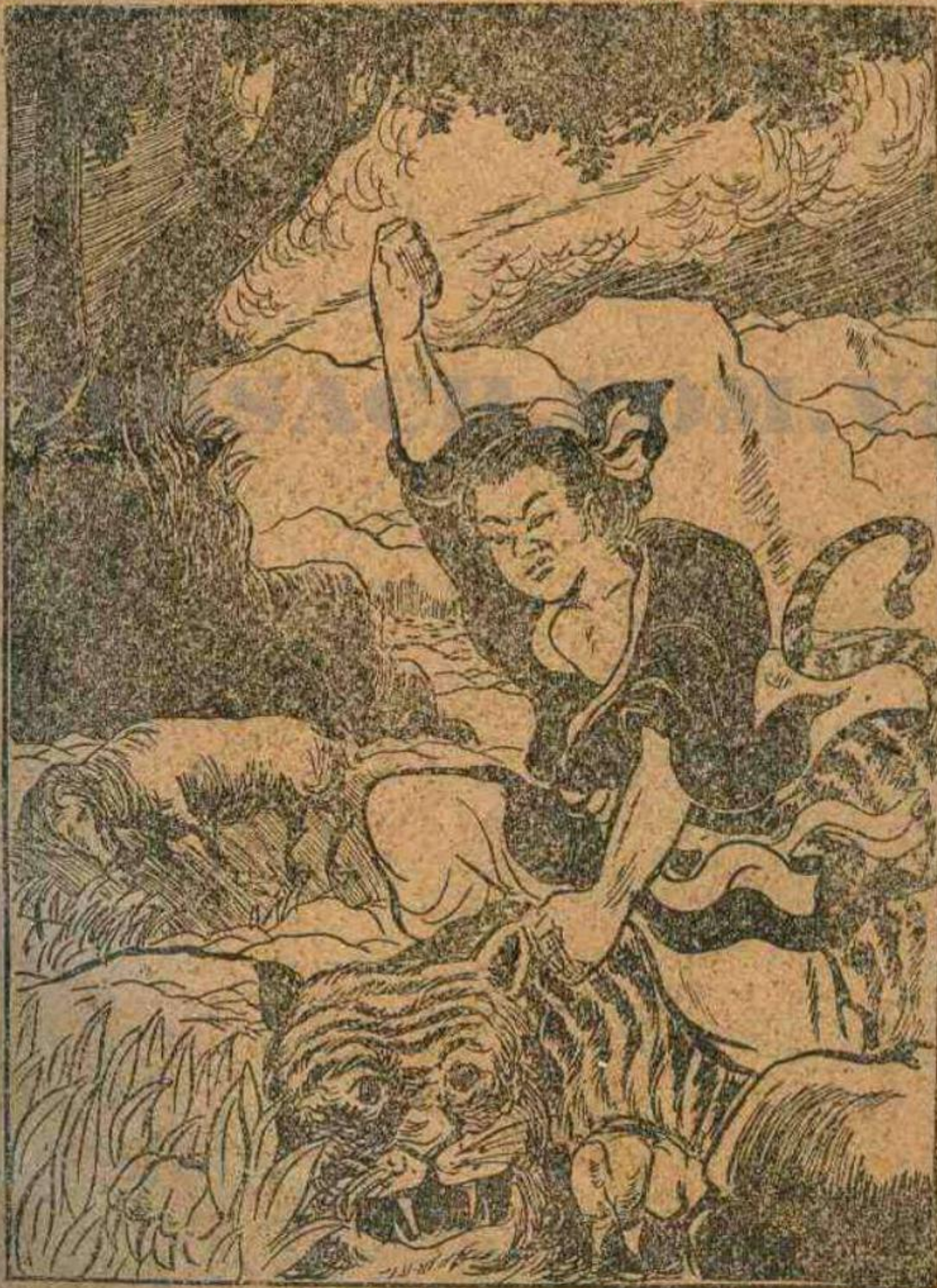
Truyện

TÀN - ĐƯỜNG

DIỄN NGHĨA

Dịch giả : TRẦN-XUÂN

Mua sĩ do Phạm-văn-Cường 171. Đại-lộ Không-Tứ — Cholon



Xuất bản Thơ, Tuồng, Truyện theo các bản xưa

An-kien-Tư chẵn để dành cốp

TÀN-ĐƯỜNG DIỄN NGHĨA

HỘI THỨ NHẤT

DƯƠNG - HI - TÔN MỞ HỘI CẦU HIỀN

Nói về nhà Đường, vua Cao-Tổ truyền xuống 17 đời thì đến vua Ý-Tôn. Ý-Tôn truyền xuống đến Hi-Tôn đây tên Nghiễm, là con vua Ý-Tôn. Vua này mới 13 tuổi; nhờ có Hoạn-quan là Lưu-hành-Thẩm và Hàng-văn-Uớc tôn lên, lúc vị năm Giáp-ngọ, cải niên hiệu là Càng-phủ nguơn niên.

Qua năm Càng-phủ thứ ba, ngày kia vua lâm triều, bá quan triều bái tung hô rồi, Vua phán hỏi các quan rằng: « Năm nay thất mùa, trộm cướp cả giầy; các quan tính thế nào? » Phán vừa dứt lời, thì có Điền-linh-Ty ra tâu rằng: « Tôi nghe thiên-hạ bị thất mùa, trộm cướp giầy như ong đờn ong gieo mạ phải cầm giáo, đờn bà nấu cơm phải cầm đao. Ấy cũng bởi trong triều-đình ta, bên văn thì không có quan thanh-liêm, bên võ thì không có tướng anh-dũng. Xin Bệ-hạ mở một khoa thi văn, một khoa thi võ mà chọn lựa văn-nhơn cùng đồng-sĩ, đặt cho quan văn thi dạy dân, quan võ thi dẹp giặc, như vậy mới đặt thái-bình. » Vua nghe theo; bèn truyền đặt hẳn mà chiêu hiền.

Lúc ấy trong triều gian nịnh thì nhiều, trung thần thì ít; hễ ai có tiền thì trọng dụng, không tiền thì thấy ra. Cho nên tại Tào-châu thì có Vương-tiên-Chi giầy giặc. Triều-đình sai Điền-linh-Ti đem mười muôn binh ra đó mà dẹp.

HỘI THỨ HAI

LÀNG XÍCH - TUƠNG, HUỖNH - SÀO XUẤT THỂ

Nói về Tào - Châu làng Xích - tường có một người họ Huỳnh tên Tôn, làm nghề bán muối, có vợ là Điền - thị.

Ngày kia Điền - Thị về thăm cha mẹ, đi ngang qua cụm rừng kia thấy một đứa con nít mặc áo màu vàng, ngồi giữa đường. Khi thấy Điền-thị đi ngang liền kêu: « *Bố mẹ!* » Kêu rồi thì hóa ra một đạo huỳnh-khi (1) nhập vào bụng Điền-thị. Từ ấy Điền-thị có thai, cho đến 25 tháng mới sanh một đứa con trai, mình dài hai thước, mặt mũi dị kỳ, chơn - mày, ngang chàng như chữ *nhất*, mũi thì có ba lỗ, bên tả thì có một đường thịt dầy vểnh theo cánh tay như răng vểnh, bên hữu thì có một cục thịt thừa, sau lưng thì có dấu như bùa bác-

(1) Một đường vàng.

quái, trước ngực có 7 nút ruồi như sao Bắc-dẩu Huỳnh-Tôn thấy con như vậy, thì cả kinh, bèn đem bỏ dựa mé rạch. Ông Địa thấy vậy bỗng đề trên ổ qua.

Cách mười ngày Huỳnh - Tôn lại đi ngang qua cụm rừng ấy nghe con nít khóc trên ổ qua, bèn leo lên xem. Té ra con nít ấy là con mình đã đem bỏ bên mé rạch hôm trước. Huỳnh-Tôn lấy làm lạ mà bàn rằng : « Nếu vậy thằng nhỏ này qui lắm. » Bèn bỗng về nhà mà bảo vợ nuôi, đặt tên là Sào. (Dùng nghĩa chữ Sào là ổ, chỉ ổ trong ổ qua.) Lớn lên đặt tên chữ là Cự - Thiên, học hành thông minh lắm, văn võ đều hay.

Qua đến năm Canh-phũ thứ ba, nhằm năm *canh-tý* Huỳnh Sào nghe triều-đình khai khoa, bèn lay cha mẹ mà xin đi thi. Thi đậu hạng Võ cử trạng-nguyên.

Ngày thứ vua lâm trà. Điện-linh-Ti dắt Huỳnh-Sào vào chầu vua. Vua thấy Huỳnh - Sào mình cao hơn một trượng lưng lớn ba vừng, mặt như giấy kim - tương, chơn - mày ngang như chữ *nhất*, răng thì lòi ra 2 cái, mũi thì có ba lỗ. Vua thấy vậy thất kinh, hồn bất phụ thể giẫy lêu tĩnh lại thì truyền đuổi Huỳnh-Sào ra, không thêm dùng, Sào ra khỏi triều-môn ghé vào quán nghỉ thầm rằng : « Khi đăng bản thì nói chọn người văn - chương và võ - nghệ mà thôi, không thấy nói chọn người mặt mày đẹp đẽ, nếu ta dè hèn-quân muốn lấy diện mạo mà chọn người, thì ta có đi làm chỉ cho uổng công, thà ở nhà phụng dưỡng cha mẹ còn hay hơn. Thôi, để ta làm một bài thơ rồi sẽ trở về. » Nghĩ như vậy, bèn mở gói ra mà lấy viết, xây đầu có một con gà-trống rần đến ngó ngay mặt Huỳnh-Sào mà kêu một tiếng. Huỳnh-Sào nói : Chà ! Hèn-quân không biết người hiền, mà con gà này lại biết người hiền ! Bớ gà như phần ta lấy đăng thiên hạ thì mi kêu luôn một tiếng nữa coi thử. » Gà ấy kêu luôn một tiếng nữa. Sào cả mừng. Bèn làm một bài thơ rằng.

Gà này biết đều thấy ta xốc lại kêu,
Trên đầu đội mào đỏ ngoài mình mặc áo thêu,
Tất dạ hằng giữ chắc, một lời biết nghe theo,
Thế gian dầu rõ thấu danh thơm ắt dựng nêu.

Huỳnh-Sào làm thơ rồi, ngồi lại uống rượu. Đường con từ hững bèn làm một bài thơ rằng :

Lược thao như mỗ đáng phong hầu.

Mất thịt hôn-quân dễ biết đầu ?

(Nếu dặng đôi ba ngàn từ đệ,

Đoạt thâu thiên hạ bốn trăm châu.

TÀO-CHÂU HUỲNH-SÀO TỰ CỰ THIÊN, ĐỀ,

Huỳnh-Sào đề thơ rồi, liền quấy gọi ra đi. Đi khỏi cửa thành thì đứng giữa trời mà rằng : « Tôi là Huỳnh-Sào, nếu ngày sau đất chí, quyết đoạt thâu thiên-hạ nhà Đường. » Nói rồi thì thẳng về Tào-châu.

Lúc ấy quan tuần thành tuần đến quán ấy thấy thơ của Huỳnh-Sào bèn chép lại về tâu với triều-đình. Vua xem rồi cho đòi Điện-linh-Ti mà hỏi rằng : Huỳnh-Sào làm thơ nói muốn đoạt thâu xã-tắc đó, Khanh liệu thế nào ? » Điện-linh-Ti tâu rằng : Bệ hạ chớ lo, xin họa hình Huỳnh-Sào mà truyền rao cho thiên-hạ, dặng bắt hết cả nhà nó mà giết. » Vua nghe theo, bèn khiến họa hình Huỳnh-Sào truyền rao cho các nơi các quận mà tập nỏ.

Nói về ngoài thành trường-an có một cái chùa tên là Tàng - mai - tự, trong chùa ấy có một vị Hòa - thượng là Pháp-minh-trưởng-lão. Ngày kia bước lên chánh-điện thì thấy đèn lưu-ly leo-lét, xem ra thì đèn đã hết dầu mới kêu đồ-đệ mà rầy, sao không châm dầu. Đồ-đệ thưa rằng : Mỗi đêm tôi đều có châm dầu, song không biết ý gì mà dầu mất hoài. Trưởng-lão không tin. Đêm ấy đồ đệ rình mà xem qua canh hai thấy có 2 con quỷ cầm chĩa đến ăn-cắp dầu, Rạng ngày đồ-đệ thuật lại với Trưởng-lão, Trưởng-lão cũng không tin. Đêm sau lại rình nữa, cũng thấy 2 con quỷ ấy đến mà ăn-cắp dầu như đêm trước. Lát đật chạy kêu Trưởng-lão. Trưởng-lão bèn đến xem, thì quả thấy 2 con quỷ đương sót dầu. Trưởng-lão hỏi 2 con quỷ ấy rằng : « Vậy chớ hai người sót dầu mà làm chi ? » Hai con quỷ ấy trả lời rằng : Nay cõi dưới đương làm sổ sanh-tử-luân-hồi ; song không dầu mà thắp đèn, nên sai chúng tôi đi khắp các chùa chuyễn, lấy dầu về mà thắp. » Trưởng-lão hỏi : « Trong sổ ấy nói về việc chi ? » Hai con quỷ đáp rằng Trong sổ ấy nói có một người họ Huỳnh tên Sào tự Cự-Thiên. Người ấy mày ngang như chữ *nhất*, răng lòi ra hai

cái, mũi có 3 lỗ, mặt như giấy Kim-tương, có phần làm để-vương. Chẳng bao lâu đây sẽ khuấy-rối nhà Đường, Trước hết người khởi thủ khai đao tại chùa Tàng-mai, chém một ông Hòa-thượng tên là Pháp-minh-trưởng-lão sau người lại giết tám trăm muôn sa-môn làm cho máu chảy 3.000 dặm. « Trưởng-lão nghe nói bèn năn-nỉ với 2 quỉ ấy rằng : « Vậy thì người kiếm thế chi mà cứu ta với. » Quỉ nói ấy là số thiên-tào đã định rồi, cứu không được, duy có một mình Huỳnh-Sào cứu được mà thôi. » Nói rồi liền biến mất.

Từ ấy Trưởng-lão mỗi ngày sai đồ-đệ ra đứng trước chùa mà đón Huỳnh-Sào.

Nói về Huỳnh-Sào hay dâng triều-định họa hình mà tập nỏ thì đi theo đường núi mà về nhà.

HỒI THỨ BA

HUỲNH-SÀO XEM PHONG CẢNH TÀNG-MAI

Nói về Huỳnh-Sào đi đến núi Tàng-mai, thì đi lên trên đỉnh núi mà xem phong cảnh, lên giữa núi có một kiến chùa rất nguy nga, trước chùa có dựng một tấm bia đá có bốn chữ : *Tàng-mai hoàn-tư*, thì bước vào chùa mà xem chơi. Lúc ấy đồ-đệ của Trưởng-lão vào báo với Trưởng-lão rằng : « Ngoài cửa có một người hình dung cổ quái lắm, tưởng khi là Huỳnh-Sào đó. » Trưởng-lão nghe báo lật-dật khiến chúng-tăng dọn bàn đốt hương rồi khiên đi, còn Trưởng-lão thì đi một bước, lay một lay, ra trước cửa chùa mà tiếp rước Huỳnh-Sào vào nơi phương-trượng. Trưởng-lão mời Huỳnh-Sào ngồi, rồi lay Huỳnh-Sào mà thưa rằng : « Chúng tôi tiếp trễ xin chúa-công tha tội. » Khi ban đầu Huỳnh-Sào chưa rõ ngỡ là cách trọng trong chùa thì phải làm như vậy. Đến khi nghe Trưởng-lão gọi mình là chúa-công thì cả thẹn mà nạt lớn rằng : « Nói bậy, ai là chúa-công. » Trưởng-lão bèn kể hết các việc cho Huỳnh-Sào nghe. Huỳnh-Sào suy nghĩ giây lâu rồi nói với Trưởng-lão rằng : « Nếu quả như lời Hòa-thượng nói thì nội chùa này tôi không giết một người. Trưởng-lão mừng khiến dọn tiệc đãi Huỳnh-Sào. Từ ấy Huỳnh-Sào ẩn nơi chùa ấy. Ngày kia Huỳnh-Sào ra sau vườn mà ngoạn kiến. Đi đến nhà-hóng-mát thấy trên ghế có một cây đèn-kim. Sào lấy mà đèn một hồi, xấy đâu có giò Đông-Nam đưa

đến một cụm mây ; trong cụm mây ấy có sẵn xuống một nàng tiên, đứng trước mặt Huỳnh-Sào mà rằng : « Ta vâng lệnh Ngọc-Hoàng sai ta xuống đây, ban cho người một cây gươm, đừng người giết 800 muôn sanh-linh. » Nói rồi bèn trao gươm cho Huỳnh-Sào. Sào lãnh gươm, cúi đầu lạy nàng tiên ấy. Nàng tiên bèn nói gât Huỳnh-Sào rằng : « Kia kia, có một nàng tiên đến nữa kia kia, Huỳnh-Sào ngó ngoái lại xem, thì nàng tiên ấy đã biến mất. Huỳnh-Sào đừng gươm ấy cả mừng đem về cho Trưông-lão xem và thuật hết đầu đuôi, Trưông-lão nói : « Đó tôi nói có sai ở đâu. » Lúc ấy nhằm ngày 14 tháng tư. Huỳnh-Sào nói với Trưông-lão rằng : « Tôi đã chọn ngày giờ ngọ ngày thân nhằm ngày 15 tháng 5 thì tôi thử gươm. Vậy Hòa-thượng cùng các thầy ở trong chùa này phải tránh đi chỗ khác, đừng tôi thử gươm, kéo mà tôi chém nhầm. » Nói vừa dứt lời. Xảy có đồ-đệ vào báo rằng : « Nay có Vương-thập-Vạn đến thỉnh hết cả chùa đi ăn trai-tăng. » Trưông-lão bèn dặn chúng tăng rằng : « Rạng ngày chúng bầy đi ăn trai-tăng hết đi, để một mình ta ở lại mà hầu hạ chùa-công. » Chúng tăng vâng lời.

Ngày thứ chúng tăng đều đi hết. Trưông-lão lo ỡ lại dọn cơm nước cho Huỳnh-Sào ăn ; ăn rồi Huỳnh-Sào nói với Trưông-lão rằng : « đến giờ ngọ đây thì tôi thử gươm, vậy Hòa-thượng hãy tránh đi. Trưông-lão nghe nói liền từ giã, Huỳnh-Sào mà đi. Ra khỏi cửa chùa kiếm chỗ kín mà núp. Ngó quanh quất thì thấy có cây đại-thọ dựa bên đường, mà cây ấy có bông, Trưông-lão bèn chun vào bông ấy mà trốn.

HỒI THỨ TƯ

CHÙA TÀNG-MAI, HUỖNH-SÀO THÍ KIỂM

Qua đến giờ ngọ Huỳnh-Sào ra đứng giữa trời, ngó ngay mặt trời mà vái rằng : « Tôi là Huỳnh-Sào tự Cư-thiên. Nghĩ vì đời vua này vô đạo, chẳng kể hiền tài, cứ nghe gian nịnh, cho nên đạo tặc phong khởi, hào kiệt ly tâm. Vậy tôi muốn ra sức trừ loài gian nịnh, cứu chữa sanh linh đang mà đoạt thâu xả-tắc, sửa trị ngôi trời.

Nay tôi muốn thử sức gươm linh, xin hoàng-thiên giúp sức, nếu quả như lòng tôi muốn thì xui cho tôi chém một gươm cho tốt. » Vái rồi thì cầm gươm ra khỏi cửa chùa ngó quanh quất không thấy ai hết. Thấy có một cây đại thọ bên đường bèn chém một gươm, cây ấy liền đứt hai, ngã xuống; lại có văng máu ra. Huỳnh-Sào lấy làm lạ, xem lại thì có Trùng-lão trong bụng cây ấy, mà đã đứt đầu rồi, Huỳnh-Sào thấy vậy đâm lòng thương mà than rằng: « Ấy là số trời đã định, không phải là tôi muốn chém thầy. » Than rồi, lên quảy gói mang gươm mà lên đường.

HỒI THỨ NĂM

HUỲNH-SÀO KÉO BINH ĐẾN TR ỜNG-AN.

Nói về Huỳnh-Sào quảy gói mang gươm đi thẳng qua Dương-quang. Khi đương đi thì thấy có một lớp đàn-ông con trai, đầu kia đi lại. Huỳnh-Sào vái rằng: « Nếu như tôi có mạng đế vương, xin khiến cho tôi nói một tiếng mà mấy người này nghe theo. » Vái rồi bèn đứng chơn lại mà hỏi lớn tiếng rằng: « Mấy người này đi đâu? » Mấy người ấy đều đáp rằng: « Chúng tôi là học trò thi rớt, trở về quê quán. Vậy chớ ông có phải tân-khoa Võ-trạng-nguyên Huỳnh-Cự-Thiên chăng? Huỳnh-Sào đáp rằng: « Phải, Hôn-quân vô đạo như vậy, các anh em đã thấy rồi. Nay tôi muốn chiêu tập anh-hùng, dựng mà đoạt thủ giang-sang của nhà Đường. Vậy các anh em bằng lòng theo tôi chăng? » Các người đều quì xuống mà thưa rằng: « Chúng tôi đều xin theo đại-vương. » Huỳnh-Sào cả mừng. Bèn rủ nhau lên núi Thái-hành-sơn mà chiêu binh mãi mã.

Chưa dựng cửa năm, thì chiêu mộ được 100 muôn binh, và những tướng văn võ kiêm toàn là: Châu-Ôn, Thượng-Nhượng, Liễu-ngạn-Chương, Liễu-ngạn-Tùy, Các-tùng-Châu, Đặng-thiên-Vương và Mạnh-luyệt-Hải. Huỳnh-Sào đặt Thượng-Nhượng làm quân sư, các tướng đều làm Tổng binh.

Từ ấy cướp hết châu-quận phía Đông-Nam đánh lần đến ai Đồng-quang. Ai này có 2 tướng trấn thủ, là Lý-Mậu và Châu-Chơn, khi binh Huỳnh-Sào đến thì có 2 tướng

ấy ra đánh với Đặng-thiên-Vương chưa đặng 3 hiệp, 2 tướng đều thua bỏ Đồng-quang mà chạy về Trường-an vào tàu với vua rằng : « Nay Huỳnh-Sào đem 100 muôn binh đến cướp đặng Đồng quang rồi. Chúng tôi cự không lại, xin bệ-hạ chỉ sai tướng khác ra dẹp mới an cho. » Vua nghe tàu cả kinh, chưa kịp nói chi, lại có người vào báo rằng : « Huỳnh-Sào kéo binh đến đóng trại nơi Lý-kiều. » Vua càng thêm sợ. Bèn hỏi Diên-linh-Ti rằng : « Khanh tính lẽ nào ? » Diên-linh-Ti tâu rằng : « Việc đã gấp lắm xin dời đô qua Tây-kỳ-châu mà tránh đỡ. » Vua hỏi rằng : « Qua đó thì cung điện đâu có mà ở ? » Diên-linh-Ti tâu rằng : « Hồi trước An-lộc-Sơn phải loạn, cho nên tiên-đế là Minh-hoàng cũng dời đỡ qua Tây-kỳ-châu, thì người đã có kiến tạo cung điện, bây giờ hãy còn, xin bệ-hạ chớ lo. » Vua nghe tàu liền khiến nội-thị truyền cho tam cung lục viện cung-phi mỹ-nữ đều sắm sửa mà đi qua Tây-kỳ-châu. Diên-linh-Ti tâu rằng : « Việc giặc rất gấp đi một mình bệ-hạ và Hoàng-Hậu mà thôi. » Vua nghe theo. Bèn khiến văn võ bá quan đều bảo giá dời đô qua Tây-kỳ-châu mà tránh giặc.

Nói về Huỳnh-Sào đương bàn luận với chư tướng, xảy có quân thám thính về báo rằng : « Đường-hi-Tôn đã bỏ Trường-an mà qua Tây-kỳ-châu rồi. » Huỳnh-Sào nghe báo muốn đem binh rước theo. Các-tùng-Châu can rằng : « Xin Đại-vương hãy vào Trường-an khiến người dọn dẹp cung điện mà lên ngôi Hoàng-đế đã, rồi sẽ đem binh rước theo không muộn gì. » Huỳnh-Sào nghe theo. Bèn sai Châu-Ôn đem binh vào Trường-an mà dọn dẹp cung điện. Châu-Ôn vâng lệnh đem binh vào Trường-an, đi thẳng ra Châu-cung, thì có một người con gái thấy Châu-Ôn lật-dật chạy trốn ; vừa tới giếng thì nàng ấy muốn gieo mình xuống giếng. Châu-Ôn thấy vậy hơi gờm muốn chém. Khi lại gần thấy nàng ấy xinh tốt lắm. Bèn dừng gờm lại mà hỏi rằng : « Nàng là người gì ? » Nàng ấy khóc mà thưa rằng : « Thiếp là Ngọc loan-Anh em của vua Hi-Tôn. » Châu-Ôn hỏi rằng : « Đã có chồng chưa ? » Ngọc-loan-Anh nói chưa. Châu-Ôn bèn nói với Ngọc-loan-Anh rằng : « Tôi là Châu-Ôn, con của Châu-ngũ-Kinh đây. Nay muốn kết duyên cầm sắc với nàng ; nàng đành lòng chăng ? »

Ngọc-Anh bắt bắt dĩ phải ép mình mà nghe theo. Châu-Ôn cả mừng, bèn khiến Ngọc-loan-Anh thay đổi y phục, đăng lộn theo quân nhưn mà ra. Châu Ôn ra rước Huỳnh-Sào vào nơi chánh-diện. Có Kim-ngô tướng-quân của nhà Đường, là Trương-phương-Trực dẫn các quan ra rước Huỳnh-Sào mà tôn lên ngôi Hoàng-đế. Huỳnh-Sào lên ngôi Thái-cực-diện cho văn võ bá quan triều bái tung hô rồi. Sửa hiệu nước lại là Đại-Tề, cải niên hiệu là Kim-thống nguyên niên, lập con là Huỳnh-Cầu làm Thái tử phong cho Thượng-Nhượng làm Thái-huý, Các-tùng-Châu làm Hành-quân tổng-quân. Kỳ dư các tướng đều làm Tướng-quân. Còn tòi củ của nhà Đường từ tam phẩm sắp lên đều thấy ra không dùng; từ tứ phẩm sắp xuống thì để y chức cũ. Phong thưởng xong rồi. Huỳnh-Sào phán hỏi quần thần rằng : « Có ai lãnh mạng theo giết Hi-Tôn mà trừ hậu oạn chăng ? » Châu-Ôn tâu rằng : « Tôi xin lãnh mạng. » Huỳnh-Sào cả mừng, bèn khiến Châu-Ôn đem mười muôn binh mà rước theo Hi-Tôn.

Nói về xe giá vua Hi-Tôn đi vắng vài ngày, xảy thấy trước mặt có một đạo binh, đầu kia đi tới. Ai ai đều cả kinh. Vua khiến Điện-linh-Ti ra hỏi rằng : « Người cầm đạo binh này là ai sao lại dám ngăn trở thành-gia ? » Nói vừa dứt lời thì có một viên Đại-tướng, mặc kim giáp, mang ngọc-đái, cỡi ngựa tữ-lưu cầm tuyền-huê-phủ; dục ngựa mà hỏi rằng : « Thiên-tử ở đâu ? » Hoàng-tử nghe hỏi ra mà nói rằng : « Người là người chỉ dám đón binh Thiên-tử. » Trịnh-Điện thấy, biết là Hoàng-tử; bèn nghiêng mình thì lễ mà thưa rằng : « Tôi là Trịnh-Điện làm Tiết-đạt-sứ tại Tây-kỳ-châu, nghe lệnh thiên-tử đến cho nên phải ra mà tiếp giá. » Hoàng-tử hỏi rằng : « Bã đến sao chưa xuống ngựa ? » Trịnh-Điện nghe nói lật-đật xuống ngựa qui bên đường mà rước vua. Vua hỏi rằng : « Binh giặc đuổi theo sau kia kia, khanh hãy ra mà cự. » Trịnh-Điện tâu rằng : « Bã hạ chó lo, để tôi dẹp giặc cho. » Nói vừa dứt lời thì thấy phía sau buội bay lấp đầu, chuông trống vang dậy, lại có quân báo nói binh mã của Châu-Ôn rước theo gần tới. Trịnh-Điện nghe báo lật-đật xin đem binh ra cự.

HỒI THỨ SÁU

TRỊNH-ĐIỀN CẢ ĐÁNH VỚI CHÂU-ÔN

Nói về Trịnh-Điền đem binh ra thấy Châu-Ôn thì mừng rằng : « Quân phản tặc phải mau mau đem binh trở lại kéo mà chết. » Châu-Ôn cả giận cầm đao giục ngựa xốc lại mà đánh. Đánh hơn năm hiệp, chưa định ăn thua, mà mặt trời đã chen lặn, hai bên đều đóng chiến thâu quân. Trịnh-Điền đem binh trở về tâu cùng vua rằng : « Tôi đánh với Châu-Ôn trọn ngày mà chưa định hơn thua. Nội ngày mai tôi nguyện trừ nó cho đặng. » Vua khiến Trịnh-Điền lui ra mà nghỉ ngơi.

Nói về Châu-Ôn về đến trại rồi, uống rượu xoàng-xoàng mà nói với chư tướng rằng : « Nội ngày mai ta sẽ chém Trịnh-Điền rồi bắt Hi-Tôn về dâng cho Chúa-công. » Nói vừa dứt lời thì Ngọc-loan-Anh can rằng : « Không nên đâu. » Châu-Ôn nói : « Nàng là đàn bà biết gì mà nói đến việc quân gia ? Hi-Tôn là vô đạo hôn quân, còn Tần-quân là chơn mạng Thiên-tử, xưa nay thường lễ lễ người không dưng thì phải nhường cho người có dưng. » Ngọc-loan-Anh nói : « Tướng-công nói sai rồi, giang-san của nhà Đường, con cháu roi truyền đã 17 đời rồi. Còn Huỳnh-Sào là đứa thất-phu, mà tướng-công lại gọi rằng, chơn-mạng Thiên-tử là ý gì ? Vả lại người xưa có nói rằng : *Thuận thiên giả tồn, nghịch thiên giả vong* (1). Tướng-công hãy cải tà qui chánh bỏ giặc mà phò Đường thì mới là lâu dài đặng, xin tướng-công hãy xét. » Châu-Ôn nghe nói thì ngấm nghĩ giây lâu rồi mà cười rằng : « Lời nàng rất phải. » Bèn truyền quân rạng ngày phải xếp cờ bó giáo dặng kéo qua đầu Đường.

Ngày mai Trịnh-Điền vừa giã binh ra, thì thấy Châu-Ôn tay cầm cờ có đề chữ *Hàng*, mà không cầm khí giải chi hết, miệng kêu lớn tiếng rằng : « Xin chờ buông tên đề tôi qui hàng. » Trịnh-Điền cả mừng, bèn dắt Châu-Ôn vào mà tâu cùng vua hay. Vua nói : « Nó là loài giặc, mà dùng nó làm chi ? » Trịnh-Điền tâu rằng : « Nay đương lúc dụng nhơn, mà có người qui hàng, lẽ đâu lại không dụng ? » Vua nghe theo bèn cho Châu-Ôn lên chầu vua, bái mạng xong rồi, vua thấy Châu-Ôn hình dung cổ quái, thì có ý sợ

(1) Thuận Trời thì còn, nghịch Trời thì mất.

bèn hỏi rằng : « Người tên họ là chi ? » Châu-Ôn tâu rằng :
Tôi là Châu-Ôn vâng lệnh Huỳnh - Sào rượt theo thánh giá.
Nay tôi nghĩ lại không dám cãi mạng trời về đầu Bệ-hạ đang
mà trừ khử Huỳnh-Sào. » Vua nói : « Nếu đang như vậy thì
là phước của sanh linh đó. » Châu - Ôn tâu rằng : « Hôm
trước em của Bệ - hạ là Ngọc-loan-Anh, liêu minh nhảy
xuống giếng, thì tôi đã cứu nường. Bây giờ đương ở trại
tôi, nên tôi phải tâu cho Bệ - hạ rõ. » Vua nghe tâu thì
chưng hững, giây lâu không nói chi hết, vì có ý then.
Điền - linh - Ti tâu rằng : « Châu-Ôn đã có công cứu Ngự-
mùi thì kết duyên với Ngự-mùi cũng đáng, sao Bệ - hạ còn
trì nghi chi nữa ? » Vua thấy nói phải nghe theo. Bèn
phong cho Châu-Ôn làm Biện-lương Tiết-đạt-sứ, lại ban
cho một sợi ngọc-đái. Vua lại nghĩ vì Châu-Ôn mặt đã xấu
mà tên lại xấu, bèn cải tên lại là Toàn - Trung. Châu - Ôn
đặt tên ấy thì cả mừng (vì hai chữ *Toàn - trung* ấy nếu
chiếc ra thì thành 4 chữ : *Nhơn vương trung tam*). Bèn tạ
ơn lui ra rồi đem binh qua Biện-lương mà trấn thủ.

Nói về Trịnh-Điền bảo giá đến Tây-kỳ-châu. Nội ngày ấy
vua cải niên hiệu là Trung - hòa nguyên niên. Quần thần
triều bái tung hô rồi vua liền khóc rống lên. Trịnh - Điền
tâu rằng : « Ngày này đã vào thành lên ngai rồi, Bệ - hạ
đặng bình an như vậy, cũng là may lắm sao Bệ - hạ lại
khóc ? » Vua nói : Không, trăm khóc là khóc Cao - tổ mà
thôi. » Trịnh-Điền tâu rằng : « Cao - tổ băng đã lâu lắm,
sao bây giờ Bệ - hạ còn khóc ? » Vua nói : « Trăm nghĩ vì
Cao-tổ và Thái-tôn trừ Đông phá Tây, đánh Nam dẹp Bắc,
chinh chiến mấy năm, tóm thâu làm một mối, mà roi
truyền đã 17 đời rồi. Nay trăm bị Huỳnh-Sào phá tan xā-
tắc ; thì trăm còn mặt mũi nào dám thấy Cao-tổ và Thái-
tôn nơi chín suối ? » Nói rồi lại khóc nữa. Trịnh-Điền tâu
rằng : « Cũng là trời đất xáy vắn, khiến nên đường ấy ;
cho nên mới đây có con nít ngậm một bài thi tại chợ Tây-
kỳ-châu rằng :

*Canh ít niên lai như nguyệt khô,
Đường triều thiên hạ hữu như vô,
Sơn trung quả mọc trùng trùng kiệt,
Sào trụ Nha phi phạm để đồ,
Thế thượng nghịch lưu tam xích huyết,*

Thục-trung (là kỳ châu) lưỡng kiến trú loan dư
Nhược yếu thái bình vô sĩ mã.

Trừ thị Âm-sơn Bích nhân-Hồ.

Lấy ấy mà suy thiết là số trời đã định trước rồi : *Canh-ti nên lai nhật nguyệt khô*. Nghĩa là Bệ-hạ tức vị năm Mậu-Tuất (là cang phủ nguơn niên.) Qua đến năm canh-ti thì Bệ-hạ lại cang niên hiệu là Quãng-minh nguơn niên ; chữ Minh thì có chữ *Nhật* và chữ *Nguyệt*, mà trong thơ ấy nói *Nhật Nguyệt* khô thì chắc năm Quãng-minh thì mất nước. *Đường triều thiên hạ hữu như vô*. Nghĩa là thiên hạ đại loạn như vậy, thì là thiên hạ của nhà Đường tuy có cũng như không. *Sơn trung quả một trùng trùng kết*, nghĩa là trên chữ quả có ba cái nháy - nháy thì là chữ Sào. Sào tra nhĩ phạm dĩ đồ. Ấy là nói Huỳnh-Sào ngày nay đã vào Trường-an mà chiếm đoạt kinh-đô. *Thế thượng nghịch lưu tam xích huyết*. Nghĩa là trên trời máu chảy hơn ba thước, chỉ về từ ngày Huỳnh-Sào gây loạn, chém giết sanh linh nhiều lắm. *Thục trung lưỡng kiến trú loan dư*. Nghĩa là thuở trước An-lộc-Sơn làm loạn thì Minh-hoàng đã chạy đến Tây-kỳ-châu đây mà bị nạn. Nay Bệ-hạ cũng lại đây nữa. Có phải hai phen thấy loạn giá đến chốn Kỳ-châu đây chẳng ? Còn câu rốt thì : *Nhược yếu thái bình vô sĩ mã, trừ thị Âm sơn Bích-nhân-Hồ*. Nghĩa là nếu muốn cho thái bình thì phải triệu Âm-sơn Bích-nhân-Hồ mới dặng. Mà Bích-nhân-Hồ là Lý-nha-Nhi. Vua hỏi rằng : « Lý-nha-Nhi là ai ở đâu, mà trẫm không biết ? » Trịnh-Điền tâu rằng : « Người ấy cũng ở trong dòng Tồn-thất, sao Bệ-hạ lại không biết ? » Vua nói : « Trẫm không biết thiết, Khanh nói thử coi. » Trịnh-Điền tâu rằng : « Nguyên cha người ấy là Bàng-quốc-Xương. Vì có công lớn, cho nên triều-đình cho họ là họ Lý, kêu là Lý-quốc-Xương. Còn Quốc-Xương là Lý khắc-Dung võ nghệ cao cường, khi trước có làm chức Bình-mã-sứ. Ngày kia vâng chỉ coi việc đãi yến, gây lộn với Quốc-Cự (1) là Đoàn-văn-Sơ, đánh Quốc-Cự gãy hết hai cái răng. Quốc-Cự muốn vào tâu, lại rút chùy mã đánh Quốc-Cự chết tươi tại giữa tiệc. Khi ấy tiên-đế muốn chém va, nhờ có quần thần xin lắm ; cho nên biếm (2) va qua Trục-Bắc sa-dà. Từ ngày va đến đó thì thảo luyện quân sĩ, chiêu

(1) Em vợ vua.

(2) Đày các quan thì kêu là biếm,

tập binh phiên hơn 40 muôn, có 12 người con kêu là thập-nhị-thái-bảo, người nào cũng mạnh mẽ vô cùng. Vì con mắt bên tả và thì lớn, bên hữu thì nhỏ; mà trông lại xanh. Cho nên thiên-hạ đều gọi va là *Độc nhãn-Long* (1), còn va xưng mình là *Bích-nhãn Hổ* (2). Mỗi khi ra trận, thì va có đem theo một đạo binh Thiết giáp, đều mặc đồ đen gọi là đạo binh qua. Nay tên Huỳnh-Sào đây, thì chữ Sào nghĩa là ồ chim câu tục ngữ có nói: « Qua bay tới thì ồ-chim tan-tành. » Nếu triệu va về thì trừ Huỳnh-Sào ắt dặng. Vua cả mừng, hỏi quần thần: « Có ai dám lãnh việc đi sứ qua Trục-Bắc mà triệu Lý-khắc-Dung về đây chăng? » Trình-kính-Tư tâu rằng: « Tôi xin đi: » Vua nói: Khanh đi thì phải lắm, song cũng phải khéo lựa lời mà nói, chớ trăm e Lý-khắc-Dung còn giận chuyện ấy mà không chịu về chăng. » Trình-kính-Tư tâu rằng: « Không hề chi, xin bệ-hạ hãy hạ chiếu tha tội cho va và phong quan cho va, thì tôi nói dặng: » Vua nghe theo. Bèn hạ chiếu tha tội và phong cho Lý-khắc-Dung làm Phá Sào đại-nguyên-soái. Lại ban cho 10 xe vàng, 500 cái kim-bài, 500 cái không-tuyên-đầu (3), 1 cái áo long-bào, một sợi giây ngọc-đái. Rồi sai tám tên tướng mạnh và 500 quân theo điệu những vật ấy đi với Trình-kính-Tư mà qua Trục-Bắc, lại sai người đi triệu 28 trấn chư-hầu đều đến tại phủ Hà-trung hiệp binh với Lý-khắc-Dung mà đánh Huỳnh-Sào.

HỒI THỨ BẢY

KÍNH - TƯ VÀNG MẠNG TRIỆU TÂN-VƯƠNG

Nói về Trình-kính-Tư đi đến Giã-hồ-lãnh (4), gặp một đạo lâu-la. Người đi đầu bịt khăn vàng, mặc áo chiến-bào, hươu thương giục ngựa ra đón đường mà rằng: « Ai đi đó, phải nạp tiền mải-lộ. Trình-kính-Tư: « Tôi là sứ của triều-đình sai qua Trục-Bắc triệu Lý-khắc-Dung về, có vàng bạc chi đâu mà bảo nạp tiền mải-lộ? » Người ấy không tin. Cầm cò mà phất lâu-la phía sau đều áp lại, vây phủ

(1) Rồng một con mắt.

(2) Chim hồ mắt xanh.

(3) Tô sắc mạng chưa đề tên chi và chức chi.

(4) Tên núi.

500 quân mà chém giết và bắt sống hết nhiều lắm, rồi lại giết hết các vật của triều-đình, mà chạy tuốt vào rừng. Còn có một mình Trình-kính-Tur, Kính-Tur nghĩ rằng : « Nay quân gia và vật kiện đều mất hết, mà ta còn sống làm gì, bèn nhảy xuống ngựa lại cỡi cây mà tự-ái. Khi còn đương du-dự, xảy thấy một tốp quân gia đi sẵn, có một vị Phiên-quan đi trước, thấy Trình-kính-Tur thì hỏi rằng : « Người là người Trung-Nguyên mà đến đây làm chi ? » Trình-kính-Tur trả lời rằng : « Tôi là Trình-kính-Tur sứ của triều-đình sai qua đây mà triệu Lý-khắc-Dụng về. » Phiên-quan hỏi : « Té ra chú là Lại-bộ-thượng-thư Trình-kính-Tur đây sao ? » Kính-Tur nói : « Phải. » Phiên-quan lật đặt xuống ngựa thì lễ mà rằng : « Tôi là Lý-tự-Nguyên, con của Lý-khắc-Dụng, cha tôi thường khen ngợi chú lắm. Vậy chú muốn tìm cha tôi, có việc chi chăng ? » Trình-kính-Tur bèn thuật lại những chuyện từ Huỳnh-Sào giấy loạn chiếm đoạt kinh-đô, cho nên mình vâng mạng ra đi sứ, đến đây lại bị ăn cướp dứt hết các vật của triều-đình, cho nên muốn tự-ái cho rồi. Lý-tự-Nguyên nói : « Xin chú chờ lo để tôi lấy các vật ấy lại cho. » Nói rồi liền lên ngựa mà vào trong rừng xảy gặp một người mặt đen dần 200 lâu-la ra lay Lý-tự-Nguyên. Nguyên hỏi rằng : « Mi tên họ chi ? » Người ấy thưa : « Tôi là Tiếc-thiếu-Sơn tu đặng với Tạ-ưng-Đạt mà ăn cướp. Nay tôi thấy va dứt của triều-đình ban cho Tân-vương thì tôi bạo va đâm, trả lại, va không nghe, đánh với tôi ; cho nên tôi giết va, và đâm mấy món ấy mà trả lại. » Lý-tự-Nguyên cả mừng, bèn dắt Tiếc-thiếu-Sơn ra, mất Trình-kính-Tur, rồi 3 người đều đến Kim-liên-xuyên mà ra mắt Lý-khắc-Dụng. Khắc-Dụng thấy Trình-kính-Tur thì mừng rỡ vô cùng, Trình-kính-Tur nói : « Nay có Huỳnh-Sào giấy loạn, chiếm đoạt kinh-đô, làm cho Thiên-tử phải chạy qua Tây-kỳ-châu mà trốn. Cho nên Thiên-tử sai tôi chạy qua đây triệu đại-vương về mà dẹp giặc. » Nói rồi dựng thành-chỉ cho Lý-khắc-Dụng. Khắc-Dụng truyền quân đặt bàn hương án mà đọc.

Chiếu rằng :

« Từ Cao-Tổ dựng nghiệp cho đến trăm đây, đã đặng 17 đời rồi. Vốn trăm không tài đức chi, nhờ có Quân-thần giúp đỡ. Nay có Huỳnh-Sào giấy loạn, chiếm đoạt kinh.

« đồ, bắt đất dĩ trăm phải dời đồ qua Tây-kỳ-châu mà ở đỡ.
« Trăm muốn khôi phục cơ đồ lại, song vẫn không người
« hiền thần, võ không người đồng tướng, cho nên phong
« cho Hoàng-huỳnh làm Phá-Sào-dại-nguyên-soái, lại ban
« cho Hoàng-huỳnh 2 cái áo long bào, một sợi ngọc - dải,
« 10 xe vàng, 500 cái kim-bài và 500 tờ khố-tuyên-dân
« (1). Vậy kíp hưng binh chờ phụ lòng trăm. »

Lý-khắc-Dụng đọc chiếu rồi thì tạ ơn. Trình-kính-Tư bèn dâng các vật ấy cho Khắc-Dụng, Khắc-Dụng truyền dọn tiệc mà đãi Trình-kính-Tư. Từ ấy mỗi ngày Khắc-Dụng cứ bày tiệc mà ăn uống với Trình-kính-Tư hoài, đã quá 10 ngày mà không có nói chuyện khôi binh.

HỒI THỨ TÁM

TÂN - VƯƠNG ĐAM BINH VỀ TRUNG - QUỐC

Ngày kia đương ăn uống nữa chừng Trình-kính-Tư đứng dậy mà hỏi rằng : « Chừng nào đại-vương mới hưng binh ? » Lý-khắc-Dụng nói : « Mùa này còn lạnh lẽo lắm, để chờ mùa xuân sang năm sẽ hay. » Kinh - Tư thưa rằng : « Việc cứu binh cũng như việc chữa lửa. Bây giờ thì bên Trung-Nguyên trông binh của đại-vương cũng như đương lúc trời hạn mà trông mưa, không nên để trễ, xin đại-vương xét lại. » Nói vừa dứt lời xẩy thấy phía sau bình - phong có một người đàn - bà bước ra mà thưa với Khắc - Dụng rằng : « Nói như đại vương thì sai nhiều lắm. Vì Thiên-tử đương lúc mộng-trần (2) trông binh đại-vương rất thiết. Nếu đại-vương tri - nghi, không muốn đi, xin để thiếp đăm binh về dẹp an Huýnh-Sào cho. » (Nguyên người đàn-bà ấy là Lư-Phi, vợ của Khắc-Dụng, võ nghệ cao - cường lắm.) Khắc-Dụng nói : « Thôi, để ta tin việc khôi binh. » Nói rồi liền khiến Lý-tự-Nguyên ra điếm dượt nhơn mã.

Ngày mai Khắc-Dụng cất 40 muôn binh về Trung-Nguyên đi đến sông Hắc-Hà. Trình-kính-Tư nghĩ thầm rằng : « Lão

(1) Tờ sắc-mạng chưa đề tên gì chức gì, để cho Khắc-Dụng muốn cho ai làm thì phong.

(2) Bị cực khổ.

này ham sự sung sướng bên Trục-Bắc mà không muốn về Trung-Nguyên, thôi để mình dần tích bên Hắc-Hà này cho lão nghe, coi thử lão nói thế nào. » Nghĩ như vậy bên hỏi Khắc-Dụng rằng : « Đại-vương biết sự tích sông Hắc - Hà chẳng ? » Khắc-Dụng nói : « Không ». Kinh-Tư nói : « Nguyên đời nhà Hôn vua Nguơn-đế có một bà Quý-phi là Chiêu-Quân thiết nên quốc sắc vô song, bị gian thần là Mao-Giêng-Thọ họa chôn dung người mà dựng cho Thuyền-Vu. Khi người đi đến sông Hắc-Hà đây thì gieo mình mà chết. » Khắc-Dụng nói : « Uổng dữ a ! Thế gian ít có người liệc-nữ như (2) vậy. » Kinh-Tư nói : « Rất đời người là đàn bà con gái mà còn không chịu ở chốn này thay, huống chi đại-vương là Tôn-thất của nhà Đường. » Khắc-Dụng nói : « Ông nói rất nhầm. » Đi chừng vài dặm đường tới một cái đài cao vọi vọi. Khắc-Dụng hỏi : « Đài này là đài chi đây ? » Kinh-Tư nói : « Ấy là đài Lý-lăng đỏ. Nguyên thuở trước Lý-Lăng bị bắt, mà không chịu đầu, tự vẫn mà chết, cho nên người sau lập cái đài này làm dấu tích. » Khắc-Dụng nói : Ông không có qua xứ này, sao mà thuộc hết đi vậy ? » Kinh-Tư nói : « Ấy là lời trong truyện sử đã có nói. Có miếu ông Tô-Võ trước mặt ta kia kia, ông ấy cũng là trung đời nhà Hôn. Thuở trước Hôn - nguơn - đế sai người qua Trục-Bắc đây, bị Thuyền-Vu cầm lại 19 năm mới cho về. Người xứ này mến đứng trung-thần, cho nên lập miếu mà thờ. » Khắc-Dụng khen rằng : « Ông thiệt là người thông thạo cổ kim lắm. » Nói rồi bên truyền quân đi riết cho mau đến Cư-giêng-châu vắng mà nghỉ.

HỒI THỨ CHÍN

CHÂU-ĐỨC-OAI CHỊU PHỤC TÀN-VƯƠNG

Nói về Khắc-Dụng đi gần đến Cư-giêng-châu. Xảy có 300 lâu la ra đón đường. Khắc-Dụng dừng ngựa lại xem, thì thấy có một tướng làm đầu, diện mạo đường đường, oai

(1) Vua bên Hung-nô

(2) Gái trinh liệc, gái chánh,

phong lâm lâm, bèn hỏi rằng : « Người tên họ là chi ? »
Tường ấy đáp rằng : « Ta là Hồng-Bào Châu-đức-Oai đây,
còn người tên họ là chi ? » Khắc-Dụng nói : « Ta là Trục-
bắc tân-Vương Lý-khắc-Dụng đây. Té ra tướng quân là Hồng
Bào Châu-đức-Oai hay sao, tôi nghe danh tướng - quân là
người văn võ kiêm toàn sao không cải tà qui chánh, theo
ta về giúp nhà Đường mà kiến công lập nghiệp, chẳng hơn
ở chốn sơn-lâm lâm chi, mà để danh như muốn thuở » ?
Châu-Đức-Oai nói : « Người cũng là phẩn nhà Đường qua
ở Trục-Bắc, sao người còn dám chê ta ? » Khắc-Dụng cả
giận giục ngựa hươi đao lại đánh với Đức-Oai, đánh đã 100
hiệp chưa biết hơn thua. Đức-Oai nghĩ thầm rằng : « Lão
này thiệt võ nghệ cao cường, thôi, để ta trả bại đặng bản
lão chơi. » Nghĩ như vậy bèn quày ngựa chạy dài. Khắc-
Dụng rượt theo. Đức-Oai rút tên bắn Khắc-Dụng một mũi
Khắc-Dụng bắt được tên. Đức-Oai thấy vậy thì kêu
lớn rằng : « Lão tặc người biết bắt tên mà thôi. Chớ người
không biết bắn. Khắc-Dụng nói : « Ta không phải bắn dờ
như người vậy đâu, ta bắn thì bá phát bá trúng mà thôi. »
Đức-Oai nói : « Vậy thì ta cầm một cây cờ cách 300 bước,
rồi ta dắc cây lông-nhiễm này trên chót cây cờ ấy, như
người bắn rớt cây lông - nhiễm dặng thì ta sẽ chịu đầu. »
Khắc-Dụng nghĩ rằng ; vả con mắt ta đã làn rồi, còn cây
lông - nhiễm thì nhỏ lắm mà nó cắm lại xa, thì thấy
đâu mà bắn, còn ta ừ với nó bắn trúng thì không nói
làm chi, còn không trúng ắt là mang xấu. Khi Khắc-Dụng
còn đương nghĩ như vậy, xảy thấy xa xa có một bầy chim-
điều bay tới. Khắc-Dụng lật đật kêu Đức-Oai mà rằng :
« Bầy chim-điều bay lại kia kia, để ta bắn trúng con thứ
hai cho người coi. » Đức-Oai nói : « Như thiệt người bắn
trúng con thứ hai thì ta chịu đầu. » Khắc-Dụng nói : « Ta
e người nuốt lời chẳng. » Này lấy mũi tên này làm lệnh. »
Khắc-Dụng cả mắng, bèn giương cung mà bắn quả trúng
con chim-điều thứ hai. Đức-Oai liền xuống ngựa qui lạy
mà chịu đầu. Khắc-Dụng lật đật xuống ngựa đỡ giầy mà
rằng : « Bấy lâu ta nghe tiếng tướng quân là người trung
nghĩa, ta đam lòng kính mến lắm. Nay đặng gần nhau thì
mắng biết chừng nào. Bèn lấy một tờ Khổng-truyền-dầu mà

phong cho Châu-đức-Oai làm Tả-quân-sư, lại cho một tấm kim-bài, Đức-Oai tạ ơn mà lui ra, Khắc-Dụng truyền quân đóng trại mà nghỉ binh.

Đêm ấy Khắc-Dụng chiêm bao thấy một con cọp có hai cánh bay xốc vào trướng, Khắc-Dụng thất kinh, rút gươm mà chém, cọp ấy nhảy lại chụp Khắc-Dụng. Khắc-Dụng té nhào gãy hết một cánh tay, liền đứt mình thóc giảy.

Rạng ngày hội chư tướng mà thuật điềm chiêm bao ấy. Châu-đức-Oai nghe rồi liền mừng rỡ mà rằng : « Ấy là điềm gặp đặng lương-tướng. » Khắc-Dụng hỏi : « Nghĩa gì ? » Đức-Oai thưa : « Thuở trước vua Văn-Vương chiêm bao thấy gấu có cánh bay vào đền, rạng ngày đi săn mà gặp đặng Khương-Thượng. Nay đại-vương thấy cọp bay vào trướng, điềm này cũng gặp đặng hiền-thần chờ chẳng không. Xin đại-vương đi săn bắn chơi thì sẽ gặp hiền-thần. » Khắc-Dụng nghe theo. Khiến Lý-tự-Nguyên điem 3 ngàn binh. Rồi bốn thân đi với chư-tướng săn bắn.

HỒI THỨ MƯỜI

AN-KIÊN-TU CHẴN DÊ ĐÁNH CỌP

Nói về Khắc-Dụng đi đến Phi-hồ-sơn thấy một con cọp rất lớn liền giương cung mà bắn trúng đuôi, cọp ấy dong đuôi chạy ; Khắc-Dụng rượt theo, cọp chạy tới mé khe, thấy cọp đương ăn dê, mà có một người nằm ngủ gần đó, thì sợ cho người ấy bị cọp ăn, bèn bảo quân kêu tiếng lớn đặng người ấy hay mà thức dậy. Người ấy đứt mình thóc dầy thấy cọp đương ăn dê thì nổi nóng nhảy lại đánh tay không với cọp, cọp thấy người ấy lại bỏ dê nhảy lại chụp ; bị người ấy nắm đầu mà đánh chết tươi. Khắc-Dụng thấy vậy cả kinh và nghĩ rằng : « Người này quả là lục-giáp-thần-tướng, nếu ta đặng một người tướng như vậy, thì lo gì trừ không đặng Huýnh-Sào ? Thôi để ta khiến quân khích nó chơi. » Nghĩ như vậy liền khiến quân kêu người đánh cọp mà nói như vậy, như vậy. Quân sĩ vâng lệnh kêu lớn tiếng rằng : « Bớ người chẵn dê kia ! Cọp của đại-vương ta nuôi sao cả gan dám đánh chết đi ? Phải thưởng cọp ấy mới

đặng. » Người ấy nói : « Cọp nuôi sao không giữ, thả nó cho ăn dè của ta thì ta đánh chết. Nếu muốn bắt thường ta, thì phải thương dè cho ta đã. » Nói rồi liền ôm thầy cọp quần qua khe mà rằng : « Trã cho đó. » Ai nấy thấy vậy đều kinh, Quân sĩ lại giở thầy cọp thử coi thì không ai giở nổi. Khắc-Dụng cả mừng, khiến Lý-tự-Nguyên đi vòng theo đường núi qua với người ấy. Lý-tự-Nguyên vâng lệnh ra đi. Giây lâu đặng người ấy đến quì trước mặt Khắc-Dụng. Khắc-Dụng hỏi : « Người tên họ là chi ? Cha mẹ còn hay không ? » Người ấy thưa rằng : « Tôi có mẹ mà không cha cho nên không có họ. » Khắc-Dụng hỏi : sao lại không cha ? » Người ấy thưa : « Nguyên mẹ tôi là Thôi-thị, khi mới có 18 tuổi, đi hái rau với ba bốn người chị em bạn gái ; đi đến « chơn núi, thấy có 8 cái hình nhơn bằng đá đứng một « hàng nơi trước má. Mẹ tôi và mấy người đều đứng lại « xem. Mấy người ấy đều nói cợt với mẹ tôi rằng : « Mấy « đứa tôi đây có chồng rồi hết, duy một mình chị chưa có. « Thôi, để tôi làm mối cho chị một người chồng, chịu « không ? Mẹ tôi cũng nói chơi rằng : « Ai ở đâu ? » Mấy « người ấy nói : « 8 người này chị muốn chọn người nào « thì chọn lấy. » Mẹ tôi nói : « *Gái chánh không chọn chồng* « *chọn chồng không phải chánh*. Nay chị em đã nói như « vậy. Thôi để tôi thấy các rễ rau cho 8 người này ; như « người nào bắt đặng thì người ấy là chồng tôi. » Nói rồi « bèn đứng gian ra xa xa thấy rễ rau ngay mấy người hình « nhơn ấy. Khi đó người thứ nhì giơ tay ra mà chụp đặng « cái rễ. Mẹ tôi và mấy người đều lấy làm lạ. Vì mẹ tôi « tưởng là đều nói chơi mà thôi ; lẽ đâu người đã biết bắt « rễ rau như vậy. Lúc ấy mẹ tôi có sắc then đứng giây suy « nghĩ hồi lâu, rồi ôm người bằng đá ấy mà rằng : *Hỏi* « *người đá thứ hai ! Đây đó kết duyên hài, lời thề p đã nhứt* « *định, trọn đời chẳng đơn sai*. Rồi đó mấy chị em rủ nhau « ra về. Đêm ấy mẹ tôi chiêm bao thấy người bằng đá đến « mà ăn nằm với mẹ tôi đó. Từ ấy mẹ tôi có thai. Ông ngoại tôi « thấy vậy thì đánh khảo tra hỏi mẹ tôi lấy ai mà có chữa. « Mẹ tôi cứ khai thiệt, ông ngoại tôi không tin ; cứ đuổi mẹ « tôi đi, không chịu nhìn đến nữa. Khi mẹ tôi bị cha mẹ « đuổi thì ra ở nơi lò gạch hư kia, đi xin mà ăn. Đến chừng « *sinh* tôi ra, thì cũng cứ xin mà nuôi tôi cho đến tôi đặng

« 7 tuổi, Ngày kia mẹ tôi thuật hết sự tích cho tôi nghe,
« lại dắt tôi đến gò mà ấy chỉ người này là cha mi đây này.
« Khi đó thì người bằng đá ấy đã gãy đầu rớt xuống, còn
« nằm dưới đất, mẹ tôi thấy vậy than khóc một hồi, rồi ôm
« đầu ấy mà ráp lên, thì cũng an nhiên như cũ. Mẹ tôi
« thấy vậy thì lấy làm lạ. Bèn đặt họ cho tôi là An, tên Kiền-
« Tur. Rồi dắt tôi về. Đêm ấy mẹ tôi tự ái mà thất. Người
« trong xóm hay đặng bèn chôn mẹ tôi chỗ người bằng đá
« ấy. Từ ấy tôi có thân không biết nương ai, mà lại ông
« ngoại bà ngoại tôi cũng đều tị-trần hết. Vậy nên tôi phải
« đến xin ở với ông Đặng-bá-Hộ đây mà chẵn dè đã 10 năm
« nay. » Khắc-Dụng nói : ta thấy sức mạnh của người thì
ta muốn dùng, song chưa biết người có võ nghệ hay không ? »
An-kiền-Tur thưa rằng : « Ngày trước có một ông tiên xưng
rằng : Ở Thiết-lang-sơn đến truyền cho tôi ba cuốn binh
thơ và dạy tôi 18 thứ võ nghệ, thấy thấy đều thông. Song
bấy lâu không ai tiếng dẫu cho nên phải mai một (1) anh
hùng như vậy. » Khắc-Dụng nói : « Vậy thì người hãy theo
ta về dẹp Huynh-Sào, đặng mà kiến công lập nghiệp. » An-
kiền-Tur thưa rằng : « Nếu Đại-vương muốn dùng tôi thì
xin cho tôi về thưa lại với chủ tôi là Đặng-bá-Hộ hay đã. »
Khắc-Dụng cho đòi Đặng-bá-Hộ đến mà hỏi rằng : « Người
biết thằng này chăng ? » Đặng-bá-Hộ thưa rằng : « Nó là thằng
chăng dè của tôi, tên là An-kiền-Tur. » Khắc-Dụng nói đối
rằng : « Nó là con của ta. Bấy lâu trôi nổi mà ta không hay
nay ta gặp đặng đây, để ta đem nó về ; còn công ơn người
nuôi nó mấy năm nay, thì ta đền ơn cho. » Đặng - bá - Hộ
nghe nói như vậy thì đã biết rằng : Tấn - vương nói đối,
song cũng mừng thầm cho An - kiền - Tur ; bèn thưa rằng :
Nay Đại-vương gặp đặng An-kiền-Tur đây thì tôi cũng mừng
lắm, dẫu dám lãnh của ấy. Song ngày trước tôi có hứa
gã con gái tôi là Đặng-thoại-Vân cho nó rồi. Nay Đại-vương
muốn đem nó đi, xin để chờ tôi đưa con gái tôi theo, đặng
cho vợ chồng nó vầy duyên cầm sắc với nhau. » Khắc-Dụng
cả mừng. Đặng-bá-Hộ trở về đem con đến gã cho An-kiền-
Tur. Khắc-Dụng rước nàng ấy về trại, rồi dọn tiệc mà ăn
mừng, và cho vợ chồng An-kiền-Tur vầy duyên.

(1) Anh hùng mà không ai biết mà dùng.

HỒI THỨ MƯỜI MỘT

LÝ-TẤN-VƯƠNG DƯỢT BINH CHỌN TƯỚNG

Nói về Lý-khắc-Dung gặp đặng An-kiến-Tur thì mừng lắm. Bèn truyền quân lột da cạp mà đóng giáp cho An-kiến-Tur và ban cho một con ngựa. An - kiến - Tur lấy tay nhận thử trên lưng ngựa ấy, ngựa chịu không nổi, liền sùng xuống. Khắc-Dung khiến lựa ngựa khác cho mạnh, quân-nhơn lựa ngựa khác dắt lại. An-kiến-Tur nhận thử cũng sùng nữa. Lý-tự-Nguyên thưa rằng : « Xin cha khiến quân dắt con ngựa ở bên Tây - lương đăm đến cống, cho va cỡi thử coi, kéo bấy lâu không ai cỡi đặng. » Khắc-Dung hỏi ngựa ấy bây giờ ở đâu ? » Lý-tự-Nguyên thưa : « Ngựa ấy dữ lắm cho nên bấy lâu mang xiềng nó hoai. Bây giờ đây cũng có đăm theo, vì dùng nó mà chở đồ nặng. » Khắc - Dung nghe nói lật đật khiến quân dắt ngựa ấy ra, thì còn đương mang xiềng. Khắc-Dung khiến An-kiến-Tur lại mở xiềng ngựa ấy ra mà cỡi thử. Kiến-Tur vâng lời bước lại mở xiềng ra rồi lên cỡi. Khi Kiến-Tur mới nhảy lên lưng ngựa, thì ngựa ấy nhảy một hồi, ai nấy đều kinh, vì sợ cho Kiến-Tur mang họa, té ra, giầy lán Kiến-Tur dắt ngựa ấy về bình yên không đều chi hết. Khắc-Dung cả mừng mà rằng : « Ta có 12 đứa con, kêu là thập nhị Thái-bảo ; mà trong ấy thì con ruột có con nuôi cũng có, song ta cũng xem đồng một bậc mà thôi. Nay ta nuôi người mà làm con, cải tên là Lý-tồn-Hiếu, đứng vào thứ 13, gọi là thập-tam Thái-bảo, và phong cho người làm Phi-hồ-tướng-quân. » Lý-tồn-Hiếu cả mừng liền quì lạy và xưng là Phụ-vương. Từ ấy không kêu là Kiến-Tur nữa.

Ngày thứ Khắc-dung hội chư tướng mà thương nghị tấn binh. Lý-tồn-Hiếu xin đi Tiên-phương. Khắc-Dung cho. Châu dực-Oai can rằng : « Không nên, vĩ bộ-hạ của đại - vương thì nhiều, lại có 12 vị Thái-bảo nữa, mà không đặng lãnh ấn Tiên-phương. Còn Thập-tam-thái-bảo đây thì mới về, chưa có công nghiệp chi, mà đại-vương trọng-dụng quá như vậy, tôi e chư tướng không chịu phục, chi bằng lập một cuộc diễn võ treo hươu-tim cho chư tướng và 13 vị Thái - bảo đều thi ; ai bắn trúng luôn ba mũi thì lãnh ấn Tiên-phương

Làm như vậy mới khỏi lời di-nghị cho. » Khắc - Dung khen phải. Bèn nghe theo Đức-Oai mà truyền cho chư-tướng đều ra mà thi bắn. Chư-tướng vâng lệnh giăng ra làm hai hàng. Khắc - Dung khiến quân cấm nường - tìm cách chừng 100 bước cho chư tướng bắn. Trống lệnh vừa dứt hồi, thì có một vị Thái-bảo là Khương-quân-Lợi ra bắn 1 mũi thử nhứt không trúng. Khắc-Dung nổi giận mà rằng : « Đồ súc sanh, hư dờ như vậy mà cũng đánh bắn trước. » Bèn khiến quân dân ra chém. Đức - Oai can rằng : « Chưa kịp xuất binh mà chém giết gia - tướng là điềm bất lợi, xin đại-vương rộng lượng bao dung. » Khắc - Dung thấy can thì truyền quân đem đánh 40 roi. Khương - quân - Lợi bị đòn hồ thẹn lui ra. Từ ấy thấy Khắc - Dung thương Lý-tồn-Hiếu thì sanh lòng tật đố mong kiếm đều mà hại hoại. Kế lấy Thái-bảo Lý-tồn-Tin ra bắn 3 mũi, mà trúng có 2 mũi trước còn mũi sau trật. Lý-tự-Nguyên cũng trúng có 2 mũi mà thôi. Lý-tồn-Hiếu ra bắn thì trúng luôn ba mũi. Khắc-Dung lấy làm mừng, bèn giao ấn Tiên-phương cho Lý-tồn-Hiếu, Lý-tồn-Hiếu tạ ơn vừa rồi, xãy có quân báo rằng : « Ngoài viên-môn (1) có một đạo binh đến kêu chiến. Lý-tồn-Hiếu xin ra đánh, Khắc-Dung cho. Lý-tồn-Hiếu lên ngựa ra đến Viên-môn thấy có 2 viên đại - tướng đương điệu võ dương oai thì hỏi rằng : « Tướng ấy tên chi ? » Hai tướng đáp rằng : « Ta là An-hưu-Hưu và Tiết - a - Đàng đây. » Lý-tồn-Hiếu nghe nói thì làm thình, vỗ ngực hươi thương xốc lại mà đánh. Đánh mới đặng 2 hiệp Lý - tồn - Hiếu bỏ thương, giơ 2 tay ra mà bắt sống hai tướng một lượt, đem vào trại mà nạp cho Khắc-Dung, Khắc-Dung hỏi, thì hai tướng đều chịu đầu. Khắc - Dung giao về làm bộ hạ cho Lý - tồn - Hiếu Lý-tồn-Hiếu mới kết bạn với hai tướng ấy.

Ngày ấy Khắc-Dung truyền quân nhờ trại mà lên đường. Đi đến Đông-thành. Tướng giữ thành ấy là Lý-hữu-Kim ra rước Khắc-Dung vào thành, dọn tiệc mà đãi. Khi đang ăn uống thì Lý - hữu - Kim ra thưa với Lý - khắc - Dung rằng : « Nay Vương-huynh đem binh về trừ Huỳnh-Sào, xin cho em theo với. » Khắc - Dung hỏi : « Vậy chớ có thánh - chỉ

(1) Cửa trại, cửa ngõ.

triệu em chẳng ? » Lý-hữu-Kim nói : » Không. » Khắc-Dung nói : « Nếu không thành-chĩ thì em không nên đi. » Lý-hữu-Kim nói : « Như tôi không nên đi thì thôi, để tôi cho hai người đồng tướng và hai muôn binh theo mà giúp Vương-huynh, nên chẳng ? » Khắc-Dung nói : » Đặng như vậy thì rất hay, song chưa biết 2 tướng ấy là ai ? » Lý - hữu - Kim nói : « Hai tướng ấy là : Sứ-kĩnh-Tur và Quách-Kiến. » Nói rồi thì khiến quân kêu 2 tướng ấy ra, ra mắt Khắc - Dung. Khắc-Dung cả mừng. Tiệc rượu xong rồi. Khắc - Dung từ giả Lý - hữu - Kim mà tấn binh.

HỒI THỨ MƯỜI HAI

TỒN - BIẾU ĐÁNH PHÁ THẠCH - LÃNH - QUANG.

Nói về Khắc-Dung đem binh đến Hàm-cốc-quang. ải này thuộc về Huynh-Sào, tướng giữ ải là Trịnh-tồn-Đương, Tồn-Đương có một người em ruột là Trịnh-tồn-Huệ. Hai tướng này văn võ toàn tài, thao lược gồm đủ.

Ngày kia có quân vào báo rằng : « Nay có Tấn - vương Lý-khắc-Dung đem binh đến kêu chiến. » Tồn - Đương nghe báo khiến Tồn-Huệ đem một muôn binh mà cự địch. Khắc-Dung khiến Tiết-a-Đàng ra đánh. Đánh đặng 50 hiệp Tồn-Huệ thua chạy Tiết-a-Đàng rượt theo, Tồn-Huệ chạy vào thành đóng cửa lại. Tiết-a-Đàng đốc quân phá thành, phá đặng 7 ngày mà không nổi. Tiết-a-Đàng thương nghị với Lý-tồn-Hiếu rằng : « Trong thành hết củi rồi, vậy thì phải làm như vậy như vậy. » Tồn-Hiếu khen phải. Bèn thưa với Khắc-Dung hay. Khắc - Dung truyền cho quân sĩ lui binh ra, Tồn-Đương thấy binh Khắc-Dung lui ra thì mở cửa phía Tây đặng cho quân-sĩ và dân-giả trong thành ra mà đốn củi. Làm như vậy đã 2 ngày, mà không có chuyện chi. Qua đến ngày thứ 3 có quân báo nói : « Khắc - Dung đem binh tới vây nữa. » Tồn - Huệ cả kinh, truyền nổi trống lên cho những người đốn củi hay mà chạy về. Rồi đóng cửa thành lại mà giữ. Đêm ấy canh ba trong thành có lửa cháy. Tồn-Đương ra đốc quân chữa lửa. Xảy có một người hươi đao mà chém Tồn-Đương làm hai khúc, và mở cửa thành cho Lý - tồn - Hiếu vào, Tồn-Huệ thất kinh, bỏ thành

mã chạy. Lý-tồn-Hiếu kéo binh vào mã chiều ăn (1). Nguyên vì Tiết-a-Đàng bày kế lui binh cho quân trong thành ra mã đồn cũi ; dặng mình đem 10 tên dũng-sĩ đều giả dạng mã phục nơi góc núi chờ lúc quân-sĩ lộn-xộn chạy vào thành thì chen lộn mã vào. Qua canh ba nổi lửa làm lý ứng ngoại hiệp đó).

Khi ấy Trình-tồn-Huệ chạy khỏi, qua Thạch lãnh-quang sai người về Trường-an mã báo cho Huỳnh-Sào hay. Sào sai đại tướng là Mạnh-tuyệt-Hải đem binh đến tiếp.

Nói về tướng giữ Thạch-lãnh-quang là Liễu-ngạn-Chương và Tề-khắc-Nhượng hiệp với Trình-tồn-Huệ mã cố thủ, dặng chờ binh tiếp. Khi Lý-tồn-Hiếu đến kêu chiến thì 3 tướng ấy không ra. Lý-tồn-Hiếu truyền quân chửi mắng đã năm ngày ; qua đến ngày thứ sáu Liễu-ngạn-Chương thấy binh của Lý-tồn-Hiếu đều xuống ngựa nằm trên cỏ mã chửi, thì đem binh ra đánh. Binh của Lý-tồn-Hiếu đều bỏ giáo mã chạy Liễu-ngạn-Chương rước theo ; Tề-khắc-Nhượng sanh nghi, chạy theo kêu Liễu-ngạn-Chương trở lại. Ngạn-Chương vừa quay ngựa, xảy đâu có Tiết-a-Đàng ra đón đường, đánh nhau một trận. Liễu-ngạn-Chương và Tề-khắc-Nhượng hao binh hết phần nửa, mới ra khỏi trùng vây. Về gần tới ải, bỗng đâu Lý-tồn-Hiếu, An-hưu-Hưu đem binh đuổi theo. Ngạn-Chương Khắc-Nhượng thất kinh, chạy vòng ra ngoài đồng.

Khi Tiết-a-Đàng đang rước theo Liễu-ngạn-Chương và Tề-khắc-Nhượng, bỗng đâu có Mạnh-tuyệt-Hải xốc lại đón đường. Tiết-a-Đàng đánh không lại, bị Mạnh-tuyệt-Hải vây. Vừa may có Lý-tồn-Hiếu và An-hưu-Hưu đến Mạnh-tuyệt-Hải thâu binh mã vào ải. Lý-tồn-Hiếu cứu dặng Tiết-a-Đàng. Mạnh-tuyệt-Hải cứu dặng Ngạn-Chương và Khắc-Nhượng ; hai đảng đều thâu binh.

Nói về Khắc-Dụng hội chư tướng mã thương nghị mưu kế lấy Thạch-lãnh-quang. Trình-kính-Tư thưa rằng : « Từ đây qua phủ Hà-trung không bao xa. Xin Đại-vương đem binh qua đó hội với 28 đạo binh của chư hầu đã ; rồi sẽ tính phương thế mã lấy Thạch-lãnh-quang. » Khắc - Dụng nghe theo, bèn truyền kéo binh qua Hà-trung.

(1) Rao cho dân trong thành ở bình yên, đừng sợ.

HỒI THỨ MƯỜI BA

KHẮC - DUNG KÉO BINH QUA HÀ - TRUNG

Nói về Khắc - Dung kéo binh qua Hà - trung đi gần tới thì có 28 đạo binh chư-hầu ra tiếp rước. 28 chư - hầu là :

1. Hàm - quốc - Công Viên - Dung.
2. Tần - quốc - Công Vương - Đạt.
3. Kinh - tá, Tiết - Đạt - sứ Vương - Ngươn.
4. Kinh - nguyên Tiết - đạt - Sứ Trình - tôn - Sở.
5. Tân - Châu Tiết - đạt - sứ Cửu - công - Ngộ.
6. Huân - châu Tiết - đạt - sứ Đồng - hoàng - Chơn.
7. Đồng - đạt Tiết - đạt - sứ Nhạc-ngạn - Chơn.
8. Huê - châu Tiết - đạt - sứ Hàng-Giám.
9. Tào - châu Tiết - đạt - sứ Tào-Thuận.
10. Ứng - châu Tiết - đạt - sứ Châu-Thuận.
11. H' n - châu Tiết - đạt - sứ Hích-liên-dạt.
12. Hà - rung Tiết - đạt - sứ Vương-Trọng.
13. U - châu Tiết - đạt - sứ Mã-tam-Thiết.
14. Định - châu Tiết-dạt-sứ Vương-kính-Tôn.
15. Biện-lương Tiết-dạt-sứ Châu-Ôn.
16. Từ - châu Tiết-dạt-sứ Chi-Tường.
17. K'ền - châu Tiết-dạt-sứ Châu-thái-Sơ.
18. Bình - châu Tiết-dạt-sứ Vương-dung-Chi.
19. Thọ - châu Tiết-dạt-sứ Trương-trọng-Nhơn.
20. Lat - châu Tiết-dạt-sứ Mã-quân-Vô.
21. Trần - châu Tiết-dạt-sứ Lưu-tùng-Kiệt.
22. Mạnh - châu Tiết-dạt-sứ Châu-hiệp-Sảng.
23. Sóc - châu Tiết-dạt-sứ Đường-dại-Hoàng.
24. Phân - châu Tiết-dạt-sứ Châu-Văn.
25. L'ch - châu Tiết-dạt-sứ Dương-tư-Cung.
26. Thanh - châu Tiết-dạt-sứ Vương-kính-Vô.
27. Vu - châu Tiết-dạt-sứ Vương-thủ-Nhơn.
28. Đàm - châu Tiết-dạt-sứ Thiệu-thăng-Vương.

Chư-hầu tiếp rước Lý-khắc-Dung vào thành Hà-trung, thành ấy có hai cái lầu : 1. Nha-quán-lầu, 2. Quang-hạc-lầu. Khi ấy chư-hầu mời Lý-khắc-Dung lên Nha-quán-lầu mà thết đãi. Từ ấy Khắc-Dung cứ ăn uống say sưa hoài,

đã 10 ngày mà không nói đến việc tấn binh. Châu-Ôn thấy vậy nói với Viên-Dung rằng : « Triều-đình triệu Tấn-vương về đây đặng khôi phục. Đường-Trào lại, tể ra Tấn-vương mỗi ngày mỗi say, không lo việc tấn binh. » Viên-Dung càng rằng : « Đừng có nói sanh chuyện mich lòng. » Châu-Ôn nói : « Đừng làm trai đáng nói thì nói, phải sợ ai kia ? » Viên-Dung nói : « Người ta mạnh thế hơn, sao lại không sợ ? » Châu-Ôn nói : « Nếu nói như ngài thì 28 chư-hầu đến đây, đóng sòng mà chờ hoài hay sao ? » Nói rồi liền tuốt lên lầu, thì thấy Khắc-Dụng đương ngồi uống rượu. Châu-Ôn đến trước mặt Khắc-Dụng, vỗ bàn mà hỏi rằng : « Tấn-vương quên việc Huỳnh-Sào rồi hay sao ? » Khắc-Dụng ngó lại thấy Châu-Ôn mình cao một trượng, lưng lớn ba vùng, mặt đỏ, tóc xanh, râu vàng, răn hỏ. Bèn nạt lớn rằng : « Người tên là chi ? » Châu-Ôn nói : « Tôi họ Châu tên Ôn, sau cải là Toàn-Trung ; đương làm Tiết-đạt-sứ tại Biện-lương. » Khắc-Dụng nói : « Sao người dám cải tên đổi họ như vậy, vả hai chữ *Toàn-trung* nếu chiết ra thì là *Nhơn-vương-trung-tâm*, người muốn soán nghịch hay sao, mà cải tên như vậy ? » Châu-Ôn nói : « Ấy là thiên-tử cải cho tôi đó. Vậy chờ tên của đại-vương, ban đầu thì Khắc-Dụng, sau là gọi là Lý-nha-Nhi, Bích-nhãn-Hồ, Độc-nhãn-Lông thì mấy ai nói ? » Khắc-Dụng nghe nói đến tên mình thì giật lăm, Bèn rút gươm mà chém Châu-Ôn. Ôn né khỏi chạy ra dụt cây đao đương dật trên giá, mà nói lớn tiếng rằng : « Ông có gươm tôi lại không có hay sao ? » Nói rồi muốn xốc lại chém Khắc-Dụng.

HỒI THỨ MƯỜI BỐN

NHA-QUÂN-LẦU, CHÂU-ÔN CÁ NGỌC-ĐÁI

Nói về chư-hầu thấy Châu-Ôn lên lầu đều rùng-rùng chạy theo. Đến chừng thấy chém lộn thì áp lại mà càng ; hai người đều dãn ra. Châu-Ôn nói : « Không phải là tôi muốn đến đây gây hơn thua với Tấn-vương, ngặt vì việc triều-đình là việc cần kíp mà Tấn-vương không nói đến, mỗi ngày cứ uống rượu hoài làm cho chư-hầu lóng-nhóng mà chờ, ai ai đều thối chí muốn rút binh về ; nếu chư-hầu về

hết thì trừ Huỳnh-Sào sao nổi ? » Khắc-Dụng nói : « Thôi ta đã biết rồi. » Nói vừa dứt lời, xảy có quân vào báo rằng : « Có Mạnh-tuyệt-Hải đem binh đến kêu chiến. » Châu-Ôn nghe báo mừng thầm và nghĩ rằng : « Để mình thách lão này ra trận đặng cho lão bị tay Mạnh-tuyệt-Hải chơi. » Nghĩ như vậy bèn bước lại mà thưa với Khắc-Dụng rằng : « Nay có giặc đến đánh, xin đại-vương ra đánh một trận ban đầu, cho chư-hầu biết sức. » Khắc-Dụng cả giận mà rằng : « Triều-đình phong cho ta làm Nguyên-soái, đánh cùng không đánh đều tại ý ta, ai bảo người nói ? Nay cuộc phá Huỳnh-Sào đây nội 500 gia tướng và 13 thái-bảo của ta cũng đủ rồi, không cần gì có chư-hầu. Còn Mạnh-tuyệt-Hải thì ta không thêm lựa người mạnh-mẽ mập-mạp đánh với nó làm chi, để ta lựa thắng ốm-nhóm mệt-chần ra bắt đặng Mạnh-tuyệt-hải tức thì cho người coi. » Châu-Ôn nói : « Nếu vậy Đại-vương chưa biết tài Mạnh-tuyệt-Hải, người ấy là người ở Lĩnh-Nam từ ngày khởi binh với Huỳnh-Sào đến nay thì chém hết 300 viên đại-tướng. Bấy lâu không ai dám cự với va, cho nên tôi tưởng nội đây không có tay nào cho xứng sức. Duy một mình Đại-vương trừ mới nổi mà thôi. » Khắc-Dụng nói : « Người chớ nhiều lời, để ta khiến một tên xấu-nhược không ra gì ; ra bắt sống Mạnh-tuyệt-Hải cho người xem. » Nói rồi khiến quân đòi Lý-tồn-Hiếu lên. Tồn-Hiếu mới bước lên lầu. Châu-Ôn thấy Tồn-Hiếu mình không đầy 7 thước mà ốm như nộm-nan thì tức cười mà rằng : « Thắng mọi, có linh đòi kia kia ! » Tồn-Hiếu nghe kêu thắng mọi thì cả giận, vã vò mặt Châu-Ôn một vã, máu miệng máu mũi đều ra. Khắc-Dụng thấy vậy thì la rằng : « Đứng bớ con ! Vã va là một vị chư-hầu không nên vô lễ như vậy đâu. » Tồn-Hiếu nói : « Ấy là tại va kêu tôi là thắng mọi, chớ không phải tại tôi. » Khắc-Dụng bảo Tồn-Hiếu rằng : « Con ra mà bắt Mạnh-tuyệt-Hải vô đây. » Châu-Ôn nói : « Nếu Tồn-Hiếu bắt đặng Mạnh-tuyệt-Hải vô đây tôi mới sợ cho. » Khắc-Dụng nói : « Người dám cá chăng ? » Châu-Ôn nói : « Dám. » Khắc-Dụng nói : « Cá vật chi ? » Châu-Ôn chỉ giầy ngọc-đái buộc trong mình mà rằng : « Va bắt đặng Mạnh-tuyệt-Hải vào đây thì tôi chịu thua giầy ngọc-đái này ; như bắt không, đặng thì để cho tôi xin cái thủ-cấp của Tồn-Hiếu

mà thôi. » Khắc Dụng nói : « Như hai đảng muốn cá thì phải có hai người làm chứng. » Nói vừa rồi liền có Viên-Dung ra chịu làm chứng bên Lý-tồn-Hiếu, và Vương-trọng-Vinh ra chịu làm chứng bên Châu-Ôn. Khắc-Dụng liền khiến Lý-tồn-Hiếu ra đánh. Ra tới cửa thành liền kêu lớn rằng : « Mạnh-tuyệt-Hải đâu đi, cho khỏi mất công ta bắt. » Mạnh-tuyệt-Hải nghe nói nổi nóng, vừa muốn ra đánh Bành-bạch-Hồ ra thưa rằng : « Cái thằng như vậy mà tước tước quân đánh với nó làm chi ? để tôi ra bắt sống nó mà nạp cho tướng quân. » Nói rồi bèn huơ thương giục ngựa ra đánh với Tồn-Hiếu. Tồn-Hiếu : « Người tên họ là chi ? » Bành-bạch-Hồ : « Ta là bộ tướng của Mạnh. » (Nguyên khi ấy Tồn-Hiếu không nghe đặng mấy tiếng đầu, nghe có một tiếng Mạnh mà thôi.) Bành-bạch-Hồ nói không kịp trở lời, thì bị Lý-tồn-Hiếu giục ngựa xốc lại giơ tay ra cắp nách Bành-bạch-Hồ mà trở vào thành. Khắc-Dụng hỏi : « Con bắt đặng Mạnh-tuyệt-Hải chăng ? » Chư-hầu đều kinh. Tồn-Hiếu bỏ Bành-bạch-Hồ xuống. Bành-bạch-Hồ nói : « Không phải đâu, tôi là Bành-bạch-Hồ chứ không phải Mạnh-tuyệt-Hải đâu. » Khắc-Dụng nói : « Tao bảo mi bắt Mạnh-tuyệt-Hải sao mi bắt Bành-bạch-Hồ làm chi ? » Tồn-Hiếu thưa : « Khi nãy tôi nghe nó nói có một tiếng Mạnh thì tưởng là Mạnh-tuyệt-Hải vì tôi không biết mặt, cho nên bắt lầm, chứ chi có ai biết mặt Mạnh-tuyệt-Hải mà chỉ cho tôi thì tôi bắt mới đặng. » Lúc ấy có Hàng-Giám ra nói mình biết mặt Mạnh-tuyệt-Hải chịu ra mà chỉ. Khắc-Dụng nhứt diện khiến Hàng-Giám đi với Tồn-Hiếu, nhứt diện truyền quân dẫn Bành-bạch-Hồ ra chém. Tồn-Hiếu ra đến trận kêu lớn tiếng rằng : « Mạnh-tuyệt-Hải ở đâu ra đây, mà chịu chết. » Mạnh-tuyệt-Hải cả giận khiến Ban-phiên-Lảng ra đánh. Phiên-Lảng ra vừa tới, Tồn-Hiếu lật-dật hỏi rằng : « Người phải là Mạnh-tuyệt-Hải chăng ? » Phiên-Lảng nói : « Không phải, ta là Ban-phiên-Lảng đây. » Tồn-Hiếu nói : « Thôi, người trở về kêu Mạnh-tuyệt-Hải ra đánh với ta, chứ người là vô danh tiểu tốt, ta không thèm đánh với người đâu. » Phiên-Lảng cả giận huơ thương giục ngựa xốc lại đâm Lý-tồn-Hiếu bị Tồn-Hiếu đâm một giáo nhào xuống chết tới.

HỒI THỨ MƯỜI LĂM

TỒN-HIỆU SANH CẦM MẠNH-TUYỆT-HẢI

Nói về Mạnh-tuyệt-Hải thấy Tồn-Hiệu giết luôn 2 tướng thì nổi nóng giục ngựa xốc ra. Hàng-Giám thấy mặt thì chỉ cho Tồn-Hiệu mà rằng : « Người ấy là Mạnh-tuyệt-Hải đó. » Tồn-Hiệu cã mắng, vỗ ngựa hươi thương xốc lại kêu lớn tiếng rằng : « Mạnh-tuyệt-Hải ra đây mà chịu chết. » Mạnh-tuyệt-Hải cã giận. Hươi đao lại chém Tồn-Hiệu, Tồn-Hiệu giơ tay ra bắt sống Mạnh-tuyệt-Hải cạp nách mà trở vô thành. Khi vô tới trước mặt Khắc-Dụng, Tồn-Hiệu bỏ Mạnh-tuyệt-Hải xuống. Khắc-Dụng thấy Mạnh-tuyệt-Hải gât-gờ gât-guồng như vậy thì quở Tồn-Hiệu rằng : « Tao sai mi ra bắt Mạnh-tuyệt-Hải mà thôi. Ai bảo mi bắt thứ quân gần chết vô đây làm gì ? » Tồn-Hiệu thưa rằng : « Khi nãy nó lăm như hùm như hổ, vì bị tôi cạp nách nó từ ngoài trận mà vào đến đây, cho nên nó ra thân như vậy đó. » Khắc-Dụng khiến Châu-Ôn lại mà nhìn coi có quả Mạnh-tuyệt-Hải chẳng. Châu-Ôn lại xem thì quả nhiên Mạnh-tuyệt-Hải song bị Tồn-Hiệu ôm mạnh lăm, cho nên đã gãy xương sườn hết, Châu-Ôn xem rồi. Khắc-Dụng bảo Châu-Ôn cỡi ngọc-đái ra mà giao cho Lý-tồn-Hiệu. Châu-Ôn nói : « Ngọc-đái này của Thiên-Tử ban cho tôi, nếu tôi giao cho Tồn-Hiệu thì ngày sau mặt mũi nào dám thấy Thiên-tử nữa ? » Khắc-Dụng cã giận, khiến Tồn-Hiệu lại dực ngọc-đái. Tồn-Hiệu vâng lời bước lại dực. Châu-Ôn tri lại làm cho ngọc-đái ấy đứt làm hai khúc. Châu-Ôn cã then, bước xuống lầu kéo hồn-bộ binh mà về Biện-lương. Khắc-Dụng truyền chém Mạnh-tuyệt-Hải và bêu đầu.

HỒI THỨ MƯỜI SÁU

ĐỨC OAI HẾT LÒNG CỨU TỒN-HIỆU

Nói về Khắc-Dụng khi nghe Châu-Ôn kéo binh về Biện-lương thì cười mà rằng : « Kê làm chi cái thằng như vậy ? » Nói vừa dứt lời thì quân-sĩ vào báo rằng : « Nay Huỳnh-Sào sai Các-tùng-Châu đem 40 muôn binh tới đóng tại bên kia sông Huỳnh-hà. » Khắc-Dụng liền truyền cho chủ

tướng và 27 trấn Chư-hầu đều tới đóng binh bên này sông Huỳnh-hà. Lại sai Lý-tồn-Hiếu đem binh qua sông Huỳnh-hà mà đóng trại nơi phía Nam, và Lý-tự-Nguyên thì đóng nơi phía Bắc, đồng mà cự với Các-tùng-Châu.

Nói về Các-tùng-Châu khi vừa đến Huỳnh-hà, thì có quân báo rằng : « Lý-tồn-Hiếu đã giết Bang-phiên-Lãng, lại bắt sống Bạch-Hổ và Mạnh-tuyệt-Hải rồi. Còn bao nhiêu quân-sĩ đều chạy tản lạc hết. » Các-tùng-Châu nghe báo cả kinh mà rằng : « Như Mạnh-tuyệt-Hải là sức mạnh vô cùng, thuở nay không ai dám cự, mà Lý-tồn-Hiếu còn bắt sống được thì còn ai mà dám đánh với và nữa ? » Kiền-Buru ra thưa rằng : « *Tướng tại mưu bất tại dũng, binh tại tinh bất tại đa* ; để mai tôi ra đánh với Lý-tồn-Hiếu, thì một là tôi bắt sống nó, hai là tôi lấy thủ cấp nó mà nạp cho tướng quân. » Các-tùng-Châu nạt rằng : « Người đánh lại Mạnh-tuyệt-Hải chẳng ? Mạnh-tuyệt-Hải còn bị bắt sống huống chi là người ? » Buru bị quở liền lui ra. Đặng-thiên-Vương nói : « Tôi có một kế. Làm cho Khắc-Dung chém Tồn-Hiếu. » Các-tùng-Châu hỏi : « Vả chẳng Khắc-Dung đương trọng dụng Lý-tồn-Hiếu, làm sao cho va chém Lý-tồn-Hiếu được ? » Đặng-thiên-Vương nói : « Để đêm nay tôi giả dạng Lý-tồn-Hiếu, đem binh đến cướp trại của Lý-tự-Nguyên, lại gọi Khắc-Dung thưởng phạt bắt mình cho nên phải phẫn. Làm như vậy thì Lý-tự-Nguyên báo với Khắc-Dung. Khắc-Dung tánh nóng lắm, nghe như vậy ắt chém liền. Nếu Tồn-Hiếu thoát rồi, dẫn Khắc-Dung có hùng binh bá vạn, đồng tướng thiên viên đi nữa, cũng chẳng lo chi. » Các-tùng-Châu nghe theo. Đêm ấy qua canh ba Đặng-thiên-Vương đem binh đến cướp trại Lý-tự-Nguyên, lại xưng mình là Lý-tồn-Hiếu, vì giận Tấn-vương ở không mình cho nên mới phẫn. Tự-Nguyên cả kinh bỏ trại kéo binh xuống thuyền, mà qua sông, về báo cho Khắc-Dung hay. Khắc-Dung cả kinh. Khương-quân-Lợi. Lý-tồn-Tin ra thưa rằng : « Tôi coi ý Tồn-Hiếu muốn trở lòng đã lâu, thường khi hay nói phụ-vương thưởng phạt bắt mình. Song tôi thấy phụ-vương đương lúc trọng dụng và lắm, cho nên không dám nói ; nay thiệt quả nhiên. » Xảy có quân báo nói Tồn-Hiếu đem binh về. Khắc-Dung nói : « Lạ này, nói đã làm phẫn, sao còn về làm chi ? » Khương-quân-Lợi và Lý-tồn-Tin đều thưa rằng :

Thế khi va muốn về đây mà gạt phụ-vương cắt binh qua sông đặng có hai cho dề. Vậy dề va vào đây, phụ-vương hỏi va biết tội chưa. Như va nói biết tội, thì đâm chém phứt đi mà trừ hậu oạn. » Khắc-Dụng nghe theo. Đến khi Tồn-Hiếu vào ra mắt thì Khắc-Dụng hỏi rằng : « Mi biết tội của mi chưa ? » Tồn-Hiếu thưa rằng : « Biết tội. » Nói vừa dứt lời Khắc-Dụng liền truyền quân dẫn ra mà chém. (Nguyên khi Đặng-thiên-Vương cướp trại Lý-tự-Nguyệt thì Tồn-Hiếu không hay. Rạng ngày mới rõ dặng đi đến đó mà xem, thì thấy quân-sĩ chết nhiều lắm, mà không thấy Lý-tự-Nguyệt và thuyền bè đều không còn, thì chắc rằng Lý-tự-Nguyệt đã qua sông rồi, bèn trở về trại truyền quân nhờ trại, xuống thuyền mà về, vào ra mắt Khắc-Dụng, khi mới nghe Khắc-Dụng hỏi biết tội chưa, thì ngỡ là tội mình không tiếp Lý-tự-Nguyệt cho nên mới trả lời như vậy. Ấy là kế của Khương-quân-Lợi và Lý-tồn-Tin muốn hai Tồn-Hiếu). Lúc ấy có người báo với Châu-đức-Oai. Đức-Oai lật-đật chạy đến viên-môn mà dẫn quân khoan xuống tay, rồi vô qui mà thưa với Khắc-Dụng rằng : Như Tồn-Hiếu phản cũng không phản thì phải tra hỏi cho minh bạch rồi sẽ chém. Nếu Đại-vương làm như vậy, tội e ngày sau Đại-vương nghĩ lại mà tiếc thì không ích gì. » Khắc-Dụng ngẫm nghĩ giây lâu rồi gật đầu mà rằng : « Lời quân-sư nói rất phải. » Bèn khiến quân dẫn Tồn-Hiếu vào mà hỏi rằng : « Tồn-Hiếu, tao ở với mi như vậy, sao mi còn làm phản là ý gì ? » Tồn-Hiếu thưa rằng : « Tôi mang ơn phụ-vương trọng lắm lẽ đâu dám phản ? » Khắc-Dụng nói : « Mi không phản sau mi xưng rằng biết tội ? » Tồn-Hiếu nói : Khi phụ-vương hỏi tôi biết tội chưa, thì tôi ngỡ là phụ-vương bắt tội về việc không tiếp đại-ca tôi, cho nên tôi chịu như vậy. Không dề phụ-vương gọi tôi rằng phản. » Đức-Oai nói : « Ấy là kế *phạm-tướng* của giặc đó, nếu Đại-vương muốn rõ việc ấy, xin Đại-vương sai người qua thăm thính thì sẽ biết. » Khắc-Dụng nghe theo, bèn sai Lý-tự-Nguyệt đem binh qua sông đánh cầm chừng đặng thăm nghe giặc nói thế nào. Lý-tự-Nguyệt vâng lệnh đem binh qua sông mà kêu chiến. Các-tùng-Châu sai Kiền-Bru ra cự, Kiền-Bru vâng mạng lên ngựa ra hỏi rằng : « Người tên họ chi ? » Tự-Nguyệt nói : « Ta là Lý-tự-Nguyệt, con của Tấn-vương đây. Vậy

chờ thằng nào hồi hôm đi với Lý-tồn-Hiếu đến cướp trai
ta ? Nay phụ-vương ta đã giết Tồn-Hiếu rồi, lại sai ta ra
đây mà bắt sống cho dâng thằng nào đi với Tồn-Hiếu đó. »
Kiến-Buru nói : « Té ra Tồn-Hiếu đã chết rồi hay sao ? Tự-
Nguyên nói : « Phải, chết rồi. » Kiến-Buru nói : « Hay a »
Đặng-thiên-Vương mừng cao dữ a ! » Tự-Nguyên nói : « Té
ra kể của Đặng-thiên-Vương hay sao ? Kiến-Buru nói :
« phải » Tự-Nguyên că giận hươi thương giục ngựa lại
đánh Kiến-Buru. Đánh đặng 3 hiệp, bị Kiến-Buru quây ngựa
lại rút roi đánh Tự-Nguyên. Tự-Nguyên né không kịp
nhằm ngang lưng, hộc máu, giục ngựa chạy dài. Kiến-Buru
không theo, thân binh về dinh. Tự-Nguyên bị thua về thưa
với Khắc-Dụng rằng : « Ấy là kẻ *phạm tướng* của đặng-
thiên-Vương đó. » Khắc-Dụng khiến thả Tồn-Hiếu, Tồn-
Hiếu lay tạ rồi xin đem binh ra đánh, mà bắt Đặng-thiên-
Vương về hỏi cho rõ ràng chứng cứ. Khắc-Dụng cho.

HỒI THỨ MƯỜI BẢY

TỒN-HIỆU XUẤT TRẬN GIẾT BỐN TƯỚNG

Ngày thứ Tồn-Hiếu đem binh qua sông mà kêu chiến.
Các-tùng-Châu sai Kiến-Buru ra đánh ; mới đánh có vài hiệp
bị Tồn-Hiếu bắt sống xé thấy ra làm hai. Quân-sĩ vào báo
với Các-tùng-Châu. Tùng-Châu cả kinh, hỏi chư-tướng
rằng : « Có ai dám ra trận chảng ? » Trương-Long, Lý-Hổ
ra thưa rằng : « Hai đứa tôi xin đi. » Các-tùng-Châu cho.
Hai tướng mới ra đánh có một hiệp cũng bị Tồn-Hiếu giết
nữa. Quân vào báo với Các-tùng-Châu. Tùng-Châu thất
kinh. Lại có Thôi-Thọ lãnh mạng ra đánh, đánh có vài hiệp
bị Tồn-Hiếu bắt sống mà vật xuống, liền đập xương. Tồn-
Hiếu rút binh về trại, sai người báo cho Khắc-Dụng hay.

Các-tùng-Châu đương thương nghị về việc đánh với Tồn-
Hiếu, xảy có quân báo nói : Thôi-Thọ bị Tồn-Hiếu vật chết.
Các-tùng-Châu thất kinh tay chơn bưng rưng, giây lâu
nói không được tiếng chi. Trương-Quyền ra thưa rằng :
« Xin tướng-quân sai người đem thư qua cho Lý-tồn-Hiếu
mà xin đình lại 3 ngày, đặng cho tôi lập một cái trận kêu
là *Trường-xà trận*. Trận ấy có 3 phúc, hễ đánh đầu thì

khúc giữa và đuôi, giấy đánh đuôi thì đầu và khúc giữa giấy. Làm như vậy thì vậy Tồn-Hiếu mà trừ và mới dặng. » Các-tùng-Châu nghe theo, bèn sai người đem thơ qua cho Lý-tồn-Hiếu.

Nói về Lý-tồn-Hiếu đương ăn tiệc với Tiết-a-Đàng, An-hưu-Hưu và chư-tướng, xảy có quân báo nói : « Các-tùng-Châu sai sứ đem thơ qua. » Tồn-Hiếu bảo cho vào. Sứ cầm thơ đứng lên, An-hưu-Hưu giở ra đọc.

Thơ rằng :

« Tôi là Các-tùng-Châu làm chức Tổng-quãng, đem thơ
« cho Phi-hổ-tướng quân xem rõ : Tướng mắng, *Thắng bại*
« *nất bình gia chi thường sự*, hai đảng đánh với nhau cũng
« không chắc ai thắng hoai. Mời đây tướng-quân giết 4
« tướng, làm cho ai ai vỡ mặt kinh hồn. Nay tôi muốn lập
« trận cho tướng-quân phá, nếu tướng-quân có cang đảm,
« thì đình cho tôi 3 ngày, dặng cho tôi lập trận cho tướng
« quân phá như phá dặng thì tôi chịu đầu. Vậy xin tướng
« quân mở lòng rộng rãi, nhận lời, mà phê vào thơ này,
thiệt là ơn trọng.

Năm Kim-thống thứ tư, ngày mùng mười tháng ba,

CÁC TÙNG-CHÂU KINH THƠ.

An-hưu-Hưu xem rồi thì thưa với Lý-tồn-Hiếu rằng :
« Đề tôi viết thơ trả lời cho va. » Tồn-Hiếu nói : « Đương
lúc chinh chiến, hơi đầu mà luận biệc vẫn từ. Thôi, phê một
chữ *Doãn* (1) trong thơ ấy thì đủ rồi. » Nói rồi liền lấy viết
phê vào thơ ấy, trao cho sứ đem về. Sứ về trao thơ lại cho
Các-tùng-Châu. Tùng-Châu nói với Trương-Quyền rằng :
Nhu lập trận này mà Tồn-Hiếu phá dặng thì phải chạy về
Trường-an. » Quyền nói : « Vả chẳng Lý-tồn-Hiếu có sức
mạnh đó mà thôi, lẽ đâu biết dặng trận đồ ? » Các-tùng-
Châu nghe theo, bèn đi với Trương-Quyền mà lập trận,
lập ba ngày thì trận ấy đã xong.

Qua ngày thứ tư Lý-tồn-Hiếu đi với chư-tướng qua
mà xem trận, xem rồi, ngó lại hỏi chư-tướng rằng : « Các
ông hiểu trận này chẳng ? » Chư-tướng đều nói không biết.
Tồn-Hiếu nói : « Trận này trong binh thư kêu là trận *Trường*

(1) Chịu đánh

xà, hễ đánh khúc đầu thì đuôi cắt, đánh khúc đuôi thì đầu cắt, muốn phá nó thì phải phá một lược mới đặng. » Nói rồi bèn khiến Tiết-a-Đang, An-hưu-Hưu, Tiết-thiết-Sơn và Ha-hắc-Hồ, 4 tướng ấy đem binh đi đánh khúc đuôi, còn bốn thân đem binh đi đánh khúc đầu. Khi Tồn-Hiếu vô đến trận thì có Trương-Quyền đem binh phủ vây, bị Tồn-Hiếu đem một giáo chết tốt, liền có 48 tên kiện-tướng áp lại vây, mà Tồn-Hiếu mặt không sắc sợ, cứ dòng xông tay dục chém giết hết trơn. Còn 4 tướng vô đánh khúc đuôi, khi vô đến trận thì quân sĩ đã tán-loạn rồi, 4 tướng thấy vậy nỗ lực xốc vào mà đánh nam dẹp bắc, giết hết quân sĩ rất nhiều. Các-tùng-Châu đánh không lại, giục ngựa chạy tuốt về Trường-an. Tồn-Hiếu và 4 tướng ấy hiệp lại một chỗ mà đánh phá vỡ tan hết, ngó xem quân mình thì cũng mắc rước giặc tản-lạc các nơi hết, còn có 4 tướng và 18 tên quân kỵ theo mình mà thôi. Tồn-Hiếu cứ theo hoài không kể ngày đêm.

HỒI THỨ MUỖI TÁM

TỒN-HIỆU ĐỐT RỤI VĨNH-PHONG-THƯƠNG (1)

Nói về Các-tùng-Châu về đến Trường-an vào thuật hết đầu đuôi cho Huỳnh-Sào hay. Huỳnh-Sào cả kinh truyền chỉ cho chư-tướng tuần phòng nghiêm ngặt, rặng ngày sẽ hay.

Đêm ấy Tồn-Hiếu rước đến Trường-an, quân giữ thành ấy ngỡ là binh của Các-tùng-Châu bị thua trở về, cho nên không ngăn cản chi hết. Tồn-Hiếu vào thành rồi hỏi chư-tướng rằng : « Thành này là thành chi, mà xinh tốt lắm vậy ? » 4 tướng hỏi dân trong thành. Dân nói là Trường-an. Tồn-Hiếu nghe nói nghĩ lại dặt mình, nói với 4 tướng ấy rằng : « Nếu chúng nó đóng cửa thành và có một đạo binh vây phủ thì ta cũng khó ra lắm. Vậy ta đánh riết vô Hoàng-thành làm cho Huỳnh-Sào vỡ mặt chơi, rồi phải trở ra mau mau, kéo mà mang hại. » Bốn tướng vâng lời, giục ngựa thẳng riết tới Vĩnh-phong-thương. Tồn-Hiếu nói : « Chỗ này chắc là chỗ đồn lương, vậy đốt phứt cho chúng nó hết lương chơi. » Bèn khiến 18 tên quân kỵ nổi lửa mà đốt. Đốt

(1) Tên lửa lúa

thời lửa cháy rần-rần, trong giây phút cháy hết cả giấy kho ấy. Lúc ấy quan quân tới chữa lửa bị Lý-tồn-Hiếu và 4 tướng ấy giết hết nhiều lắm. Quan tuần thành vào báo với Huỳnh-Sào. Sào cả kinh bèn sai ngự đệ là Huỳnh-Khuê đem binh ra chữa lửa và cự với Tồn-Hiếu.

Nói về Lý-tồn-Hiếu thấy lửa cháy đã lâu thì có ý muốn lui ra. Bỗng đâu con ngựa của Tồn-Hiếu vùng chầy máu mũi. Tồn-Hiếu thấy vậy cả kinh, mà nghĩ rằng : « Thuở nay ngựa thì sợ lửa, tại ta đem nó cỡi gần lửa cho nên nó phải chầy máu mũi như vậy. Bây giờ nó đã bình rồi, mà ta về Huỳnh-hà sao nổi ! » Đang nghĩ như vậy, xảy thấy binh gia kéo tới rần-rần. Có một tướng đi đầu cỡi một con ngựa rất tốt. Tồn-Hiếu cả mừng mà nghĩ rằng : « Thôi, để ta bắt con ngựa này cỡi đỡ, có khi hơn con ngựa bình của ta đây. » Nghĩ như vậy bèn hỏi lớn tiếng rằng : « Người tên họ là chi, Huỳnh-Khuê nói : « Ta là ngự đệ Huỳnh-Khuê đây. » Nói rồi giục ngựa hơi thương xốc lại đâm Tồn-Hiếu, Tồn-Hiếu xốc lại bắt sống Huỳnh-Khuê mà quăng vào lửa, rồi nhảy qua ngựa của Huỳnh-Khuê mà kêu lớn tiếng rằng : « Các em ! đêm hôm chúng ta không biết đường, may có con ngựa này chắc là nó quen đường, vậy các em cứ đi theo nó mà vào hoàng-thành, phá một trận cho Huỳnh-Sào thất kinh, rồi sẽ ra. » Các tướng ấy vàng lĩnh chạy theo riết tới Ngũ-phung-lâu thì thấy đèn đuốt rực-rở biết là chỗ Huỳnh-Sào ở, bèn thúc 4 tướng xốc tới. Lúc ấy Huỳnh-Sào đang ngồi trên Ngũ-phung-lâu mà trông Huỳnh-Khuê, xảy có quân vào báo rằng : « Lý-tồn-Hiếu đã bắt ngự đệ mà quăng vào lửa rồi. » Huỳnh-Sào cả kinh hỏi rằng : « Còn ai dám ra mà cự địch chăng ? » Quân thần đều tâu rằng : « Xin bệ-hạ phong quan cho Tồn-Hiếu mà dụ va đầu. Huỳnh-Sào nghe nói, ngó xuống lầu thì thấy Tồn-Hiếu và 4 tướng ấy đã tới dưới lầu, bèn kêu Tồn-Hiếu mà rằng : « Vả Đường-chúa vô đạo, không kể người hiền ; mà tướng-quân ra sức làm chi cho mệt hãy qui hàng đi, dâng trăm phong vương cho tướng-quân. » Tồn-Hiếu nghe nói ngó ngoái lại dặn 4 tướng ấy rằng : « Mấy em hãy nói cầm chừng mà gạt Huỳnh-Sào, đừng ta bắn nó một mũi. » An-hưu-Hưu hỏi Huỳnh-Sào rằng : « Còn mấy anh em tôi đây phong chức chi ? » Huỳnh-Sào nói : « Trăm cũng phong vương hết. » Nói vừa dứt lời, bị Tồn-Hiếu bắn cho một mũi

nhắm mảo Bình - thiên. Sào thất kinh té ngựa ra. Các quan đỡ dậy phò vào, hậu cung, Huỳnh - Sào cả giận, truyền chỉ thêm binh mà vây Tồn-Hiếu. Khi Tồn-Hiếu thấy Huỳnh-Sào nhào xuống thì ngỡ là chết rồi, đến chùng nghe quân sĩ la vang vây, mới hay là Huỳnh-Sào còn sống. Bèn nói với các tướng rằng: « Huỳnh-Sào thì chưa chết, mà quân tiếp rất đông. Vậy ta phải lui ra, kéo chúng áp tới đây, thì quả nan địch chúng. Nói vừa dứt lời thì có 2 tướng ra đón đường Tồn-Hiếu hỏi: « Hai đứa bây tên chi? » Hai tướng ấy nói: « Hai ta là Lý-hảng-Chi và Phó-tồn-Thần đây, người biết danh ta, phải xuống ngựa đầu đi cho kịp, kéo mà bỏ mình. » Tồn-Hiếu cả giận, vỗ ngực xóc lại. Hảng - Chi hơi roi sắt mà đánh Tồn-Hiếu, bị Tồn-Hiếu dục roi mà bẻ cong vòng, rồi quăng xuống đất. Hai tướng ấy thấy vậy thất kinh đều nhảy xuống ngựa mà lạy và thưa rằng: « Hai đứa tôi đều xin qui hàng. » Tồn - Hiếu cả mừng mà rằng: « Vậy thì chúng ta đều kết làm *sanh tử chi giao*. » Nói rồi liền nhảy xuống ngựa lấy roi sắt uống lại như cũ mà trao cho Hảng-Chi. Hảng-Chi nhập 3 ngàn bốn bộ binh vô với 18 tên quân kị của Tồn-Hiếu; rồi thẳng ra cửa thành. Khi ra khỏi thành đi đặng 50 dặm, xảy có một viên đại-tướng ra đón đường. Tồn-Hiếu hỏi: « Tướng ấy tên chi? » Tướng ấy nói ta là Đặng - thiên - Vương đây. » Tồn-Hiếu nghe nói Đặng-thiên-Vương thì cả giận mà rằng: « Cũng vì mi mà chút nữa ta bị hại. » Nói rồi vỗ ngực xóc lại bắt sống Đặng-thiên-Vương, và truyền quân đóng trại mà nghỉ. Khi đóng trại xong rồi, Tồn-Hiếu khiến dẫn Đặng-thiên-Vương ra chém. Khi dẫn ra thì Đặng-thiên-Vương khóc rống lên. Tồn - Hiếu hỏi: « Mi là anh hùng sao sợ chết lắm vậy? » Đặng-thiên-Vương nói: « Không phải là sợ chết, song sự chết này còn 2 đều ức lắm. » Tồn-Hiếu hỏi: « Mi ức đều chi? » Đặng-thiên-Vương nói: « Một là tôi còn mẹ già, 80 tuổi, gần đất xa trời; hai là võ nghệ chưa đủ mới bị ngài bắt. » Tồn - Hiếu hỏi: « Vậy chờ quê quán mi ở đâu? » Đặng-thiên-Vương nói: « Tôi ở Tào-châu. » Tồn - Hiếu nói: « Thôi, tôi tha mi về Tào châu mà nuôi mẹ song đừng ra giúp Huỳnh-Sào nữa. » Đặng-thiên-Văn lạy tạ mà về Tào-châu.

Nói về Khắc-Dụng nghe quân báo nói Tồn-Hiếu rượt theo Các-lùng-Châu, thẳng qua Trường - an thì lật đật đem binh tiếp ứng. Đi tới Bả lãng-xuyên gặp binh của Tồn-Hiếu thì cả

mãng, truyền dừng binh lại. Tồn-Hiếu ra mắt Khắc - Dung mà thuật lại các việc, và dắc Lý-hăng-Chi, Phó-tồn-Thầm vào ra mắt Khắc - Dung nữa. Khắc - Dung cả mừng, truyền dọn tiệc mà đãi chư tướng.

Huỳnh-Sào từ khi bị tên thì lo sợ hoải, bèn hội các quan mà thương nghị rằng : « Nay tuy là Tồn-Hiếu đi rồi, song chẳng bao lâu thì Khắc-Dung và chư-hầu cũng đến. » Các-lùng - Châu tâu rằng : « Nay nghe Khắc-Dung đồn binh tại Bá-lăng-xuyên mỗi ngày say sưa hoải, không lo tấn binh. Xin Bệ-hạ ngự giả thân chinh (1) dặng mà thừa cơ cướp trại va. » Huỳnh-Sào nghe theo, nội ngày ấy đem 10 muôn binh thẳng qua Bá-lăng-xuyên. Khi đương đi thì gặp một thầy đạo-nhơn mặc áo vàng, tay cầm gậy ra đón đường mà kêu rằng : Huỳnh-Sào người dùng cây bữu-kim của ta đã lâu, bây giờ phải trả lại. » Huỳnh-Sào cả giận truyền quân bắt. Đạo-nhơn đánh Huỳnh-Sào một cây gậy, rồi biến mất. Huỳnh-Sào coi lại cây gươm đeo trong lưng cũng không còn ; thì lấy làm lạ. Rồi truyền quân dừng binh lại mà nghỉ. Qua ngày mai mới khởi binh.

HỒI THỨ MUỜI CHÍN

ĐỨC-OAI LẬP KẾ ĐÁNH HUỖNH - SÀO

Nói về đương Khắc-Dung ăn tiệc cùng chư-hầu, xây cỏ quân báo rằng : « Cây đại-kỳ khi không mà phất qua phất lại 3 lần. » Khắc-Dung sanh nghi, khiến Đức-Oai bói một quẻ. Bói rồi thưa rằng : « Quẻ này là quẻ Huỳnh-Sào phải trả giang-sang sự nghiệp lại cho nhà Đường, chẳng bao lâu Huỳnh-Sào đem binh tới đây, rồi lại cướp trại ta. Vậy xin Đại-vương giao lĩnh-kiếm (2) cho tôi điều binh khiển tướng, mai phục các nơi, còn trong trại thì bỏ không. Lại bắt dê mà cột treo trên mặt trống, dặng nó dây cho trống kêu, và bắt ngựa nhốt lại bỏ nhin đói, mang lạc cho nó khua ; làm như vậy cho có tiếng trống, tiếng lạc, dặng cho Huỳnh-Sào ngỡ rằng trong trại có binh, ắt là nó kéo vào cướp trại. Khi ấy ta sẽ nổi pháo lên cho binh phục áp ra, vây phủ mà

(1) Vua cầm binh đi đánh giặc.

(2) Cây gươm hiệu lĩnh đề sai tướng, ai không vâng thì chém.

đánh nhau một trận, ắt là khôi phục đặng. » Khắc-Dụng cả mừng, bèn giao lĩnh-kim cho Châu-đức-Oai. Đức-Oai lãnh lĩnh-kim rồi liền thưa với Khắc-Dụng rằng : « Xin Đại-vương đem 10 muôn binh mà phục nơi phía Nam, đợi nghe tiếng pháo sẽ ra tiếp ứng. » Khắc-Dụng đem binh ra đi. Đức-Oai kêu chư-tướng lại mà khiển rằng : « Lý-tự-Nguyên, Lý-tự-Chiến đem 10 muôn binh mà phục nơi phía Bắc. Hích-Liên, Hàng-Giám, Tào-Thuận và Châu-Thuận đem 10 muôn binh mà phục nơi phía Đông. Khương-quân-Lợi, Lý-tồn-Tin đem 10 muôn binh mà phục nơi phía Tây. Hễ nghe tiếng pháo thì áp ra bắt cho đặng Huýnh-Sào, nếu ai có ý riêng thả cho Huýnh-Sào chạy thì xử trảm. » Các tướng vâng lệnh đem binh ra đi. Khi ấy Tồn-Hiếu thấy không sai đến mình thì ra mà hỏi rằng : « Còn tôi đây, sao quân-sư không sai đi ngả nào ? » Đức-Oai nói : « Chẳng phải là tôi không muốn dụng tướng-quân, song e tướng-quân tha Huýnh-Sào như tha Đặng-thiên-Vương ngày trước. » Tồn-Hiếu nói : « Như quân-sư không tin thì để tôi làm tờ đoan-văn cho quân-sư cầm. » Đức-Oai nói : « Như có đoan-văn thì tôi mới dám sai tướng-quân đi. » Tồn-Hiếu làm đoan-văn mà giao cho Đức-Oai. Đức-Oai cả mừng mới sai Tồn-Hiếu đem 3 ngàn phi-hổ-quân đi theo đường Trường-an, đến Mật-tòng-lâm mà mai phục. Tồn-Hiếu lãnh mạng đem binh ra đi.

HỒI THỨ HAI MƯƠI

DIỆC-SÀO-SƠN, HUÝNH-SÀO TỰ-VẬN

Nói về Huýnh-Sào đem binh đến Bá-lăng-xuyên truyền đóng trại cách dinh Khắc-Dụng chừng 20 dặm. Đêm ấy Huýnh-Sào truyền quân sấm sừa qua canh ba mà cướp trại. Các-tùng-Châu nói : « Phải sai người thám thính coi Khắc-Dụng có dự bị hay không, rồi ta sẽ cướp trại. » Huýnh-Sào nghe theo, bèn sai quân đi thám-thính. Giây phút có quân về báo rằng : « Bèn trại Lý-khắc-Dụng đã trở canh tám rồi. » Huýnh-Sào cả giận mà rằng : « Từ xưa đến nay hễ một đêm thì 5 canh, lẽ đâu có canh tám bao giờ ? » Các-tùng-Châu nói : « Nếu vậy phần số đã tới rồi. » Huýnh-Sào hỏi : « Sao người biết ? » Các-tùng-Châu nói : « Khắc-Dụng là một

người ham tửu sắc, cứ uống rượu hoài, không ngó đến quân tình; cho nên quân sĩ ngã lòng không cố đến việc canh giờ, mới đánh trống lộn-xộn như vậy. » Huýnh-Sào cả mừng, đem binh tới cướp trại Khắc-Dung.

Khi vào đến trại thì không có ai hết, mà ngựa dậm chơn phá tán khua lạc om sòm; dè đứng trên mặt trống cứ đánh hoài không biết là canh nào; Huýnh-Sào cả kinh, nói với Các-tùng-Châu rằng: « Lắm kẻ Khắc-Dung rồi. » Liên khiến quân sĩ mau mau trở ra, kéo mà bị vây. » Quân-sĩ nghe đều thất kinh, đánh nhau mà chạy, lộn-xộn đạp lấy nhau mà chết rất nhiều. Khi đương chạy, thì nghe một tiếng pháo quân-sĩ 4 phía ó lên om sòm, đánh trống vang dậy áp lại mà vây, điệp-diệp trùng-trùng, chen chơn không lọt.

Lúc ấy tướng-sĩ của Huýnh-Sào mạnh ai nấy chạy, song 4 phía đều có binh, phía Nam thì có Khắc-Dung, phía Bắc thì có Lý-tự-Nguyên và Lý-tự-Chiêu, phía Đông thì có Hích-Liên Hàng-Giám, Tào-Thuận, » phía Tây thì có khương-quân-Lợi và Lý-tồn-Tin, 4 phía đều áp lại, tới chừa Huýnh-Sào ráng sức đánh nhau; xông ra phía Tây mà chạy khỏi. Khi ra khỏi vây rồi Huýnh-Sào hỏi chư-tướng rằng: « Đêm nay sao không gặp Lý-tồn-Hiếu? » Chư-tướng nói: « May mà không gặp Tồn-Hiếu thì chừa tôi mình còn chạy hiệp đoàn với nhau nếu gặp Tồn-Hiếu, thì kẻ mất người còn, kẻ chạy Đông người chạy Tây, lẫn lộn một người một nơi mà thôi. » Nói vừa dứt lời, xảy có Lý-tồn-Hiếu ra đến đường, chư-tướng thấy mặt Tồn-Hiếu thì rùng rùng kéo nhau chạy hết, bỏ lại một mình Huýnh-Sào và ngự-diệp (1) là Huýnh-Miêng. Khi hai chú cháu đương chạy, bỗng đầu trước mắt có một đạo binh ra đón mà hỏi rằng: « Người là ai? chạy đi đâu mà lạt-dật lắm vậy? » Huýnh-Sào nói: « Ta là Đại-Tề-Hoàng-Đế đây. » Tướng ấy nghe nói lạt-dật xuống ngựa tâu, rằng: « Tôi là Hàng-Trung ở núi Thái-hành-sơn đây. Chẳng hay cơ chi mà Bệ-hạ phải mong-trần như vậy? » Huýnh-Sào bèn kể hết cho Hàng-Trung nghe. Hàng-Trung cả giận mà rằng: « Xin Bệ-hạ dừng ngựa mà chờ tôi chém đầu Lý-Tồn-Hiếu rồi sẽ trở lại lên sơn-trại mà khôi phục. » Nói rồi liền ra đón Lý-Tồn-Hiếu. Tồn-Hiếu đi *vừa tới thấy Hoàng-Trung* ra đón đường thì nạt lớn rằng: « Thiên-hạ ai ai đều muốn trừ cho đặng Huýnh-Sào, sao người lại giúp nó? Vậy

(1) Châu của vua.

người hãy mau mau xuống ngựa qui hàng, kéo mà chết, uổng mạng. » Hàng-Trung cã giận giục ngựa hươi thương xốc lại đâm Lý-tồn-Hiếu, bị Tồn-Hiếu bắt sống mà vật vô đá, dập xương chết tươi. Lúc ấy chú cháu Huỳnh-Sào đứng xa xa thấy vậy liền giục ngựa chạy. Đương khi chạy thì Huỳnh-Miễn nghĩ rằng : « Vả Huỳnh-Sào là một người tàng-bạo hôn-quân mà lại hết thời rồi nếu ta theo như vậy thì chết chùm cho uổng mạng, chớ có ích gì đâu ? Chi bằng chém và lấy thủ cấp nạp cho Lý-khắc-Dụng dâng mà tương công chiết tội (1) thì hay hơn. » Đương tình thăm như vậy xảy đâu đã tới một hòn núi kia, dưới chơn núi ấy có một tấm bia có đề sáu chữ rằng : *Độc-Sào sơn. Nha-nhi-cốc* (2) Huỳnh-Sào thấy tấm bia ấy liền dấy lại mà than với Huỳnh-Miễn rằng : « Thuở xưa kia Hạng-Vô lúc hết thời thì người cắt đầu tại Ô giang mà cho người đồng-hương là Lữ-mã-Thông. Nay ta với người là tình chú cháu, mà thời ta cũng hết rồi, thôi, để ta cắt đầu ta dâng người đâm nạp cho Khắc-Dụng mà lãnh thưởng. » Nói rồi liền tự vịn mà chết. Huỳnh-Miễn thấy vậy lấy thủ-cấp dâng nạp cho Lý-tồn-Hiếu. Xảy đâu Tồn-Hiếu kéo binh đến. Huỳnh-Miễn xách thủ-cấp của Huỳnh-sào ra qui giữa đường mà đứng cho Tồn-Hiếu. Tồn-Hiếu hỏi : « Người tên họ chi ? » Miễn thưa : « Tôi là Huỳnh-Miễn, cháu ruột của Huỳnh-sào, vì thấy va bạo ngược bắt nạt lắm, cho nên chém va mà dâng thủ-cấp cho tương-quân. » Tồn-Hiếu nghe nói cháu ruột thì lấy làm lạ. Bèn dẫn Huỳnh-Miễn ra mắt Khắc-Dụng mà thuật hết sự tích cho Khắc-Dụng nghe. Khắc-Dụng hỏi Huỳnh-Miễn rằng : « Khi người ở với Huỳnh-sào, người làm chức chi ? » Huỳnh-Miễn thưa : « Tước-Vương. » Khắc-Dụng hỏi rằng : « Làm Tước-Vương đã mấy năm ? » Huỳnh-Miễn thưa : « Đã 4 năm. » Khắc-Dụng nói : « Cha chã ! Huỳnh-sào là chủ ruột người, ở với người như vậy, mà người còn giết va, thiệt người bất trung bất hiếu, bội nghĩa vong ân, nếu để người sống nhiều ngày chừng nào, thì càng thêm bại-hoại phong-tục chừng nấy. » Nói rồi liền truyền quân dẫn Huỳnh-Miễn ra mà chém. Chém rồi thì Khắc-Dụng truyền thâu binh về Trường-an.

(1) Lấy công mà trừ lấy tội.

(2) Nghĩa là giết Huỳnh-Sào tại đó. Nha-nhi là tên riêng của Lý-khắc-Dụng.

HỒI THỨ HAI MƯƠI MỐT
TRÌNH-KÍNH-TƯ TIẾP GIÁ VỀ TRÀO

Nói về Khắc-Dung về đến Trường-an thì truyền giết hết phe đảng Huỳnh-Sảo, và chiêu an trăm họ ; lại cấm quân-sĩ không được phá nhơn-dân, nhưt diện mà dãi dẳng tướng sĩ, nhưt diện sai người dọn dẹp cung điện ; rồi khiến Trình-kính-Tư với Tôn-Hiếu qua Tây-kỳ châu mà rước Thiên-Tử về trào.

Đường-hi-Tôn đương trông tin-tức Lý-khắc-Dung, xảy có nội-thị tâu rằng : « Tấn-vương Lý-khắc-Dung sai Trình-kính-Tư về tiếp giá. » Hi-Tôn cả mừng, bèn cho triệu Kính-Tư vào mà hỏi : kính-Tư thuật hết các việc. Vua nghe tâu khiến triệu Tôn-Hiếu vào, Tôn-Hiếu vâng mạng vào triều bái tung hô rồi. Vua thấy hình tướng Tôn-Hiếu thì hỏi kính-Tư rằng : « Người như vậy mà thành công sao được ? » Kính-Tư tâu rằng : « Người này tuy ốm nhỏ mặc lòng, song sức mạnh vô cùng. » Vua cũng còn chưa tin, bèn nói với kính-Tư rằng : Thôi, để Tôn-Hiếu bảo giá có công rồi trăm sẽ phong thưởng. » Kính-Tư và Tôn-Hiếu lạy tạ lui ra.

Ngày mai vua truyền văn võ bá quan đều sắm xe giá mà về Trường-an, khi đương đi, xảy có một đạo binh ra đón đường. Vua cả kinh, Kính-Tư tâu rằng : « Bệ-hạ chớ lo, để cho Lý-tồn-Hiếu bắt sống nó mà nạp cho Bệ-hạ. » Vua nghe theo, bèn truyền cho Lý-tồn-Hiếu ra đánh. Tôn-Hiếu vâng mạng giục ngựa ra hỏi rằng : « Bầy là cường-bạo ở đâu, mà dám đến ngăn trở thánh-giá vậy ? » Tướng ấy nói : « Ta là Huỳnh-Bảo Huỳnh-Hồ anh em với Huỳnh-Sảo, đến báo thù cho người đây. Còn mi tên họ chi nói cho ta biết ? » Tôn-Hiếu nói : « Ta là Phi-hồ-tướng-quân Lý-tồn-Hiếu đây. Bầy đã nghe danh ta thì đầu đi kéo mà chết. » Huỳnh-Bảo Huỳnh-Hồ nghe nói cả giận, hươi đao xốc lại bị Lý-tồn-Hiếu đâm một giáo chết tức. Huỳnh-Bảo thấy vậy giục ngựa ra đánh, cũng bị Tôn-Hiếu giết nữa. Lại có 50 tên tướng giặc ra đánh nhau, đều bị Tôn-Hiếu giết hết. Lúc ấy vua ngồi trên xe thấy vậy cả mừng, bèn nói với Kính-Tư rằng : « Khi khanh thuật chuyện Lý-tồn-Hiếu, thiệt trăm không tin. Nay thấy rõ ràng mới biết là anh-hùng vô địch. Như vậy thì đáng đứng đầu công, còn nói gì nữa. » Nói rồi bèn cho đòi Lý-tồn-Hiếu lại mà phong làm Đông-nam-công. Tôn-Hiếu tạ ơn mà lui ra. Vua truyền xe giá thẳng tới.

Nói về Lý-khắc-Dung nghe quân báo nói : « Thánh - giá về gần tới Trường-an. » Bèn hội bá quan và chư-hầu ra tiếp giá. Vua vào thành vẫn võ triều bái tung hô rồi. Vua truyền chỉ cải niên hiệu là Quang-khai-ngươn-niên, và dọn tiệc mà thết đãi quần thần.

Ngày thứ vua lâm trào phong cho Châu-đức-Oai làm Đại-tư-Mã ; và phong cho Tấn-vương làm kiêm Thiên-hạ-chiều-thảo-sứ, lại sai qua trấn Tĩnh-châu. Còn chư-hầu thì để y chức cũ. Tấn-vương và các quan đều tạ ơn mà lui ra.

Ngày thứ Khắc-Dung điếm dượt nhơn-mã qua Tĩnh-châu. Khi đi thì kêu Tồn-Hiếu lại mà dạy rằng : « Nay cha qua trấn Tĩnh - châu, vậy con phải đi tuần mã qua tuần Hà-bắc. Còn cha đi tuần Hà-nam. Làm như vậy một là an-ủi dân tình, hai là tra xét trộm cướp. Rồi sẽ hội nhau tại Ứ-nê-cang, nơi phía Bắc thành Biện-lương, chớ nên sai lời hẹn. » Tồn-Hiếu thưa rằng : « Nếu phụ-vương đến đó trước, phải giữ mình, kéo vắng mặt con e Châu-Ôn nó bày mưu làm hại chẳng. Khắc-Dung nói : « Việc ấy không hề chi, để mặc cha. Tồn-Hiếu vâng lời đi tuần ra đi.

HỘI THỨ HAI MƯƠI HAI

VƯƠNG-NGẠN-CHƯƠNG CHỊU THUA TỒN - HIẾU

Nói về huyện Thọ - chương, nơi sông Ứ-nê ; có 1 người tên là Vương-ngạn-Chương. Người ấy mình cao một trượng bảy cầm cây sào bằng sắt, tự xưng hơn vài mươi người, thường theo đợng sông mà cướp giật ghe buôn.

Ngày kia Tồn-Hiếu đi đến huyện Ứ. Vương-ngạn-Chương nghe có Tồn-Hiếu đến thì nói với bộ-hạ rằng : « Ai ai đều gọi Lý-tồn-Hiếu là mạnh lắm. Thôi, để ta đón đường mà thử cho biết sức va ra thế nào. » Tính như vậy bèn ra đón Tồn-Hiếu. Tồn-Hiếu đi đến đó thì quân sĩ báo rằng : « Có 20 tên tráng sĩ ra đón đường. » Tồn - Hiếu nghe báo giục ngựa trước mà hỏi rằng : « Mi là người gì lại dám ra đón ta ? » Vương-ngạn-Chương nói : « Ta là Vương-ngạn-Chương đây, nếu người muốn qua khỏi sông này phải nạp tiền mãi-lộ rồi sẽ qua. » Tồn-Hiếu nói : « Ta là Đồng-nam-công Lý-tồn-Hiếu. Thiên hạ ai ai lại không sợ ta sao người dám đón ta mà đòi tiền mãi-lộ ? » Vương - ngạn - Chương nói :

« Ừ, ta biết danh người rồi, song ta không sợ, nếu người muốn qua cho khỏi phải đóng tiền cho mau, bằng không ta cho một sào chết tốt. » Tồn-hiếu hỏi : « Vậy chớ cây sào sắt của mi đó nặng chừng mấy trăm cân mà nói phách lắm vậy ? » Vương-ngạn-Chương nói : « Sào này nặng 320 cân. » Tồn-Hiếu nói : « Tưởng là nặng bao nhiêu kia, chớ có 320 cân thì ta không đóng tiền đâu. » Vương-ngạn-Chương cả giận hai tay cầm sào sắt đánh ngay đầu Lý-tồn-Hiếu, bị Tồn-Hiếu bắt sào, mà Vương-ngạn-Chương cũng không buông, cứ ôm sào chắc cứng. Tồn-Hiếu nói : « Ta ngồi trên ngựa, mi đứng dưới đất, nếu ta giết mi thì ta không giỏi gì. » Nói rồi bèn quăng luôn cả sào và người xuống dưới sông Ừ-nê, ước xa hơn một trăm thước. Rồi Tồn-Hiếu cứ việc đăm binh qua sông mà đi. Vương - ngạn - Chương lội lên đặng, liền bắt ngựa rước theo Lý-tồn-Hiếu. Tồn-Hiếu thấy Vương-ngạn-Chương rước theo thì nghĩ : Nếu giết nó thì uổng, vì nó cũng tay anh-hùng. Thôi, để ta thử sức nó coi thế nào. » Nghĩ như vậy, bèn dừng ngựa mà chờ. Vương-ngạn-Chương xốc lại đánh Tồn-Hiếu một sào. Tồn-Hiếu đỡ khỏi. Rồi lấy giáo mà gõ đầu Vương-ngạn-Chương, Vương-ngạn-Chương cầm sào sắt mà đỡ, làm cho sào ấy phải cong vòng. Tồn - Hiếu nói : « Ta cũng muốn giết mi thật cho rồi, song thấy mi đỡ lắm nên ta không giết làm chi. Vương-ngạn-Chương thất kinh giục ngựa chạy giày, chạy dặng vài dặm vùng khóc lớn lên mà nói với bộ-hạ rằng : « Ta sống đây cũng là nhờ Lý-tồn-Hiếu tha ta. Từ này về sau nếu Tồn-Hiếu còn sống mấy năm thì ta ăn tích mấy năm. Chờ cho va chết rồi ta sẽ ra. Thôi, bây đi về kiếm phương thế làm ăn. » Từ ấy anh ta lên núi mà mai danh ăn tích (1).

Khắc-Dụng đi đến Ừ-nê-cang thì truyền quân đóng trại lại mà chờ Tồn-Hiếu. Quân tuần của Châu-Ôn liền báo cho va hay. Châu-Ôn cả mừng. Bèn điểm binh dặng ra đánh với Khắc-Dụng. Châu-Ngải càng rằng : « Không nên, vậy chớ đại-ca không biết tài Tồn-Hiếu hay sao ? mà dám gây oán ra. » Châu-Ôn nghe nói sai người qua thăm thính, coi có Tồn-Hiếu theo Khắc-Dụng chăng. Giây lâu quân về báo nói : « Không có Tồn-Hiếu ở tại trại. » Châu-Ôn cả mừng. Nhứt diện viết thư sai Châu-Ngải qua mời Lý-khắc-Dụng.

(1) Ăn mật và dấu tên.

nhứt diện dẫn chư-tướng làm như vậy, như vậy ...

HỒI THỨ HAI MƯƠI BA

CHÂU-ÔN ĐỐT RỤI TẠM TRƯỞNG-NGUYỄN

Nói về Khắc-Dụng thấy Châu-Ôn chó mời, liền chịu đi. Châu-dực-Oai cang hoà cũng không nghe. Bèn khiến Trình-kính-Tur, Quách-Kiến, Sữ-kiến-Tur, và Châu-Thanh theo hầu. Đến nơi, Châu-Ôn ra rước vào, dọn tiệc mà đãi đãi rất hậu, uống rượu vài tuần rượu thì Châu-Ôn xin kiêu vào nhà trong mà thay áo. Khi ấy Ngọc-loan-Anh thấy không có Châu-Ôn thì bước ra nói với Khắc-Dụng rằng : « Tiệc này là tiệc dữ, binh phục kia kia phải lui ra cho mau kéo mà chết. » Nói rồi liền trở vô ; núp nơi bình-phong mà nghe tin. Châu-Ôn ra hỏi Khắc-Dụng rằng : « Công-chúa nói chi với đại-vương đó ? » Khắc-Dụng nói : « Công-chúa nói tướng-quân mời ta đến đây mà giết ta. » Châu-Ôn nói : « Tôi đâu dám làm điều ấy, xin đại-vương chờ nghỉ. » Lúc ấy Khắc-Dụng đã say rồi, nghe Châu-Ôn nói thì không nghĩ nan gì nữa. Ngọc-loan-Anh đứng sau bình-phong mà than rằng : « Lão già này thiệt đại lắm, nếu nó giết lão không đáng, ắt là nó giết ta ! » Than như vậy, bèn vào phòng mà tự-ái. Châu-Ôn thấy Khắc-Dụng say rồi thì gõ chén ba cái, xây có 8 người ra múa gươm. Khắc-Dụng thấy vậy thì hỏi Châu-Ôn rằng : « Tướng-quân muốn giết ta sao ? » Châu-Ôn nói : « không phải, vì không có chi cho vui lòng Đại-vương, nên tôi khiến mời múa gươm chơi cho vui mà thôi. » Khắc-Dụng nói : « Vậy sao ? » thời, múa đi cho ta xem chơi. » Sữ-kiến-Tur thấy vậy rút gươm múa với 8 người ấy đứng có ngăn trở không cho xáp lại gần Khắc-Dụng. Giây lâu lại có 500 binh áp lại vây Trình-kính-Tur và mấy người. Sữ-kiến-Tur thấy vậy nhảy lên thộp cổ Châu-Ôn mà nói lớn rằng : « Phải để cho tôi chúa ta ra nếu không thì người phải chết trước. » Châu-Ôn cả kinh, liền bảo chư-tướng tản ra. Sữ-kiến-Tur cặp nách Châu-Ôn dắt ra khỏi thành. Còn Trình-kính-Tur, Châu-Thanh và Quách-Kiến đều phò Khắc-Dụng mà ra theo. Khi ra khỏi thành. Sữ-kiến-Tur buông Châu-Ôn, rồi tôi chúa chạy về Ứ-nê-cang. Châu-Ôn kiến Vô-ngạn-Hồng cất binh mà rước theo.

Khắc-Dung chạy đến trạm Thượng-nguyên thì mặt trời đã chen lặn, bèn khiến các tướng ấy ghé vào trạm ấy mà nghỉ. Qua đến canh ba Võ ngan-Hồng đem binh đến vây và nổi lửa mà đốt nhà trạm ấy.

Lửa phát lên tới chùa Khắc-Dung mới hay mà thức giậy. Khắc-Dung cả kinh khóc lớn lên rằng : « Trời ôi ! trận này tôi phải chết ! » Than vừa dứt lời, bỗng đâu trời mưa tắt lửa hết. Khắc-Dung và các tướng cả mắng, đều đánh phá ba quân giải vây mà chạy ra. Ra khỏi vây rồi thì không thấy Trình-kính-Tur. (Nguyên lúc lửa cháy thì Trình-kính-Tur ngủ tại chỗ lửa phát, nên chạy không kịp bị lửa mà chết, đến khi trời mưa thì Trình-kính-Tur đã chết rồi.)

Khắc-Dung chạy ra đằng ba dặm gần tới cầu Thăng-Tiên, xảy có Võ-ngan-Hồng rước theo. Tới chùa Khắc-Dung khiến Châu-Thanh chạy về trước chạy đâm binh đến tiếp. Châu-Thanh vâng lệnh chạy về dinh.

Châu-Ôn lại đem binh rước theo. Sứ-kiến-Tur xin Khắc-Dung chạy trước, để mình ở lại mà cự. Khi đánh thì bị giặc đâm ngang hông, máu chảy lai-láng. Sứ-kiến-Tur cắt giáp buộc chỗ bị vết lại, chạy theo Khắc-Dung mà thưa rằng : « Tôi đã bị vết rồi thể sống không nổi, xin Đại-vương chạy về cho mau, để tôi trở lại đánh liền với nó. » Nói rồi trở lại mà đánh nữa. Châu-Ôn truyền quân loạn xạ. Sứ-kiến-Tur liệu bề đánh không nổi ; tự-vận mà thất. Châu-Ôn thấy Sứ-kiến-Tur thất rồi thì đốc binh đuổi theo Khắc-Dung. Khắc-Dung bắn 12 mũi tên đều trúng 12 người bộ tướng của Châu-Ôn. Châu-Ôn xốc tới nữa. Khắc-Dung thò tay vào túi tên thì đã hết tên rồi Khắc-Dung cả kinh ngược mặt mà than rằng : « Tôi phải chết tại chốn này ! » Than vừa dứt lời thì thấy có Tồn-Hiếu kéo binh tới. Khắc-Dung cả mắng. Tồn-Hiếu thấy Châu-Ôn thì giục ngựa xốc lại mà đánh.

HỒI THỨ HAI MƯƠI BỐN

ĐIỀN-LINH-TI TỰ CHUYỀN PHONG TƯỚNG

Nói về Châu-Ôn thấy có Tồn-Hiếu tới thì lật-đật lui binh trở về Biện-lương vào thành đóng cửa mà cố thủ. Tồn-Hiếu

thấy vậy trở về ra mắt Khắc-Dụng.

Lúc ấy Khắc-Dụng đã về đến trại rồi. Tồn - Hiếu vào ra mắt, Khắc-Dụng thuật hết cho Tồn-Hiếu nghe. Tồn-Hiếu cả giận xin đem binh đến vây thành Biện-Lương. Khắc-Dụng nói : « Thôi, để ta đến Tinh-châu rồi, dựng biều tàu cho Hoàng-thượng hay, rồi sẽ đem binh vãn tội nó. » Bèn truyền quân nhổ trại mà qua Tinh-Châu.

Châu-Ôn về tới Biện-lương thì lo ngại-ngại hoài. Xảy có quân thám thính về báo rằng : « Tấn-vương đã kéo binh qua Tinh-châu rồi : « Châu-Ôn cả mừng, bèn lo việc chôn cất Ngọc-loan-Anh. Việc ấy xong rồi ; Châu-Ngãi thưa với Châu-Ôn rằng : « Nay Đại-ca gây oán với Lý - khắc - Dụng, tôi e va dưng biều mà tàu với Triều-đình, rồi va đến vãn-tội, thì ta tính thế nào ? » Châu-Ôn nói : « Ừ, qua cũng lo về điều ấy. Vậy em có kế chi mà gỡ chẳng ? » Châu - Ngãi thưa rằng : « Lương thảo còn dùng đủ 10 năm. Vậy Đại-ca hãy dựng cờ chiêu-quân, dưng mà mộ anh - hùng. Như nên việc dưng thì lập nghiệp Đế-Vương, như không nên thì ta cố thủ Biện-lương cũng không ai làm chi ta nổi. » Châu-Ôn khen phải liền truyền quân dựng cờ chiêu - quân. Mới dựng cờ 10 ngày đã mộ dưng hơn 2 muôn binh, lại có 7 người tướng củ của Huỳnh-Sào là Thượng - Nhượng, Tề-khắc-Nhượng, Phó-đạo-Chiêu, Quách - kiên - Tường, Liễu-ngạn-Chương, Liễu-ngạn-Tùy và Các-tùng-Châu đem 7 muôn binh đến xin dẫu Châu-Ôn. Ôn cả mừng, bèn dọn tiệc mà đãi dưng. Uống dưng vài tuần rượu, thì Châu-Ôn hỏi Các-tùng-Châu rằng : « Nay tôi chiêu binh mãi mã tích thảo đồn lương đây, dưng mà đánh trả thù Lý-khắc-Dụng. Vậy các ngươi có kế chi chẳng ? » Các-tùng-Châu thưa rằng : « Khắc-Dụng đã làm Tấn-vương, lại kiêm Thiên-hạ-thảo-sứ, quyền thế rất trọng. Còn ngài thì làm Tiết-đạt-sứ mà thôi, oai quyền còn yếu lắm, chớ chi dưng lên trước Vương thì mới có danh tiếng mà toan việc lớn. » Châu-Ôn nói : « Người nói cũng phải, song khó dưng lắm. » Tùng - Châu thưa : « Việc ấy rất dễ. Vả Điện-linh-Tì là tôi yêu của Hi-Tôn mà va tham của hối lộ lắm. Xin ngài sai người đem vàng bạc châu báu đến mà lo lót với va, khiến va tàu với Hi - Tôn mà phong cho ngài lên vị vương, như vậy thì có khó gì đâu ? » Châu-Ôn khen phải. Liền sai Thượng - Nhượng và Tề-khắc-Nhượng đem vàng bạc châu báu đến Trường-an

vào dinh Điền-linh-Ti mà đứng, và tỏ ý Châu-Ôn cho Điền-linh-Ti nghe, Linh-Ti ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi trả lời rằng : « Để ta tính cho, như ta xin dâng thi thời, bằng xin không dâng thi ta cũng phong lên cho, rồi 2 người sẽ về Biện-lương nói với Châu-Ôn, bảo va đàm binh đến lấy Trường-an, dâng ta làm lý ứng ngoại hiệp cho (1). » Nói rồi truyền dọn tiệc mà đãi dâng 2 lương. Từ ấy 2 tướng ở tại dinh Linh-Ti mà chờ.

Ngày thứ Linh-Ti vào chầu, tâu với Hi-Tôn rằng : « Khi trước Huỳnh-Sào giấy loạn thì Châu-Ôn cũng có công với Triều-dinh nhiều lắm, vả lại người trong thân của Bệ-hạ nữa. Xin Bệ-hạ phong vương cho va, dâng và trấn thủ Biện-lương thì mới vững bền xã-tắc. » Vua nói : « Vả Châu-Ôn là một đứa khi quân. Trẫm có ý muốn giết nó đã lâu, ngặt em trẫm còn ở với nó, nên trẫm không biết tính thế nào. Nay em trẫm đã mắng phần, thì trẫm với nó còn thân gì nữa mà phong thưởng cho nó ? » Linh-Ti tâu rằng : « Tuy không còn thân mặt lòng, song va cũng là tòi của Bệ-hạ, hễ tòi có công thì vua phải phong thưởng, nay Bệ-hạ không chịu phong cho va thì thôi, xin Bệ-hạ thưởng va chức đỉnh ruộng nhà chi lấy có. Vua nói : » Thôi, Khanh xin lắm thì trẫm cũng vị Khanh mà cho nó 300 mẫu ruộng hoang. » Nói rồi bèn hạ chỉ mà giao cho Linh-Ti lãnh chỉ đem về dinh, giờ ra làm lời chiếu chiếu khác mà giao cho Châu-Ôn làm Đại-lương-vương. Hai tướng ấy cả mừng, đem chiếu chỉ về Biện-lương mà dâng cho Châu-Ôn. Ôn cả mừng, truyền đặt bàn hương án mà đọc.

Chiếu rằng :

« Vàng trời dấy vận lời chiếu của Hoàng-đế rằng : « Trẫm
« nghĩ vì, cơn bát-loạn thì tòi phải xông tên đục pháo, khi
« thái bình thì chúa phải thưởng tước phong quan. Lúc trước
« Huỳnh-Sào giấy loạn, dấy động cang qua, mà nay đã dẹp
« yên rồi thì nhờ có sức Châu-Ôn, là Tiết-đạt-sứ Biện-lương.
« Nay trẫm phong cho Khanh làm chức Đại-lương-vương
« để trấn thủ nơi Biện-lương, dẹp loài đạo tặc, làm cho an
« ổn dân lành, chờ phụ ý trẫm. »

Đọc lời chiếu ấy rồi, Châu-Ôn cho đòi thợ khéo đến mà tạo-lập vương-phủ. Từ ấy các tướng mỗi khi ra mắt cũng

(1) Trong thành đánh ra, ngoài đánh vào.

phải triều bái theo hàng Vương-giã.

Nói về Tấn-vương hay dâng Triều-đình phong cho Châu-Ôn làm Lương-vương thì lấy làm lạ, liền làm biểu mà kể hết đầu đuôi về việc Châu-Ôn mong lòng phản nghịch, và hỏi triều-đình rằng : Châu-Ôn công gì mà phong đến tước-vương. Rồi sai người đem về mà dâng cho Hi-Tôn, té ra biểu ấy bị Linh-Ti ém hết ; không cho Hi-Tôn hay. Tấn-vương dâng biểu như vậy đã 3 phen, mà không thấy trả lời.

Ngày kia Linh-Ti lại tâu với Hi-Tôn rằng : « Lý-khắc-Dụng làm phản muốn đem binh về lấy Trường-an. Vậy Bệ-hạ định liệu thế nào ? » Vua nghe tâu cả kinh, phân hỏi các quan rằng : « Có ai dám cự Lý-khắc-Dụng chăng ? » Quan thần đều làm thỉnh. Linh-Ti tâu rằng : « Xin Bệ-hạ sai người đòi Châu-Ôn về đây thì cự với Lý-khắc-Dụng mới lại. » Vua bắt đặt dĩ phải nghe lời Linh-Ti, sai Điền-Hồ qua Biện-lương mà triệu Châu-Ôn về.

Châu-Ôn đương ngồi thương nghị với chư-tướng, xảy có quân vào báo rằng : « Có sứ triều-đình đến. Châu-Ôn sai tướng ra rước vào, sứ dâng chiếu cho Châu-Ôn. Ôn bầy hương-án giờ chiếu ra mà đọc. Đọc rồi cả mừng mà rằng « Ấy là trời giúp ta nên việc. » Bèn khiến Thượng-Nhượng và chư-tướng đem 3 mươi muôn binh, giả hiệu cờ của Tấn-vương mà thẳng về Trường-an. Đi đến Bá-lăng-xuyên. Châu-Ôn truyền quân đóng trại, quân tuần lặt-đặt về báo với Triều-đình.

HỒI THỨ HAI MƯƠI LĂM

TẤN-VƯƠNG TRA VẤN ĐIỀN-LINH-TI

Nói về Hi-Tôn nghe quân thám thỉnh báo nói, Tấn-vương làm phản thì cả kinh, truyền nôi trống đèn lên, hội bá quan mà thương nghị. Có Trần-đồng-tướng-quân là Ngại-Hựu ra tâu rằng : « Tôi xin đem binh ra đánh với Khắc-Dụng cho. » Vua nghe theo, bèn hạ chiếu cho Ngại-Hựu làm Tổng-quân đem 10 muôn binh ra cự địch. Điền-linh-Ti tâu rằng : « Ngại-Hựu tuy là con nhà tướng mặc lòng, song chưa quen ra trận, nay Bệ-hạ phú việc lớn cho va, tôi e không nên việc dâng. Vả lại Tấn-vương có Lý-tồn-Hiếu sức mạnh vô cùng đánh không nổi đâu. » Ngại-Hựu nói : « Thuở nay tôi học tập võ nghệ, thông hết việc dụng binh ; nếu tôi bất sống

không dặng Lý-tồn-Hiếu thì tôi nguyên không chịu tui binh. » Điền-linh-Ti nạt rằng : « Ngày xưa Tồn-Hiếu đến trước Ngũ-phung-lâu Huỳnh-Sào cả trăm muôn binh, còn không dám lại gần xa ; huống chi là người ? » Nói rồi bèn tâu với Hi-Tôn rằng : « Nội trào không ai cự nổi với Lý-khắc - Dung. Vậy xin Bệ-hạ dời đô qua Tây - kỳ - châu mà tránh đỡ. Rồi sẽ triệu chư-hầu về phục nghiệp. » Vua làm thỉnh các quan không ai dám nói chi cả. Đêm ấy Điền-linh-Ti cướp vua mà chạy lên Bữu-kê-sơn, quần-thần không ai hay chi hết. Đi vài ngày đến Bữu-kê-sơn dừng binh lại mà nghỉ. Ngày thứ quân báo nói : « Châu-Ôn đem binh đến vây. Vua cả kinh. » hỏi Điền-linh-Ti rằng : « Nay Châu-Ôn cũng làm phản nữa, vậy Khanh tính thế nào ? » Điền-linh-Ti tâu rằng : « Tôi có một kế làm cho Châu-Ôn lui binh, vậy xin Bệ-hạ đuổi hết nội-thị ra, để một mình Bệ-hạ với tôi mà thôi dặng tôi tâu kế ấy cho Bệ-hạ nghe. » Vua nghe theo bèn đuổi nội-thị ra. Điền-linh-Ti đổi chước, bước ra khỏi trường, rồi khép cửa lại, khiến em mình là Điền-Long, Điền-Hồ cầm gươm đứng giữ cửa ấy ai vô thì chém đầu. Vua ở trong ấy, nhịn đói 7 ngày mà thắng hạ. Lúc ấy nhằm tháng sáu năm Văn-đức nguơn-niên.

Nói về Tấn-vương trong hoài mà không thấy Triều-đình trả lời thì nóng nảy chờ không dặng bèn sai Tồn-Hiếu làm Tiên-phuông, đem năm muôn binh qua mà vây tội Châu-Ôn. Đi gần đến, có quân thám-thính báo rằng : « Châu-Ôn đã đem binh về lấy Trường-an rồi. » Tồn-Hiếu nghe báo, kéo binh thẳng qua Trường-an. Đến nơi rồi các quan kê hết đầu đuôi cho Tồn-Hiếu nghe. Tồn-Hiếu cả kinh mà rằng : « Ai bày chuyện ấy ra, làm cho Thiên-tử mong trần như vậy kia ? Thế khi Châu-Ôn bày đều ấy ra dặng đem binh đến lấy Trường-an cho dễ » Nói rồi sai người trở lại rước Tấn-vương vào Trường-an. Tấn-vương đi đến nơi rồi. Tồn-Hiếu kê hết đầu đuôi cho Tấn-vương nghe và xin đem binh tìm kiếm Thiên-tử. Tấn-vương cả kinh, rồi nói : « Chuyện này ta phải đi mời dặng. » Nói rồi bèn khiến Lý-tự-Nguyên ở lại mà giữ Trường-an. Còn bản thân ra đi với Lý-tồn-Hiếu. Đi đến Bữu-kê-sơn, thì có một tướng của Châu-Ôn là Thượng-Nhượng đem binh ra cự với Lý-tồn-Hiếu. Đánh dặng vài hiệp. Thượng-Nhượng cả thua, dục ngựa chạy giải, về báo cho Châu-Ôn hay. Ôn cả kinh, lật-dật truyền quân nhỏ trại

mà về Biện-lương. Tồn-Hiếu không theo, trở lại thư với Tấn-vương. Tấn-vương đi với Tồn-Hiếu mà ra mặt Thiên-tử. Đến nơi thì Diên-linh-Ti căng lại mà rằng : « Thiên-tử mấy ngày rày bị Châu-Ôn, cho nên người đã kinh hãi rồi. Nay người truyền linh ai muốn vào thì đi mình không, chớ không nên đem đồ binh khí theo. Cha con Tấn-vương nghe truyền thì ngỡ là thiết, bèn bỏ hết binh khí mà đi mình không. Mới vô dặng ít bước Diên-Hỗ Diên-Long áp lại đánh Tấn-vương. Tồn-Hiếu nổi nóng xốc lại bắt Diên-Long và Diên-Hỗ mà vật chết tươi Nội - thị thấy vậy đều ra qui trước mặt Tấn-vương mà thuật mọi việc cho Tấn-vương nghe, Tấn-vương truyền bắt Diên-linh-Ti mà trói lại, rồi khiến nội-thị dắt ra mặt Hoàng-hậu. Hoàng-hậu khóc mà thuật hết các việc cho Tấn-vương nghe Tấn-vương khiến người biện dụng linh-cửu mà tấn liệm Thiên-tử. Rồi đem Diên-linh-Ti ra mà hỏi rằng : « Ai bảo mi bày đều nói ta làm phản ? » Linh-Ti nói : « Ấy là trời báo ta. » Tấn-vương cả giận, khiến quân đem ra khảo. Linh-Ti liệu bề chịu không nổi, thì khai hết đầu đuôi, rồi đập đầu vô đá mà chết Tấn - vương truyền hộ linh-cửu mà về Trường-an.

Đi đến nơi thì hội bá quan mà tôn Ngự-đệ Lý-Kiệt là con thứ bảy của Ý-Tôn lên làm vua ; ấy là Chiêu-tôn, cải ngươn Long-kỷ ngươn-niên. Các quan triều bái tung hô rồi bèn lo việc chôn cất Hi-Tôn.

Muốn biết việc ra thế nào, hãy xem cuốn nhì thì rõ



TÀN-ĐƯỜNG DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ NHỊ

HỒI THỨ HAI MƯƠI SÁU CHÂU-ÔN RÚT GƯƠM ÉP VƯƠNG-ĐẠT

Nói về Chiêu-tôn-hoàng-để tức vị rồi, bèn phong cho Lưu-Sùng làm Bình-chương-kỷ-sự, còn văn võ bá quan đều có thăng thưởng. Lại ban cho Tần-vương một ngàn lượng vàng ròng, một trăm cây gấm Tây-thục. Tần-vương tạ ơn rồi trở về Thái-nguyên.

Lúc ấy Châu-hầu hay đăng đều về trào mà triều bái, và điều tan cho Hi-Tôn. Việc ấy xong rồi, vua truyền ai trấn chỗ nào thì về chỗ nấy y như cũ.

Nói về Tần-quốc-công Vương-Đạt đi châu xong rồi, vắng chỉ trở về Thương-châu, đi đến Biện-lương, có quân sĩ của Châu-Ôn báo cho Châu-Ôn hay. Châu-Ôn nói với chư tướng rằng : « Vương-Đạt là người thao lược, phải chi va chịu giúp ta, thì việc lớn ắt xong. » Dương-ngạn-Hồng nói : « Việc ấy khó gì, tôi nghe Vương-Đạt có một đứa con gái tên là nàng Như-túy : tuy tuổi còn nhỏ, mà cũng vừa gã. Vậy xin Đại-vương sai người ra mời va vào thành, bày tiệc mà đãi, rồi xin kết nghĩa suôi-gia với va. Như va chịu, thì ngày sau va phải giúp Đại-vương ; nếu va không chịu, thì rút gươm mà ép va, ắt là phải chịu. » Châu-Ôn nghe theo, bèn sai Dương-ngạn-Hồng ra đón đường mời Vương-Đạt vào thành, Châu-Ôn truyền dọn tiệc mà thiết-dãi. Rượu vừa xoàng-xoàng, Dương-ngạn-Hồng ra thưa rằng : « Tôi nghe ngài có một người con gái, tuổi đúng cặp kè ; còn Đại-vương tôi có một trai thông minh mà ắt lắm, lại thêm diện mạo khôi ngô. Nay tôi đứng làm mai cho con gái ngài, kết dượng Tần-Tấn với con trai của Đại-vương tôi, xin ngài nhậm lời. » Vương-Đạt nói : « Việc ấy cũng là việc tốt, song đã muộn lắm ; vì con gái tôi đã hứa gã cho con của Nhạc-ngạn-Chơn rồi. » Châu-Ôn nghe nói rút gươm ra mà nói lớn tiếng rằng : « Con tôi làm rể ngài lại không xứng đáng hay sao ? Nếu ngài không chịu, thì ắt là ngài ra không khỏi tiệc rượu này. »

Vương-Đạt thấy vậy liệu bề cự không lại, phải ép mình mà nói với Châu-Ôn rằng : « Thôi, để tôi về Thương-châu rồi, sẽ chọn ngày mà đưa con gái tôi qua. » Châu-Ôn cả mừng, Tiệc rượu xong rồi. Châu-Ôn khiến em mình là Châu-Ngãi đi với con mình là Châu-hữu-Trân đem mười đỉnh vàng, đi theo Vương-Đạt qua Thương-châu mà cưới dâu. Đến nơi rồi, Vương-Đạt mời hai người ấy vào quán-dịch, còn mình vào dinh thuật hết việc ấy cho phu-nhơn là Trát-trị nghe. Phu-nhơn hỏi : « Trong ý Trương-công muốn gả cho con Châu-Ôn, hay là muốn gả cho con Nhạc-ngạn-Chơn ? Vương-Đạt nói : « Khi hứa với Châu-Ôn đó là thế bất đắc dĩ mà thôi, chớ con mình đã hứa gả cho con Nhạc-ngạn-Chơn rồi, lẽ đâu lại quên lời ? » Trát-thị nói : « Nếu muốn gả cho con Nhạc-ngạn-Chơn, thì viết thơ mà kể hết sự tích ấy cho va hay ; khiến va đem binh đón đường mà dứt lại, thì có khó gì đâu. » Vương-Đạt nghe theo. Bèn nhứt diện khoản đãi Châu-hữu-Trân, nhứt diện làm thơ sai người đem qua Đồng-chơn mà trao cho Nhạc-ngạn-Chơn.

Nói về Nhạc-ngạn-Chơn đương ngồi giảng việc binh-thơ với con mình là Nhạc-tồn-Huấn, xảy có quân vào báo rằng : Vương-Đạt sai người đem thơ đến. » Ngạn-Chơn bảo cho vào, rồi lấy thơ mà xem.

Thơ rằng :

« Hôm trước tôi về ngang qua Biện-lương, Châu-Ôn sai người
« mời vào, bày tiệc mà thiết đãi. Uống dặng vài tuần rượu, nó
« giờ việc cầu hôn mà nói, thì tôi cũng lấy tình thiệt mà tỏ với
« nó ; song nó không nghe, rất gờm muốn làm dữ. Cho nên
« tôi phải ép mình mà hứa đỡ với nó, dặng cho thoát chốn nguy
« cấp ấy ; té ra khi tôi ra về, thì nó sai em nó là Châu-Ngãi
« và con nó là Châu-hữu-Trân đem lễ vật theo tôi mà cưới
« dâu. Bây giờ đây tôi cũng muốn hưng binh mà đánh liều
« với nó, song nghĩ vì binh gia ít lắm, e khi cự không lại. Vậy
« nên tôi sai người dâng thơ cho ngài hay, xin ngài đem binh
« đón đường mà đánh lại. Thơ chẳng hết lời, xin ngài rộng xét.

Nhạc-ngạn-Chơn xem thơ rồi, thì nói với Tồn-Huấn rằng :
« Việc như vậy, mà tính lẽ nào ? » Tồn-Huấn thưa : « Vả
việc vợ chồng cũng là một mối lớn trong đạo nhơn-luân ;
tuy chưa cưới mặc lòng, song có lời giao ước với nhau,
thì nàng ấy là vợ tôi rồi. Nếu để cho người khác cưới, thì

mặt mũi nào còn đứng giữa trần ai ? » Ngạn - Chơn nói : « Con nói cũng phải, song định sai ai đi ? » Tồn-Huấn nói : « Tôi xin đi cho. » Ngạn - Chơn hỏi chư tướng rằng : « Có ai lãnh đi tiên-phương chăng ? » Nói vừa dứt lời, xảy có một tướng ra thưa rằng : « Đề tôi đi tiên-phương cho. » Nguyên tướng ấy là người ở Từ - châu, họ Lưu, tên Cao, tự Tri-Viễn. Ngạn-Chơn cả mừng, bèn khiển Lưu-tri-Viễn đem năm ngàn binh đi tiên-phương. Đi đến địa phận Thương-châu rồi, Lưu-tri-Viễn thương nghị với Tồn-Huấn rằng : « Tại ngã ba này hai đảng đều qua Biện-lương đặng, cho nên không biết nó đi đảng nào ; vậy Công-tử mai phục nơi đường đại-lộ, còn tôi mai phục nơi tiểu-lộ. Hễ nó đi nhằm đường Công-tử, thì Công-tử đốt pháo lên cho tôi hay, dặng tôi chặn ngã hậu ; còn như đi nhằm ngã tôi, thì tôi cũng đốt pháo lên cho Công-tử hay, mà đi bao ngã sau ; làm như vậy, thì hai đầu đánh đồn lại, ắt là thành công đặng. » Tồn-Huấn nghe theo, bèn y kế đem binh mà mai phục.

Nói về Vương-Đạt nghe quân báo nói Nhạc-tồn-Huấn đem binh đến địa phận Thương-Châu rồi ; Bèn sắm sửa hương-xa và đồ đưa dâu mà đưa con gái mình, đi với Châu-Ngãi, và Châu-hữu-Trân. Đưa đi một đôi xa xa rồi mới trở lại.

Nói về Châu-hữu-Trân rước dặng vợ rồi, bèn từ giả Vương-Đạt mà về Biện-lương. Đi dặng vài mươi dặm, con ngựa của Hữu-Trân không chịu đi, Hữu-Trân dục một hồi làm cho giây cương đứt hết. Hữu-Trân hỏi Châu-Ngãi rằng : « Ấy là điềm gì vậy ? » Châu-Ngãi nói : « Nay cháu cưới vợ mới, thì con ngựa cũng muốn đòi giây cương mới ; cho nên làm đứt sợi cũ, dặng có thay sợi mới đó mà thôi. » Nói vừa dứt lời, xảy nghe một tiếng pháo, liền có một đạo binh phục kéo ra. Đi đầu một viên đại-tướng, dục ngựa hươi đao ra mắng lớn tiếng rằng : « Loài phản tặc phải để xe Tiều-thơ lại đó kẻo mà chết. » Châu-Ngãi nói : « Ta với mi không phải thù hận chi, mi là người gì lại dám đón đường mà đòi để Tiều-thơ lại. » Tướng ấy nói : « Ta là Lưu-tri-Viễn, bộ hạ của Nhạc-ngạn-Chơn, vì Châu-Ôn đoạt vợ của Công-tử ta cho con nó. Cho nên ta vâng mạng chúa-công ta, ra đón mà dứt lại. » Châu-Ngãi cả giận, dục ngựa hươi thương ra đánh với Tri-Viễn dặng vài hiệp, Châu-Ngãi thua chạy. Châu-hữu-Trân thấy vậy vỗ ngựa xốc ra đánh

với Trí-Viễn. Đánh đặng vài hiệp, bị Trí-Viễn một đao đầu rơi dưới ngựa. Quân sĩ cả kinh, vỡ chạy tứ tán. Còn Châu-Ngải, thì chạy về Biện-lương mà báo cho Châu-Ôn hay. Châu-Ôn nghe báo. Vâng hét lên một tiếng té nhào xuống đất, bất tỉnh như chết. Chư tướng xúm lại cứu; giây lâu mới tỉnh lại mà rằng : « Nhạc-ngạn-Chơn giết con ta, thù này rất nặng. Vậy chư tướng gắng sức mà giúp ta, đặng mà trả thù cho con ta. » Nói rồi liền điểm 20 muôn binh kéo qua Đồng-dải mà báo oán.

HỒI THỨ HAI MƯƠI BẢY

LƯU-TRÍ-VIỄN CẢ ĐÁNH CHÂU-ÔN

Nói về Nhạc-ngạn-Chơn thấy Nhạc-tồn-Huấn đoạt đặng Vương-như-Túy lại thì cả mừng, đến khi nghe Lưu-trí-Viễn giết Châu-hữu-Trân thì cả kinh mà rằng : « Ta bảo người đoạt Vương-tiêu-thơ lại mà thôi. Sao người lại giết con của Châu-Ôn mà gây oán ra, nếu như Châu-Ôn đem binh đến báo thù thì biết liệu làm sao ? » Lưu-trí-Viễn nói : « Tại tôi giết con của Châu-Ôn, nếu Châu-Ôn đến đây để một mình tôi cự địch cho. » Nói vừa dứt lời, xảy có quân báo rằng : « Châu-Ôn đem 20 muôn binh đến đánh. » Nhạc-ngạn-Chơn cả kinh. Sai Lưu-trí-Viễn đem binh ra cự. Trí-Viễn vâng mạng, hươi đao giục ngựa xốc ra cự với tướng của Châu-Ôn là Châu-kiến-Long. Đánh đặng 30 hiệp, bắt sống Châu-kiến-Long mà đem vào thành. Nhạc-ngạn-Chơn cả mừng, truyền quân dẫn Châu-kiến-Long ra chém, rồi bêu đầu nơi cửa thành.

Ngày mai Lưu-trí-Viễn đem binh ra kêu chiến. Châu-Ôn sai Lý-Khải ra đánh. Đánh đặng 10 hiệp bị Lưu-trí-Viễn một đao, đầu rơi xuống ngựa. Trí-Viễn thừa thắng đánh nhầu một trận, binh Châu-Ôn cả thua, phải lui lại ba mươi dặm mà đóng trại. Trí-Viễn thấu binh. Châu-Ôn đóng trại xong rồi, hội chư tướng mà thương nghị. Các-tung-Châu thưa : « Hôm qua tôi lên núi mà ngó xuống thì thấy cửa phía Tây ngoài thành Đồng-dải, có một cái trại, binh giữ ít lắm. Vậy đêm nay đem binh đến cướp trại ấy mà choán lấy, đặng hai đầu đánh ép lại thì mới trọn thắng cho. Châu-Ôn nghe theo, truyền quân sắm sửa cho sáng sủa, đặng chờ qua canh ba mà cướp trại.

Đêm-ấy Lưu-trí-Viễn thưa với Nhạc-ngạn-Chơn rằng : « Châu-Ôn thất luôn hai trận, ắt là đêm nay va chạm binh cướp trại nơi ngoài thành cửa phía Tây, dặng mà hai đầu đánh lại thì binh ta khó lòng. » Ngạn-Chơn khen phải, bèn sai Lưu-trí-Viễn, Tiên-ngươn-Chấn, Triệu-Đức, Tạ-Bảo đem binh phục gần trại ấy. Qua đến canh ba quả có Châu-Ôn đến cướp trại. Khi kéo binh vào thì Quân-giữ-trại đều vỡ chạy tứ tán. Châu-Ôn lấy dặng trại ấy rồi, bỗng nghe sau trại quân ó vang giầy, áp vào vây trại. Châu-Ôn cả kinh, lật-đật xong vây chạy ra, gặp Lưu-trí-Viễn đem binh rượt theo. Các-tùng-Châu và Thượng-Nhượng đánh không lại. Châu-Ôn thấy vây dục ngựa chạy trước, Trí-Viễn truyền quân loạn xạ, Châu-Ôn cả kinh la lớn tiếng rằng : « Ai cứu tôi với. » Bàng-sur-Cổ thưa rằng : « Đại-vương chớ sợ, để tôi đỡ tên cho đại-vương chạy. » Nói rồi, hươi chùy tán tên đỡ cho Châu-Ôn chạy. Khi đương chạy xảy có một đạo binh đầu kia đi lại. Châu-Ôn cả kinh than rằng : « Phên này ta phải chết. » Té ra đạo binh ấy là binh của Đặng-quí-Quân nghe Châu-Ôn thất trận cho nên đem binh đến tiếp. Lưu-trí-Viễn thấy có binh tiếp thì thâu quân về thành.

Đêm ấy Nhạc-ngạn-Chơn sai người đem rượu thịt đến thưởng Trí-Viễn. Trí-Viễn than rằng : « Anh-hùng ở đời phải lo mà dựng nghiệp bá vương, có đâu để mà trông thưởng rượu thịt như vậy hoài hay sao ! » Than như vậy, thì buồn rầu nằm không an giấc, bèn nhắc ghế ra ngoài mà xem sao. Xem một rồi hồi ngũ quên. Lúc ấy con gái của Nhạc-ngạn-Chơn là Ngọc-Anh cũng buồn bực ra xem sao chơi, thấy hào quang chiếu sáng nơi phía ấy, bèn đi với tỷ-tắc đến đó mà xem thấy có một người đàn-ông đương ngày om-sòm trở vào thưa với cha mình hay. Ngạn-Chơn nghe con nói, lật-đật ra xem thì biết rằng Lưu-trí-Viễn có mạng đế-vương.

Ngày mai dọn tiệc mà đãi Lưu-trí-Viễn. Uống dặng vài tuần rượu. Ngạn-Chơn nói với Lưu-trí-Viễn rằng : « Ta có một gái mới 16 tuổi. Nay ta muốn gả cho tướng-quân. Xin tướng-quân chớ từ. » Trí-Viễn lay tạ mà thưa rằng : « Chúa-công đã có lòng đoái tưởng tôi đâu dám chối từ. » Ngạn-Chơn cả mừng. Bèn truyền dọn tiệc huê chúc cho Trí-Viễn và Ngọc-Anh thành thân.

HỒI THỨ HAI MƯƠI TÁM

KHẮC-DỤNG ĐAM BINH CỨU NGẠN-CHƠN

Nói về Châu-Ôn thương nghị với chư-tướng rằng : « Ta đàm binh đến đây tưởng là trừ đảng Ngạn-Chơn mà trả thù cho con. Té ra đánh trận nào cũng thất. Vậy ngày nay ta quyết ra đánh liều một trận, như thắng được thì ở lại, bằng thất nữa thì trở về Biện-lương cho rồi. » Nói rồi bèn đàm binh tới cửa thành mà khêu chiến. Lưu-trí-Viễn đàm binh ra đánh. Châu-Ôn khiến Các-tùng-Châu ra cự. Đánh đặng 30 hiệp, Các-tùng-Châu thua chạy. Lưu-trí-Viễn rước theo Châu-Ôn thấy vậy giương cung bắn nhằm tay bên tả của Lưu-trí-Viễn. Trí-Viễn bị tên liền nhào xuống ngựa. Tề-khắc-Nhượng dục ngựa ra chém Trí-Viễn, song ra không kịp. Vì có Nhạc-tồn-Huấn ra cứu Trí-Viễn, rồi thâu binh về thành.

Nhạc-ngạn-Chơn khiến Lương-y điều trị cho Trí-Viễn. Từ ấy đóng cửa thành không ra đánh nữa.

Ngày mai Châu-Ôn đàm binh đến khêu chiến. Nhạc-tồn-Huấn không ra đánh. Châu-Ôn khiến quân chửi mắng cả ngày cũng không thấy ai ra. Các-tùng-Châu thưa với Châu-Ôn rằng : « Có khi Lưu-trí-Viễn bị tên nặng, trong thành không còn tay nào nữa, xin Đại-vương phân binh vây phủ thành này, rồi sẽ lập thế mà công phá. » Châu-Ôn nghe theo, bèn phân binh vây phủ bốn phía.

Nhạc-ngạn-Chơn thấy vậy, viết thư sai Tạ-Bảo xông vây qua Thái-nguyên mà cầu cứu. Đi đến Thái-nguyên vào thành ra mắt và dâng thư cho Tấn-vương xem. Tấn-vương xem rồi thì khiến Lý-tồn-Hiếu, và Tiết-a-Đàng làm tiên-phuông. Còn Tấn-vương đem 5 muôn binh, đều thắng qua Đồng-đài mà giải vây cho Nhạc-ngạn-Chơn. Đến nơi thì có quân-sĩ phi báo cho Châu-Ôn hay. Châu-Ôn nghe có Lý-tồn-Hiếu đến, liền thâu binh mà kéo về Biện-lương.

Khi Tấn-vương đến nơi thì Nhạc-ngạn-Chơn ra rước vào thành, dọn tiệc mà đãi đặng vài ngày, rồi Tấn-vương cũng kéo binh về Thái-nguyên.

HỒI THỨ HAI MƯƠI CHÍN
CHÂU-ÔN KẾ ÉP NGŨ HẦU PHẢN

Nói về Châu-Ôn về đến Biện-lương rồi, hội chư-tướng mà thương nghị rằng : « Lý-khắc-Dung khi dễ ta nhiều lần; chư-tướng ai có kế chi mà trả thù ấy chẳng ? » Các-tùng-Châu nói : « Tôi có một kế làm cho Khắc-Dung chết như chơi. » Châu-Ôn hỏi : « Kế chi ? » Các-tùng-Châu nói : « Kế này làm cho năm đạo chư-hầu đều đánh Thái-nguyên thì bắt Khắc-Dung rất dễ. » Châu-Ôn hỏi rằng : « Năm đạo chư-hầu là ai ? » Các-tùng-Châu nói : « Năm người ấy là : Vương-trọng-Vinh, Hàng-Giám, Tào-Thuận và Hích-Liên. Vậy Đại-vương hãy giả lời chiêu-chỉ của Chiêu-tôn, hải tội năm người ấy ra mà ép họ phải xữ lấy mình theo phép tam ban triều điển. Làm như vậy thì tức mình họ, ắt là họ phải làm phản. Khi chư-hầu sanh lòng phản rồi, thì Đại-vương sai 1 người nói cho hay, đến đó mà trần thuyết lợi hại cho họ nghe, và đồ thừa cho Lý-khắc-Dung bày đều ra mà hại năm người ấy. Rồi khiến họ đồng tâm hiệp lực với Đại-vương dặng mà trừ Khắc-Dung. » Châu-Ôn cả mừng, bèn làm năm đạo kiêu-chiếu, sai Thượng-Nhượng giả làm Thiên-sứ mà đem đến các nơi.

Cách mười ngày quả nghe năm người ấy đều phản. Châu-Ôn sai Tề-khắc-Nhượng đến nói với mấy người ấy rằng : Việc bắt tội chư-hầu đây, là tại Lý-khắc-Dung muốn hại chư-hầu kìm đều dâng biểu cho vua. Vua nghe theo, mới làm như vậy. Nếu chư-hầu muốn đồng tâm hiệp lực với chúa tôi là Châu-Ôn, đem binh đến hội tại Thoát-nê-cang, gần thành Biện-lương mà thương nghị, dặng mà đồng lo việc lớn với nhau. » Năm vị Chư-hầu đều nghe theo.

Cách một tháng cũng quả mấy vị chư-hầu ấy đem binh đến Thoát-nê-cang mà hội yển. Uống dặng vài tuần rượu. Châu-Ôn nói : « Nay trong thiên-hạ lộn-xộn, mạnh ai nấy xưng, cho nên Lý-khắc-Dung muốn hại chư-hầu lần lần, dặng ngày sau va xưng tôn cho dễ. » Vương-trọng-Vinh nói : « Vậy thì chúng ta phải hiệp binh kéo qua Thái-nguyên, trừ Khắc-Dung trước đã, rồi sau sẽ lấy Trường-an. » Châu-Ôn cả mừng mà rằng : « Vậy thì Cao-tư-Kế, Đặng-thiên-Vương lãnh một muôn binh mà vận lương thảo, Trương-Khải lãnh 3 muôn binh đi tiên-phương. Còn tôi cũng liệt-vi chư-hầu đều đem binh theo sau mà ứng tiếp. Nội ngày nay kéo binh

qua Thái-nguyên. » Các người ấy đều vâng lời, kéo binh qua Thái-nguyên.

Lúc ấy quân thám thính hay đặng về báo cho Lý-khắc-Dung hay. Khắc-Dung cả kinh mà rằng : « Ấy là tại Châu-Ôn bày đầu xúi dục chư-hầu làm phản đó. » Bèn sai Lý-tự-Nguyên đem binh ra cự. Tự-nguyên vâng mạng ra đánh với Trương-Khải 50 hiệp, chưa biết hơn thua, hai đảng đều gióng chiêng thâu quân.

Đêm ấy Lý-tồn-Hiếu xin đem 18 người bộ hạ, đặng xông dinh cho chư hầu thất kinh. Khắc-Dung cho. Qua đến canh ba. Tồn-Hiếu đem 18 người ấy qua dinh chư-hầu tả xông hữu đột, qua lại tới lui, như vào chốn không người, chém giết quân sĩ không biết bao nhiêu, đánh cho tới gần sáng mới kéo nhau về thành. Khắc-Dung cả mắng, bèn lấy 18 cây lua, 18 cây đao mà thưởng 18 người ấy.

HỒI THỨ BA MƯƠI

THIÊN-VƯƠNG BỊ TỒN-HIẾU BẮT SỐNG

Nó về Đặng-thiên-Vương giải lương về đến trại hỏi thăm các việc đầu đuôi. Chư hầu thuật lại sự tích cho Đặng-thiên-Vương nghe. Đặng-thiên-Vương nói : « Phen này tôi trừ cho đặng Tồn-Hiếu mà rửa hổ ngày trước. » Nói rồi bèn cầm thương lên ngựa mà kêu chiến. Quân-sĩ vào báo với Tấn-Vương rằng : « Có Đặng-thiên-Vương đến kêu chiến. » Tấn-Vương nghe báo thì nói Tồn-Hiếu rằng : « Năm trước con tha Đặng-thiên-Vương, nay nó học tập võ nghệ đủ rồi ; cho nên nó đến mà kêu chiến cha, e con đánh không lại nó. » Tồn-Hiếu thưa : « Để con ra bắt sống nó một lần nữa cho cha xem. » Nói rồi bèn lên ngựa ra trận kêu Đặng-thiên-Vương mà rằng : « Nay mi muốn đến đây đặng mà khóc nữa hay sao ? » Đặng-thiên-Vương cả giận mà rằng : « Ngày trước vì ta còn mẹ già và võ nghệ ta học chưa đủ cho nên mới khóc như vậy, chớ bây giờ đây mẹ ta đã qua đời rồi mà võ nghệ ta học cũng đã trọn. Vậy ta đến đây lấy thủ cấp mi mà trả thù ngày trước. » Nói rồi bèn dục ngựa xốc lại đánh với Tồn-Hiếu. Mới đánh có vài hiệp, bị Tồn-Hiếu bắt sống đem về nạp cho Tấn-Vương. Tấn-Vương truyền quân dẫn ra chém quách. Rồi đó truyền dọn tiệc mà **thiết đãi** tướng-sĩ. Lúc Tồn-Hiếu đương ăn tiệc vùng thố

huyết lai-lân, bất tỉnh như chết. Tấn-vương cả kinh lật-đật hồi quân đỡ Tồn-Hiếu vào phòng, khiến lương-y điều-trị.

Ngày mai Cao-tư-Kế đem binh đến khêu chiến, mà Tấn-vương không chịu sai người ra đánh. Cứ đóng cửa thành mà cố thủ. Cao-tư-Kế đốc quân nổi trống ó lên vang giầy, dăng mà công thành. Tồn-Hiếu đứng nằm nghe tiếng trống thì hỏi Tiết-a-Đàng rằng : « Trống gì om-sòm đó vậy ? » Tiết-a-Đàng nói : « Trống của Tấn-vương thảo luyện quân mã đó. » Tồn-Hiếu nói : « Sao đời ta chi vậy ? Ta nghe quân-sĩ nói với nhau rằng ; Cao-tư-Kế mỗi ngày khiến quân mắng nhiếc. Nay lại đốc cho quân-sĩ công thành đó. » Tiết-a-Đàng thấy Tồn-Hiếu biết rồi, bèn tỏ thiệt cho Tồn-Hiếu nghe. Tồn-Hiếu cả giận, ngồi giầy mà rằng : « Đại-trượng-phu đã ăn lộc vua phải vua việc nước. Dầu ra đó mà chết đi nữa cũng không nên sợ. » Nói rồi bèn nài nịch khỏi giáp đến ra mắt Tấn-vương mà xin xuất trận. Tấn-vương nói : « Binh con chưa lành, e đánh không được, để chờ ít ngày cho trọn mạnh đã rồi sẽ đánh. » Tồn-Hiếu năn-năn xin đi. Tấn-vương thấy Tồn-Hiếu xin lắm thì khiếc Lý-tự-Nguyên và Tiết-a-Đàng theo tiếp. Ra đến trận thì Lý-tự-Nguyên thua, chạy lui lại. Tiết-a-Đàng xin ra đánh. Đánh được 40 hiệp cũng thua nữa. (Nguyên Cao-tư-Kế này võ nghệ cao cường mà mà tánh hay ưa ngựa trắng, có sắm một đạo binh đi đầu đều cỡi ngựa trắng, cho nên người ta hay gọi là *Bạch mã Cao-Tư-Kế*. Hễ bên Khương-nhung thấy đạo binh ngựa trắng thì thất kinh.)

HỘI THỦ BA MƯƠI MỐT

TỒN-HIỆU GƯƠNG ĐAU BẤT TƯ-KẾ

Nói về Tồn-Hiếu thấy Lý-tự-Nguyên và Tiết-a-Đàng thua như vậy thì cả giận dục ngựa ra đánh với Cao-tư-Kế. Đánh được 20 hiệp, Tồn-Hiếu hét lên một tiếng với tay cặp nách Cao-tư-Kế, đâm vào thành mà dăng cho Tấn-vương. Tấn-vương truyền quân dẫn ra chém Tồn-Hiếu càng rằng : « Xin phụ-vương chờ chém, để cho tôi dùng làm bộ-hạ. » Tấn-vương nghe theo. Cao-tư-Kế khóc rằng : « Dầu đại-vương không giết, thì tôi cũng liều mình. » Tồn-Hiếu nói : « Hay là người không chịu đầu ta chăng ? Thôi, để ta xin phụ-vương ta tha cho người về xứ sở. » Cao-tư-Kế nói ;

« Nếu ngài có lòng tốt mà tha tôi về xứ sở thì từ này về sau tôi nguyện ở nhà cày cấy mà thôi, chớ không theo việc chinh chiến nữa. » Tồn-Hiếu nghe Cao-tư-Kế nói như vậy, bèn xin Tấn-vương tha cho Cao-tư-Kế về. Tấn-vương nghe theo. Cao-tư-Kế lạy Tấn-vương và Tồn-Hiếu mà về xứ sở.

Từ ấy Chư-hầu đều kéo binh về hết. Tấn-vương cả mừng, vào hậu-cung mặt có sắc vui. Lưu-Phi nói : « Từ ngày dẹp Huỳnh-Sào cho đến nay thì công càng Tồn-Hiếu rất nhiều. Sào đại-vương không phong chỗ nào gần đây cho nó trấn thủ đặng nó hưởng sự thanh nhàn với ; kéo mà bấy lâu chinh chiến cực khổ hoài, e khi nó phiền chán. » Tấn-vương nghe theo, bèn khiến người kêu Tồn-Hiếu vào mà rằng : « Bấy lâu con chinh chiến cực khổ. Nay cha phong cho con trấn thủ nơi Tâm-châu, đặng mà hưởng sự phú quý. Vậy nội ngày nay con hãy lãnh hai muôn binh mà phó nhậm đi. » Tồn-Hiếu vâng lời lạy tạ và lãnh binh ra đi.

Nói về Khương-quân-Lợi và Lý-tồn-Tín thấy Tấn-vương phong cho Lý-tồn-Hiếu ra trấn Tâm-châu thì lại càng đăm lòng ghét lắm. Bèn thương nghị với nhau rằng : « Phụ-vương ở không công bình, con cũng đồng con mà đưa thương đưa ghét ; xem Lý-tồn-Hiếu như ngọc như vàng, xem chúng ta như cỏ như rác. Nay lại phong cho nó ra trấn thủ Tâm-châu, thì lại càng không công hơn nữa. » Lý-tồn-Tín nói : « Tuy vậy cũng là sự may cho chúng ta, hễ nó ra ngoài rồi thì dễ cho ta bày mưu mà hại nó. » Khương-quân-Lợi hỏi : « Bày mưu chi mà hại nó đặng ? » Lý-tồn-Tín nói nhỏ với Khương-quân-Lợi rằng : « Chúng ta phải làm như vậy... như vậy... » Khương-quân-Lợi cả mừng.

Ngày mai hai người ấy vào ra mắt Tấn-vương mà xin đi săn bắn chơi. Tấn-vương cho. Hai người bèn thẳng qua Tâm-châu, vào thành thì Tồn-Hiếu mừng rỡ dọn tiệc mà đãi đặng. Uống đặng vài tuần rượu. Tồn-Hiếu hỏi : « Chẳng hay hai anh đến thăm em chơi, hay là có việc chi ? » Hai người ấy nói : « Phụ-vương càng già lại càng mê sa tửu sắc, không kể đến việc nước nữa. Mới đây khiến mấy người Thái-bảo nào không phải con ruột thì phải sửa lại họ củ, đặng cho phân biệt người thân người sơ. Chớ không cho đề theo họ Lý nữa. Vậy em là An-kiến-Tư thì phải lấy theo họ An mà thôi ; đừng cãi lệnh phụ-vương mà bị tội. » Tồn-

Hiếu nói : « Lẽ đâu lại có điều ấy ? Hay là Phụ-vương già sanh tật lẫn-lộn rồi chẳng. Tôi quyết không chịu đổi họ đâu. Hai người ấy nói : « Phụ-vương đã dạy, nếu người không vâng lời thì hai đứa ta phải chém đầu đem thủ cấp về mà dâng cho phụ-vương. » Tồn-Hiếu thấy nói như vậy, bắt đặt dĩ phải truyền quân dừng cớ mà xưng mình là An-kiến-Tư.

HỒI THỨ BA MƯƠI HAI

NĂM TRAU XÉ TẾT ĐÔNG-NAM-CÔNG

Nói về Khương-quân-Lợi và Lý-tồn-Tin gặt Tồn-Hiếu dâng rồi thì cả mừng, lật đặt trở về, thưa với Tấn-vương rằng : « Hai con đi ngan qua Tâm-châu thấy trên thành có dựng một cây cờ lớn đề ba chữ : *An-kiến-Tư*. Vì vậy con biết là Lý-tồn-Hiếu phản rồi, không chịu lấy theo họ Lý nữa, nên hai con phải về mà báo cho phụ-vương hay. Tấn-vương nghe nói nổi giận mà rằng : « Hèn chi lời tục hay nói *không nên mớ cớ*. Ấy là tại ta nuôi cớ, cho nên gây họa như vậy. Vậy phải đến đó bắt nó về mà trừ đi mới dặng. » Nói chưa dứt lời, xảy có Lưu-Phi mà thưa rằng : « Thiếp xem Lý-tồn-Hiếu là người có lòng trung hậu lắm, chuyện này không chắc đâu. Thiếp e có điều hềm khích mà mong hai Tồn-Hiếu chi đây. Vậy xin cho tiếp đến đó mà thăm nghe cho rõ rồi sẽ tính, không muợn chi. » Tấn-vương nghe theo. Lưu-Phi lên ngựa đi với Lý-tự-Nguyên thẳng tới Tâm-châu, thì cũng thấy quả như vậy, Lưu-Phi cả kinh mà rằng : « Nếu vậy qua Tồn-Hiếu phản rồi đây ! » Nói rồi mẹ con liền quây ngựa mà trở về. Đi dặng một đôi, xảy gặp Tồn-Hiếu đi tuần mới về, gặp mẹ con Lưu-Phi thì cả mừng và hỏi rằng : « Mẹ với anh đã đến đây, sao lại không vào thành ? » Lưu-Phi nói : « Xin Đông-nam-công rộng lượng mà dung cho mẹ con tôi. » Tồn-Hiếu nghe nói cả kinh mà rằng : « Chớ sao mẹ lại nói lời ấy ? hay là mẹ nghi con có ý gì lạ chẳng ? » Lưu-Phi nói : « Tấn-vương đãi người như vậy cũng là hậu lắm, sao người lại sanh lòng phản là ý gì ? » Tồn-Hiếu nói : « Nào con có sanh lòng chi phản ở đâu. » Lưu-Phi nói : « Người nói người không phản, sao người không chịu để họ Lý, lại dựng cờ *An-kiến-Tư* mà làm chi ? » Tồn-Hiếu mới thuật hết các lời của Khương-quân-Lợi và Lý-tồn-Tin cho mẹ con Lưu-Phi nghe Lưu-Phi cả kinh mà

rằng : « Nếu vậy con đã mắc mưu loài gian tặc ấy rồi ! Vậy con phải về Tần-châu cho mau, đừng ra mắt Tần-vương mà tỏ việc ấy cho người nghe. » Tồn-Hiếu vâng lời. Bèn theo mẹ con Lưu-Phi mà về Tần-châu.

Nói về Khương-quân-Lợi và Lý-tồn-Tin hay đặng mẹ con Lưu-Phi đi rồi, thì cả kinh mà thương nghị với nhau rằng : « Lưu-Phi đến nói cho Tồn-Hiếu hay, ắt là Tồn-Hiếu về đây mà đối nại, nếu va về đây, thì ắt là chúng ta mang khốn. » Tồn-Tin nói : « Thôi, ta làm như vậy, thì mẹ con Lưu-Phi phải mắc mưu chờ chẳng không. » Hai người thương nghị với nhau xong rồi, bèn ra ngoài thành đón mẹ con Lưu-Phi mà rằng : « Nay có giặc nơi Huỳnh-hà, cho nên phụ-vương sai mẹ với anh ra lấy binh trấn thủ mà dẹp giặc ấy. Nếu trễ thì bị tội nặng. » Mẹ con Lưu-Phi nghe nói lật-đật đi liền. Tồn-Hiếu vào ra mắt Tần-vương mà tỏ việc ấy, Tần-vương nói : « Bây giờ ta đang say nói chuyện chưa đặng. Hãy lui ra để mai ta lĩnh rượu đã rồi sẽ hay. » Tồn-Hiếu vâng lời lui ra.

Khương-quân-Lợi hay đặng Tần-vương còn say thì thương nghị với Lý-tồn-Tin rằng : « Vậy chúng ta như lúc này phụ-vương đang say, hay làm như vậy mà trừ phứt nó đi, cho tuyệt hậu oán. » Tồn-Tin nói : « Kế ấy rất hay. » Bèn ra mà nói với Tồn-Hiếu rằng : « Nay phụ-vương khiến ta dẫn mi ra cử viên-môn mà hành hình. » Tồn-Hiếu nghe nói muốn vào mà kêu nại với Tần-vương, song bị quân giữ cửa không cho vào. Vì Khương-quân-Lợi đã có dặn trước rồi. Khi ấy Lý-tồn-Tin lại nói với Tồn-Hiếu rằng : « Phụ-vương đang lúc thanh ngộ nói chi cũng không nghe đâu, chỉ bằng thọ tội đi cho rảnh. » Bèn khiến quân trói Tồn-Hiếu lại rồi buộc đầu, 2 tay và 2 chơn vào 5 cái xe trâu kia, rồi đánh trâu đi ra làm 5 ngã. Khi ấy Tồn-Hiếu chuyển gán một cái thì giây buộc ấy đều đứt hết, rồi la lớn rằng : « Ta có tội chi mà làm tới bức này ! » Nói vừa dứt lời, xảy thấy một vị Kim-giáp-thần-nhơn đứng trên không mà kêu rằng : « Lý-tồn-Hiếu, nay ta vưng lệnh Ngọc-Hoàng xuống nói cho ngươi rõ. Nguyên ngươi là Thiết-thạch-tinh, ở cõi trên mà đầu thai xuống đây. Nay đã mạng hạn rồi, ngươi phải về trời, nếu còn mền cõi hồng trần này thì có vì sao khác đoạt vị. » Tồn-Hiếu thấy vậy thì nghĩ rằng : « Nếu có mạng trời thì ta đâu dám cãi. » Nghĩ như vậy bèn kêu quân

nhơn mà bảo rằng : « Làm như vậy phân thầy ta không đáng đầu. Phải dứt hết mấy đường gân trong mình ta thì mới tét ra nổi, » Quân sĩ làm y theo lời ấy, buộc vào xe như trước, rồi đánh trâu chạy mà xé thấy Tồn-Hiếu ra làm năm. Tồn-Hiếu mới có 36 tuổi mà mạng chung, nhằm lúc tháng chín năm Thiên-phục thứ ba.

HỒI THỨ BA MƯƠI BA

TẤN-VƯƠNG THƯƠNG TIẾC ĐỒNG-NAM-CÔNG

Nói về Tấn-vương đến chừng tỉnh rượu mới hay Tồn-Hiếu đã bị hại, lật đật chạy ra thấy thấy Tồn-Hiếu đã xé ra làm năm, bèn hét lên một tiếng lớn liền té ngựa ra mà bất tỉnh nhơn sự. Chư tướng xúm lại cứu, giây lâu mới tỉnh lại, hỏi ra mới hay sự ấy bèn sai quân đi bắt Khương-quân-Lợi và Lý-tồn-Tin đang có hành hình. Xảy có Lưu - Phi và Lý-tự-Nguyên về, vào ra mắt Tấn-vương mà thưa rằng : « Khi mẹ con tôi vâng lời Đại-vương, ra đến Tâm-châu hỏi Lý-tồn-Hiếu lại, té ra Tồn-Hiếu mắc mưu hai thằng gian tặc ấy nó nói đại - vương dạy như vậy ; tôi mới báo Tồn-Hiếu về đây mà đổi nài. Tồn-Hiếu nghe lời, theo mẹ con tôi mà về. Về đến đây lại gặp hai thằng ấy nó nói giặc giã nơi Huỳnh-hà, cho nên Đại - vương sai mẹ con tôi phải ra lấy binh trấn thủ mà dẹp giặc, không được trễ nãi. Mẹ con tôi tưởng thiệt lật đật đi liền, té ra đến nơi không thấy chi hết. Khi ấy tôi nghĩ ra, thì đã biết chúng nó lập mưu gạt mẹ con tôi đi, dụng dể cho chúng nó hại Tồn-Hiếu. Tôi nghĩ như vậy mới lật đật về kéo mà Tồn-Hiếu bị hại. Té ra về đến đây thấy thấy Tồn-Hiếu đã tét ra làm năm. Ấy cũng vì binh nhưt Đại-vương hay tin cậy hai thằng ấy, cho nên nó mới làm ra đến đời này. » Tấn-vương khóc rằng : « Tồn-Hiếu đã thất thì ta không sống được. » Nói vừa dứt lời, xảy có quân báo rằng : « Có vợ của Tồn-Hiếu là Đặng-thoại-Vân đến. » Tấn-vương truyền cho vào, Thoại-Vân bước vào liền nhào lạng mà khóc một hồi. Tấn-vương và Lưu-Phi đều khuyên giải hết lời. Thoại-Vân thưa với Tấn-vương rằng : « Nay chồng tôi thất một cách thảm thiết như vậy, xin đại-vương tưởng tình cha con mà trả thù cho chồng tôi. » Tấn-vương nghe theo, mới khiến quân tấn liệm rồi, bắt Khương - quân - Lợi

và Lý - tồn - Tin ra lẩn đèn mà tế trước linh cữu. Tế rồi, Đặng-thoại-Vân đệ linh cữu đến Linh-cầu-cốc dâng mà an táng.

HỒI THỨ BA MƯƠI BỐN CHÂU-ÔN ĐAM BINH CƯỚP LINH CỬU

Nói về Châu-Ôn hay dâng Tồn-Hiếu qua đời cả mường mà rằng : « Tồn-Hiếu thác rồi, thì ta không còn lo sợ chi nữa. » Lại nghe quân báo nói : « Có quân-sĩ đài đệ linh cữu của Lý-tồn-Hiếu đến Linh-cầu-cốc mà chôn cất. » Châu - Ôn nghe báo lật đật sai Thượng-Nhượng đem binh ra cướp linh cữu, Thượng-Nhượng vâng lệnh ra đi. Đi được vài ba dặm đường, xảy thấy trước mặt có một người ra đón đường mà hỏi rằng : « Tướng-quân đem binh đi đâu vậy ? Thượng-Nhượng nói : « Ta vâng lệnh Lương-vương đem binh đi cướp linh cữu của Lý-tồn-Hiếu đây. » Người ấy nói : « Tướng-quân lầm rồi. Vả Tồn - Hiếu là tay hảo hớn mà lại trung cương nghĩa khí lắm. Nay người đã qua đời, dầu ngày trước có thù oán chi cho mấy đi nữa, cũng không nên nhớ làm chi. Tôi là Vương-ngạn-Chương vì giận Tồn-Hiếu mà mai danh ẩn tích mấy năm nay. Bây giờ nghe người mắng phần rồi tôi mới ra mặt đây. Thôi tướng-quân hãy dắt tôi trở lại mà ra mắt Lương-vương ; dâng tôi tỏ bày lợi hại cho người nghe. » Vả Thượng-Nhượng đã biết danh Vương-ngạn - Chương, nay gặp dâng thì có lòng mừng, bèn dắt Ngạn-Chương trở lại, vào ra mắt Châu-Ôn mà thuật hết các việc cho Châu-Ôn nghe. Châu - Ôn cả mừng, mời Ngạn-Chương ngồi mà rằng : « Tôi biết danh túc-hạ đã lâu, song không rõ tồn tích ở đâu mà tìm. Nay dâng thấy đây thiệt là may lắm. » Bèn phong cho Vương-ngạn-Chương làm Đại-nguyên-soái, và bãi việc cướp linh cữu của Tồn-Hiếu.

Ngày kia Ngạn - Chương thưa với Châu-Ôn rằng : « Tôi nghe trong triều có Lý-Anh, đương làm Thừa-tướng mà có tánh tham của hối lộ lắm. Xin Đại-vương đem lễ vật châu báu đến Trường-an mà hối lộ với va, khiến va xin với đô qua Biện-lương. Nếu vua chịu với đô qua đây thì Đại-vương muốn toan việc lớn có khó gì đâu. » Châu-Ôn nghe theo, bèn sắm sanh châu báu đến Trường-an, ra mắt Lý-Anh mà dâng châu báu ấy và tỏ ý mình cho Lý-Anh nghe. Lý - Anh cả mừng, do tiệc mà thiết đãi Châu-Ôn.

Ngày thứ Lý-Anh vào chầu mà tâu với vua rằng : « Nay có Lương-vương là Châu-Ôn về chầu, còn chờ lệnh nơi ngọ-môn. » Vua nghe tâu truyền triệu vào. Châu-Ôn vào triều bái rồi thì tâu rằng : « Tôi xem Trường-an là chỗ bất lợi, cang qua không ngọt. Còn Biện-lương là một chỗ đương hưng ; nên tôi về xin Bệ-hạ dời đô về Biện-lương. » Vua nghe tâu chưa kịp phản đều chi. Lý-Anh liền tâu rằng : « Lời tâu của Lương-vương rất phải, xin Bệ-hạ nhậm ngôn. Quần thần đều tâu rằng : « Không nên, vả Trường-an là một chỗ tiên-trào sáng nghiệp, địa thế rất qui, xin Bệ-hạ chớ nên dời đô mà làm cho náo động dân tâm. » Vua nghe tâu còn dự dự chưa quyết, Lý-Anh nói : « Ấy là các quan sợ dời đô mà hao tổn của nhà cho nên cản trở, chớ không có lòng chi lo đến việc nước đâu. Xin Bệ-hạ chớ nghe. Vua nghe theo, bèn hạ chỉ sai Châu-Ôn về Biện-lương mà lo sửa sang cung thất, dựng chọn ngày mà dời đô. Châu-Ôn cả mừng, bèn lạy tạ mà về Biện-lương.

HỒI THỨ BA MƯƠI LĂM

CHIÊU-TÔN THIÊN GIÁ ĐẾN BIỆN-LƯƠNG.

Nói về Chiêu-Tôn chọn dựng ngày lành, truyền chỉ cho bá quan xe giá dài dệ qua Biện-lương. Đi đến Bá-lăng thì có Vương-ngạn-Chương đón đường mà tiếp giá. Đến chừ đi gần đến thành thì Châu-Ôn ra nghinh tiếp. Vua vào thành lên ngai cho các quan-triều bái rồi. Châu-Ôn dọn tiệc mà đãi vua và quần-thần. Uống dặng vài tuần rượu. Châu-Ôn rút gươm nhảy lên điện mà nói lớn rằng : « Vì Thiên-tử là chúa của muôn dân, nếu không có oai nghi trị vì không dặng ; để hôn-quân này thì có ích gì, hãy nhường ngôi lại cho ta. » Vua thất kinh các quan đều khủng khiếp không dám nói tiếng chi. Duy có một mình Lăng-Quê ra nói lớn rằng : « Lương-vương sao lại buông lời vô phụ vô quân như vậy ? » Bèn dực bầu rượu nhảy lên muốn đánh Châu-Ôn. Vương-ngạn-Chương thấy vậy rút gươm xốc lại chém Lăng-Quê ra làm hai khúc. Vua thấy vậy cả kinh bước xuống điện mà chạy. Ngạn-Chương chạy lại niều áo vua lại mà rằng : « Xin Bệ-hạ nghe phứt đi, nếu còn trì nghi ắt là mang hại. » Vua rung rẩy lập-cập mà rằng : « Đề trăm nhường nghi, xin dung mạng trăm. » Châu-Ôn cả mừng, các quan đều lui về.

HỒI THỨ BA MƯƠI SÁU

KHẮC-DỤNG HUNG BINH PHÁT CHÂU-ÔN

Ngày thứ vua dâng ngọc-ấn và truyền ngôi cho Châu-Ôn. Châu-Ôn lên ngôi rồi, các quan đều triều bái tưng hô. Châu-Ôn cải hiệu nước là Đại-lương, đổi niên hiệu làm Khai-bình ngươn niên; phong cho Chiêu-Tôn làm Tế-âm-vương hạng nội ngày phải ra đó mà trị dân, nếu không có tuyền triệu thì chẳng được về trào; phong cho Vương-ngạn-Chương làm Thiên-hạ Đại-nguyên-soái, em của Vương-ngạn-Chương là Vương-ngạn-Kiến làm bảo giá. Còn các quan đều có thăng chức. Phong thưởng xong rồi lại truyền dẫn Lý-Anh ra pháp tràng mà xử trảm.

Cách ít ngày Lương-đế sai Vương-ngạn-Kiến đến bắt Tế-âm-dương (Đường-chiêu-Tôn) mà ép phải thất cồ.

Nói về Lý-tấn-vương hayặng Châu-Ôn thì Chiêu-Tôn mà soạn ngôi thì khóc lóc cả ngày, rồi truyền cho các quan đều quai hiếu.

Ngày thứ có Lộ-châu-vương là Lý-kiệt đến khóc lóc với Tấn-vương mà xin đem binh phục thù. Tấn-vương nói: Dầu cháu không nói thì chú cũng phải lo. » Bèn truyền tờ hịch cho chư-hầu phải đem binh hội tại Tân-châu mà phục quốc. Lúc ấy có Nhạc-ngạn-Chơn và 27 trấn đều đem binh đến mà phục nghiệp.

Tấn-vương chọn ngày đem 40 muôn binh thẳng đến Kê-bửu-sơn mà đóng trại. Quân thám thính hayặng phi báo cho Lương-đế hay. Lương-đế sai Vương-ngạn-Chương đem 10 muôn binh đến Kê-bửu-sơn mà cự địch. Ngạn-Chương vâng lệnh đem binh đến Kê-bửu-sơn mà khêu chiến, quân-sĩ vào báo cho Tấn-vương hay. Tấn-vương hỏi rằng: « Ai dám lãnh mạng ra cự với Ngạn-Chương chăng? » Lý-tồn-Chiêu lãnh mạng ra cự với Ngạn-Chương, đánh đặng vài hiệp bị Ngạn-Chương một giáo liên nhào xuống ngựa chết tốt. Lý-tồn-trực thấy vậy dục ngựa ra đánh. Đánh đặng ba bốn hiệp cũng bị Ngạn-Chương giết nữa. Nhạc-ngạn-Chơn thấy vậy sai Lưu-trí-Viễn ra đánh đặng 50 hiệp rồi cũng thua. Tấn-vương cả kinh mà rằng: « Nếu vậy nội đây không còn ai cự nổi với Vương-ngạn-Chương! Phải chi Lý-tồn-Hiếu còn thì Vương-ngạn-Chương có dám như vậy

dân ! Vậy thì ta phải xuất trận mới dặng. » Nói rồi bèn nài nịch lên ngựa mà ra trận.

HỒI THỨ BA MƯƠI BẢY

KÈ-BŨU-SƠN TỒN-HIỆU HIỂN THÁNH.

Nói về Tấn-Vương thấy chư tướng đều cự không lại Vương-ngạn-Chương thì nài nịch lên ngựa mà xuất trận. (Nguyên lúc ấy Tấn-vương đã 84 tuổi rồi.) Vương-ngạn-Kiến xuất trận thấy Tấn-vương thì nói rằng : « Có phải là Tấn-vương đó chăng ? » Tấn-vương nói : « Phải. » Ngạn-Kiến hỏi : « Vậy chờ hết ai rồi hay sao mà Tấn-vương già cả chừng ấy còn phải ra trận như vậy ? » Tấn-vương nói : « Vì ra thấy người khoe khoan sức mạnh lắm, nên ta ra đây mà trừ người. » Nói rồi liền dục ngựa xốc lại mà chém Ngạn-Kiến. Đánh dặng vài chục hiệp, cự không lại Ngạn-Kiến, phải quất ngựa mà chạy. Ngạn-Kiến rượt theo. Lúc ấy Tấn-vương người mệt ngựa mỏi, liệu bề chạy không khỏi bèn kêu lớn rằng ; « Bờ Lý-tồn-Hiệu ! Ngày trước cha bị Châu-Ôn thì có con cứu khỏi. Nay cha gặp nạn này, sao con không cứu cha, để vậy thì ắt là cha phải chết ! » Nói vừa dứt lời, xảy thấy có một luồng gió thổi ngang qua. Qua khỏi rồi thì thấy Lý-tồn-Hiệu đứng trước mặt mình, không khác chi khi còn sống. Tấn-vương cả mừng mà kêu lớn rằng : « Con ôi ! Cứu cha với ! » Nói vừa rồi thì thấy Tồn-Hiệu quày ngựa trở lại đón Vương-ngạn-Kiến mà nạt lớn rằng : « Gian-tặc, có ta là Lý-tồn-Hiệu đây. » Ngạn-Kiến thấy Tồn-Hiệu thì hồn bất phụ thể nhào xuống ngựa mà chết tốt. Quân sĩ thấy vậy rùng rùng khiếp nhau chạy hết. Tồn-Hiệu thấy Ngạn-Kiến thoát rồi thì bay tên trên không mà rằng : « Phụ-vương ôi ! Tướng giặc đã thoát rồi. Thôi, Phụ-vương hãy trở về. » Nói rồi liền biến mất. Tấn-vương thấy Vương-ngạn-Kiến thoát nắm đó, mà Tồn-Hiệu đã mất rồi, thì xuống ngựa mà khóc ròng một hồi, rồi bước lại lấy thủ cấp của Ngạn-Kiến mà trở về dinh.

Ngày thứ Vương-ngạn-Chương đem binh đến khêu chiến nữa. An-hưu-Hưu và Tiết-a-Đàng xin ra đánh. Đánh dặng mười hiệp, thì An-hưu-Hưu bị Ngạn-Chương chém đầu. Tiết-a-Đàng thấy vậy thất kinh dục ngựa mà chạy. Vương-ngạn-Chương cũng thu binh trở về.

Tấn-vương thấy không ai cự lại Vương-ngạn-Chương thì lo lẫn buồn rầu bỏ ăn bỏ ngủ. Lý-tự-Nguyên thưa với Tấn-vương rằng : « Xin phụ-vương cho tôi đi rước Cao-tư-Kế về đây thì cự với Vương-ngạn-Chương mới nổi. » Tấn-vương nghe theo bèn sai Tự-Nguyên qua Sơn-đông mà rước Cao-tư-Kế. Tự-Nguyên đi đến nơi vào nhà Cao-tư-Kế mà thuật hết các việc cho Cao-tư-Kế nghe. Cao-tư-Kế nói : « Từ ngày Đông-nam-Công dung mang cho tôi thì tôi có thể rằng : Từ này về sau không dám nói đến chuyện võ nghệ nữa, cứ lo cấy bừa mà thôi. » Tự-Nguyên thấy nói thì nghĩ rằng : « Năm nữ với va không bằng nói khích va. » Nghĩ như vậy bèn than rằng : « Té ra lời Vương-ngạn-Chương cũng thiệt lắm ! » Cao-tư-Kế hỏi : « Ngạn-Chương nói làm sao, mà tướng-quân gọi rằng nói thiệt ? » Tự-Nguyên nói : « Hôm trước Vương-ngạn-Chương khêu chiến hoài mà chư-tướng không ai dám cự, tôi mới hẹn với Ngạn-Chương rằng : « Đình binh cho tôi ba ngày, đặng tôi đi rước Cao-tư-Kế xuống mà đánh với nó. Nó nghe tôi nói thì cười rằng : « Tướng là mi rước ai kia, chớ Cao-tư-Kế thì ta đã biết rồi, thắng ấy nên giãn gì ta xem nó như con nít ; nó cũng biết danh ta rồi, nó có dám xuống ở đâu mà đi cho uổng công. » Cao-tư-Kế nghe nói nổi giận mà rằng : « Vương-ngạn-Chương võ nghệ thế nào mà dám khi dễ tôi như vậy ? Tôi nguyện trừ nó cho đặng tôi mới nghe. » Nói rồi liền nài nịch đi với Tự-Nguyên mà về Kê-hữu-sơn.

HỒI THỨ BA MƯƠI TÁM

NGẠN-CHƯƠNG DỤNG TRÍ GIẾT TƯ-KẾ

Nói về Cao-tư-Kế đi với Tự-Nguyên về đến Kê-hữu-sơn vào ra mắt Tấn-vương. Tấn-vương cả mừng, khiến dọn tiệc mà thiết đãi.

Ngày thứ có quân vào báo : « Vương-ngạn-Chương đem binh đến khêu chiến. » Cao-tư-Kế nghe báo liền xin ra trận. Tấn-vương nói : « Để ta ra theo mà thị chiến cho. » Cao-tư-Kế cầm thương lên ngựa ra đánh với Vương-ngạn-Chương. Hai tướng này đánh với nhau rất vừa sức. Đánh đến ba trăm hiệp mà chưa định hơn thua. Tấn-vương thấy trời đã tối thì gióng chiêng mà thâu binh. Hai đảng đều lui binh về.

Wương-ngạn-Chương về dinh nói với chư tướng rằng :

« Cao-tư-Kế dao pháp rất rông, thiết xứng tay với ta lắm, mai ta phải dụng trí mà trừ và mới đặng.

Ngày thứ Vương-ngạn-Chương lại đến kêu chiến nữa, Cao-tư-Kế cũng đem binh ra đánh. Đánh đặng 50 hiệp. Vương-ngạn-Chương đỡ dao quày ngựa mà chạy. Tư - Kế ngỡ là Ngạn-Chương thiết thua, lật đặt rước theo, bị Ngạn-Chương quày ngựa đâm Tư-Kế một giáo, liền rớt xuống ngựa. Ngạn-Chương xuống ngựa lấy thủ cấp. Tấn - vương thấy vậy hét lên một tiếng liền học máu nhào xuống chết tươi. Chư-hầu cả kinh, nhóm nhau lại mà thương nghị. Lộ-châu-vương là Lý-Kiệt nói : « Nếu chúng ta bày việc phát tang đây, Vương-ngạn-Chương hay đặng ắt là đem binh đến đánh. Vậy phải tần liệm cho nhem rồi khiến Lưu-phi và Tiêu-phi đem ba ngàn binh mã hộ tống linh cữu về Tân-châu mà mai táng. » Chư-hầu đều khen phải bèn làm y theo lời Lý-Kiệt. Việc ấy xong rồi chư-hầu đều tôn Lộ-châu-vương lên làm nguyên-soái đặng mà giữ việc binh quyền.

Ngày ấy Lý-tự-nguyên nói với Lộ-châu-vương rằng : « Nay chúng ta đã thế cùng lực tận rồi, xin đại-vương để tôi qua Đồng-quang mà viện binh họa may có cự lại Vương-ngạn-Chương chẳng. » Lộ-châu-vương nghe theo bèn sai Lý-tự-Nguyên qua Đồng-quang. Tự-Nguyên lãnh mạng ra đi. Đi đến Đồng-quang vào ra mắt Lý-hữu-Kim mà thuật hết các việc cho Lý-hữu-Kim nghe. Hữu-Kim nghe nói Lý-khắc-Dụng thất rồi, thì thương tiếc lắm ; bèn nói với chư tướng rằng : « Nội đây có ai dám lãnh mạng đến Kê-bửu-sơn mà trả thù anh ta chẳng ? Nói vừa dứt lời, xẩy có một tướng còn nhỏ, ước chừng 14, 15 tuổi mặt như dôi phấn, môi tợt thoa son, diện mạo đường đường, oai phượng lẫm lẫm, bước ra mà thưa rằng : « Tôi tuy còn nhỏ, song liệu sức tôi trừ Vương-ngạn-Chương đặng ; xin để tôi đi cho. » Xem ra tướng ấy là Sữ-kiến-Đường con của Sữ-kiến-Tư. Lý-hữu-Kim vẫn biết tài Sữ-kiến-Đường rồi, nay thấy Kiến-Đường lãnh mạng ra đi, thì cả mừng mà rằng : « Nếu có cháu đi, thì trừ Vương-ngạn-Chương mới đặng. » Bèn cấp cho Sữ-kiến-Đường hai muàn binh rông và 8 viên kiện tướng theo Lý-tự-Nguyên mà thẳng qua Kê-bửu-sơn. Đến nơi, vào ra mắt Lộ-châu-vương. Lộ-châu-vương thấy Sữ-kiến-Đường còn nhỏ lắm, thì trách Lý-tự-Nguyên rằng : « Uổng công nhọc, từ đây đi đến Đồng-

quãng mà rước làm chi một thằng con nít như vậy, cứ sao cho lai Vương-ngạn-Chương. » Sứ-kiến-Đường nghe nói thì có lòng phiền, song cũng gượng gạo mà thưa với Lộ-châu-vương rằng : *» Tượng tại mưa, bất tại đông ; binh tại tinh, bất tại đa.* Xin đại-vương chờ khi tôi rằng nhỏ ; nhỏ như tôi cũng là *tượng môn chi tử* chờ không phải như con nít kia đâu. » Nói vừa dứt lời, xây có quân báo rằng : « Vương-ngạn-Chương đến khen chiến nữa. » Sứ-kiến-Đường thưa rằng : « Tôi xin ra trận lấy thủ-cấp Vương-ngạn-Chương mà dâng dưới trướng. » Lộ-châu-vương cho Sứ-kiến-Đường vừa đến bờn dinh mà dặn dò tám viên kiện tướng rằng : « Vậy các người hãy đem 6 ngàn binh mà mai phục 2 bên, còn ta đem 3 ngàn ra đánh với Vương-ngạn-Chương. Như ta đánh Vương-ngạn-Chương thua, thì các người phải ra mà ứng tiếp, đừng có rước theo mà vậy nó. Như ta đánh không lại nó, ta có lui lại mà nó rước theo ta, thì các người phải ra, chặn 2 đầu mà vậy nó. Vậy các người phải ráng sức cho lắm ; nếu không vâng lệnh thì ta phải chém đầu. » Tám tướng ấy đều vâng lời. Sứ-kiến-Đường dặn dò xong rồi thì đem binh ra bố trận. Vương-ngạn-Chương thấy gián trận ra rồi, thì cả kinh mà rằng : « Hôm nay có tướng nào ở đâu, mà gián ra trận thế rất hiệp ý ta. Nếu vậy thì *kỳ phùng địch thủ tướng ngỗ lương tại* rồi. » Nói vừa dứt lời, xây thấy trong trận ấy có một viên tiểu tướng ước chừng 14, 15 tuổi, đầu đội ngân-khôi, mình mang bạch giáp, tay cầm lê-huê-thương, cỡi bạch-thông-mã, giống như thái-tử Na-Tra. Vương-ngạn-Chương thấy vậy thì cười lớn mà rằng : « Khi nãy ta thấy gián binh bố trận, thì ta ngỡ là người thao lược gồm tài, té ra là một thằng con nít miệng còn hôi sữa. Vậy chờ mi tên họ chi, mà không biết tiếc sự sống vậy ? » Sứ-kiến-Đường nói : « Ta là Sứ-kiến-Đường, con của Sứ-kiến-Tur đây. Vậy chờ mi có phải là Vương-ngạn-Chương chăng ? » Vương-ngạn-Chương nói : « Phải. » Nói rồi liền dục ngựa huơi thương xốc lại mà đánh với Sứ-kiến-Đường ; đánh đặng một trăm hiệp Sứ-kiến-Đường rút cây roi sắt mà đánh ngan lưng Vương-Ngạn-Chương. Ngạn-Chương né không kịp, bị Kiến-Đường một roi bèn hộc máu nằm sấp trên lưng ngựa mà chạy. Xây đâu có bốn tướng ra đón đầu, và bốn tướng chặn ngã sau, làm cho Vương-ngạn-Chương tới lui không được, tả xung hữu đột một hồi.

rồi chạy thoát qua phía nam. Sứ-kiến-Đường thấy Vương-ngạn-Chương thoát khỏi rồi thì thâu binh trở lại mà hỏi 8 viên kiện-tướng ấy rằng : « Vậy chớ phía Nam về phần ai giữ mà để cho Vương-ngạn-Chương thoát khỏi ? » Chúng tướng đều thưa : « Phía Nam về phần Trương-Vi giữ. » Sứ-kiến-Đường cả giận kêu võ-sĩ dẫn Trương-Vi ra mà chém, rồi sai người báo thiệp cho Lộ-châu-vương hay. Lộ-châu-vương khen rằng : « Không dè tuổi nhỏ mà sức thể ấy. » Bèn sai quân đem rượu thịt đến thưởng Sứ-kiến-Đường và quân sĩ.

HỒI THỨ BA MƯƠI CHÍN

KIẾN-ĐƯỜNG BẮT SỐNG PHÓ-ĐẠO-CHIÊU

Nói về Vương-ngạn-Chương chạy về đến trại, thì nói với chư-tướng rằng : « Sứ-kiến-Đường quả là thiếu niên anh hùng. Thuở nay ta chưa thấy ai dặng như vậy. Năm trước bị Lý-tồn-Hiếu một lần, nay Tồn-Hiếu đã thất rồi, tướng là không còn ai, té ra có Sứ-kiến-Đường đây, nhỏ tuổi mà như vậy, thiệt cũng đáng khen. » Các-tù-ng-Châu thưa rằng : « Nguyên-soái liệu bề cự không lại, xin hãy lui binh mà tránh đỡ, dặng có toan mưu khác. » Vương-ngạn-Chương nói : « Không đâu, nội ngày mai, ta nguyện bắt cho dặng Sứ-kiến-Đường ta mới nghe. » Các-tù-ng-Châu thấy Vương-ngạn-Chương không nghe lời mình, thì hồ thẹn mà lui ra.

Rạng ngày, Vương-ngạn-Chương đem binh đến khêu chiến. Sứ-kiến-Đường ra đánh. Đánh dặng 50 hiệp, Vương-ngạn-Chương trả bại. Chạy một hồi ngó lại, thấy Sứ-kiến-Đường không rước theo thì trở lại đánh nữa, và hỏi Sứ-kiến-Đường rằng : « Sau mi không rước theo ? » Sứ-kiến-Đường nói : « Kể đả-thương của mi đó gạt Cao-tư-Kể dặng, chớ gạt ta không dặng đâu. » Vương-ngạn-Chương nghe nói liền dục ngựa lại đánh với Sứ-kiến-Đường. Sứ-kiến-Đường cầm thương mà ngoắt một cái, bảy viên kiện-tướng đều ửng lên áp lại vây Vương-ngạn-Chương. Vương-ngạn-Chương cự không lại, quất ngựa chạy dài. Sứ-kiến-Đường rước theo, đánh nhâu một trận binh của Vương-ngạn-Chương thua chạy tứ tán hết. Sứ-kiến-Đường mới gióng chiến mã thâu binh. Về đến dinh, Sứ-kiến-Đường kêu 7 viên kiện-tướng ra mà dặn rằng : « Các người hãy ra ở nơi đường về

Biện-lương. Nếu gặp đảng gian tế thì bắt mà nạp cho ta. »
Bảy tướng vàng lĩnh ra đi.

Nói về Vương-ngạn-Chương bị thua luôn 2 trận, đương ngồi mà lo mưu lập kế. Xảy có hộ-tướng vào thưa rằng :
« Lương mẽ gần hết cấp phát cho quân không đủ. » Ngạn-Chương cả kinh, bèn làm 1 đạo biểu-chương, sai Phó-đạo-Chiêu về Biện-kinh mà xin vận lương và xin binh cứu viện. Phó-đạo-Chiêu vàng lĩnh ra đi. Đi chừng 10 dặm liền bị té sụp hầm ; và người và ngựa đều té xuống hầm ấy, bị bảy tướng bắt trời mà nạp cho Sử-kiến-Đường. Kiến-Đường hỏi rằng : « Mi tên họ chi ? » Phó - đạo - Chiêu nói :
« Tôi là Phó-đạo-Chiêu đang làm điện-tiền-tướng-quân. » Kiến-Đường hỏi : « Người về Biện-lương có việc chi phải nói ngay đi thì ta mới tha cho. » Đạo-Chiêu liệu bề khó chối, túng phải khai ngay và dâng lời biểu-chương cho Sử-kiến-Đường xem. Kiến-Đường xem rồi thì cả mừng, bèn truyền quân cỡi hết y-phục của Đạo-Chiêu rồi dẫn ra chém.

Ngày thứ Sử-kiến-Đường sai tên hộ-tướng là Triệu - Bá mặc đồ y-phục của Đạo-Chiêu đến Biện-lương dâng biểu cho Châu-Ôn mà xin lương mễ. Triệu-Bá lãnh mạng thay đổi y - phục mà thẳng đến Biện-lương. (Nguyên Triệu-Bá đây là cha của Triệu-hoàng-An mà Triệu-hoàng-An là cha của Triệu-khuôn-Dần.)

HỒI THỨ BỐN MƯƠI

TRIỆU - BÁ VỀ TRAO GẠT LƯƠNG-MỄ.

Nói về Lương-đế là Châu-Ôn làm trao thi văn võ bá quan triều bái tung hô rồi, xảy có cận - thần ra tâu rằng : « Nay có sứ của Vương-ngạn-Chương về dâng biểu. » Lương - đế triệu vào. Triệu-Bá dâng mạng vào châu và dâng tờ biểu-chương cho Lương-đế xem. Lương-đế giở biểu ra xem.

Biểu rằng :

« Từ ngày tôi vâng chỉ ra Kê - bửu - sơn mà dẹp Lý - khắc.
« Dẹp, thì tôi đánh đã 200 trận mà chưa định hơn thua. Nay
« có Sử-kiến-Đường là con của Sử-kiến-Tư ở bên Đồng-quang
« đem binh đến đánh với tôi đã hai trận rồi, mà tôi phần thì
« binh tướng ít ; phần thì lương mễ không đủ dùng, cho nên

« ô e không khốt thua. Cút xin Bệ-hạ ban cấp lương mễ và
« chọn thêm tướng mạnh binh ròng đặng đến đây mà trờ
« chiến thì một trừ nổi giặc này. »

Lương-đế xem biểu rồi, bèn triệu Tào-Long và Vu-Điệu lên điện mà phán rằng : « Hay khanh hãy đem 5 muôn binh đi với Triệu-Bá qua Kê-bửu-sơn giúp Vương-nguyên-soái mà cự với Sữ-kiến-Đường, và đem 10 muôn hộc lương ra đó mà cấp phát cho quân-sĩ. » Ba người vâng chỉ đem binh ra đi. Đi đặng vài ngày, xảy thấy một đạo binh đầu kia đi lại. Tào-Long cả kinh bèn nói với Triệu-Bá rằng : « Hay là binh Đường muốn ra đoạt lương của chúng ta chăng ? » Triệu-Bá nói : « Không hề chi đâu, dầu có như vậy đi nữa thì chúng ta cũng không nên sợ. Vầy nhị-vị tướng quân đi trước, để tôi đi cản hậu cho. » Nói vừa dứt lời, xảy có 7 tướng kéo đến một lần mà mắng rằng : « Loài gian tặc phải dâng lương thảo ra đây, nếu không thì phải chết hết, » Tào-Long cả giận vỗ ngựa hươi thương xốc ra đánh. Đánh đặng ba hiệp, tinh bễ cự không lại, bèn quất ngựa chạy lui lại, xuất kỳ bất ý bị Triệu-Bá đâm một giáo liền nhào xuống ngựa.

Còn Vu-Điệu thì khi thấy Tào-Long bị thua thì dục ngựa ra đánh, cũng bị 7 tướng ấy giết, quân sĩ thấy vậy đều chạy tứ tán hết. Triệu-Bá và 7 tướng ấy đoạt hết 10 muôn hộc lương đem về nạp cho Sữ-kiến-Đường. Kiến-Đường cả mừng bèn dâng biểu mà xin phong cho Triệu-Bá làm Chỉ-huy-sứ.

Nói về Vương-ngân-Chương đương thương nghị với chư tướng về việc cự địch. Xảy có quân sĩ bị thua vào báo rằng : « Nay chúa thượng sai Tào-Long và Vu-Điệu đi theo Triệu-Bá mà vận 10 muôn hộc lương đến cho Nguyên-soái. Đi đã gần đến bị tướng bên Đường ra đón đường. Triệu-Bá lại trở lòng giết hết 2 tướng ấy mà đoạt hết lương mễ. » Ngân-Chương hỏi : « Vầy chớ Triệu-Bá là người nào mà dám cả gan như vậy ? » Quân sĩ thưa rằng : « Triệu-Bá là sức của Nguyên-soái sai về xin vận lương. » Ngân-Chương nghe nói thì biết rằng : « đã trúng kế, bèn nổi giận mà la lớn rằng : « Nếu vậy chúa thượng đã lầm mưu Đường tặc rồi còn gì đâu ! » Nói vừa dứt lời, thì có Châu-hữu-Khuê, Châu-hữu-Tùng bước vào, Ngân-Chương mới thuật hết các việc cho 2 người ấy nghe. Hai người đều nói rằng : « Thôi, để anh

em ta về trao đặng trước là thăm viếng phụ-hoàng, sau là tâu rõ việc ấy và xin vận lương thêm luôn thề. » Ngạn-Chương khen phải. Hai tướng bèn nai nịch lên ngựa mà về Biện-lương.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI MỐT
TIÊU LANG-ĐIỆN QUẢ BÁO NHÂN TIỀN

Nói về Châu-hữu-Khuê và Châu-hữu-Tùng về tới Biện-lương thì ở nơi Đồng-huê-môn mà chờ chỉ. Lúc ấy Châu-Ôn đã sanh lòng dâm loạn tư thông với Giả-thị là vợ của Châu-hữu-Khuê, đương yếm ẩm tại Phân-cung-lầu. Xảy có nội thị vào báo rằng : « Nhị vị điện-hạ ở bên Kê-bửu-sơn mới về, còn ở ngoài Đồng-huê-môn mà chờ lệnh. Khi ấy Lương-đế đã say rồi, cho nên quên chuyện mình tư-thông với Giả-thị, bèn khiến triệu Hữu-Khuê vào Phân-cung-lầu. Hữu-Khuê vào đến thấy cha mình ngồi bên tả, vợ mình ngồi bên hữu mà hai vế gát với nhau thì nổi nóng mà mắng rằng : « Vô đạo hôn quân, làm những thói giống như loài cầm thú, hèn chi cả thành đều nói cha chồng nàng dâu lấy nhau, tiếng xấu ấy đã đầy tai, mà nay cũng quả như vậy. Nói rồi liền rút gươm xốc lại chém Châu-Ôn. Châu-Ôn lật-đật chạy, Hữu-Khuê rượt theo đến Tiêu-lang-diện là nơi Châu-Ôn đã thi Đường-chiêu-Tôn ngày trước. Châu-Ôn liệu bề chạy không nổi, bèn đứng lại mà la lớn rằng : « Trong đời có con nào mà nỡ giết cha như vậy ! » Hữu-Khuê nói : « Ngày trước cũng có tôi mà giết vua tại chỗ này vậy ? » Nói rồi xốc lại chém Châu-Ôn. Châu-Ôn tránh không kịp bị Hữu-Khuê chém một đao liền nhào xuống chết tốt. Khi Hữu-Khuê mới chém Châu-Ôn rồi, ngó ngoài lại thấy Hữu-Tùng xách gươm rượt theo muốn chém mình thì biết thế cự không lại, lật-đật chạy cho khỏi, té ra bị vấp thấy Châu-Ôn, nên phải té xuống. Châu-hữu-Tùng chạy lại chém đầu Hữu-Khuê, rồi chạy ra nổi trống dèn lên. Các quan nghe trống lật-đật chạy đến mà thương nghị lo việc tâu liệm Châu-Ôn. Việc xong rồi mới tôn Châu-hữu-Tùng lên ngôi Hoàng-đế, cải ngươn là Càng-hóa-ngươn-niên, tôn hàm ân cho Châu-Ôn là Thái-tổ-hoàng-đế, và an táng linh cữu nơi Nghi-lăng, tôn Từ-thị làm Thái-hậu, còn há quan đều có thăng thưởng.

Nói về quân thám thính bên Đại-dường hay đặng chuyện

ấy thì phải báo vào Kê-bữu-sơn. Lô-châu-vương là Lý-Kiệt hay đăng chuyện ấy thì cả mừng mà rằng : « Châu - Ôn thất rồi thì ta không lo chi nữa. » Các quan đều thưa rằng : « Nhon lúc này kéo binh đến lấy Biên-lương thì dễ như trở bàn tay. » Lô-châu-vương nói : « Tuy Châu-Ôn thất rồi song Châu-hữu-Tùng mới lên thì cũng có quân - thần phò tá, chẳng nên vội đâu, phải trừ Vương-ngạn-Chương đã, rồi kéo binh thẳng tới. »

HỒI THỨ BỐN MƯƠI HAI

NĂM RỒNG VÂY PHỦ VƯƠNG - NGẠN - CHƯƠNG.

Đương khi Lô-châu-vương thương nghị với chư tướng, nói chưa dứt lời, xảy có quân-sĩ vào báo rằng : « Có một đạo binh kéo đến. » Lô-châu-vương và chư tướng nghe báo đều ra xem thì thấy 2 vị anh hùng, oai phong lẫm lẫm, tướng mạo đường đường đem binh đến ra mắt Lô-châu-vương mà thưa rằng : « Hai anh em tôi là Quách-ngạn-Oai và Thạch-kính-Đường nghe đại-vương là người khoan nhơn đại độ, cho nên đem nhơn mã đến đầu đại-vương mà xin đi tiên-bộ. » Lô-châu-vương cả mừng, bèn phong cho hai người ấy làm chức Đô-chỉ-huy và ban thưởng vàng bạc lụa là. Sử-kiến-Đường thưa với Lô-châu-vương rằng : « Nay có hai người này đến giúp thì tánh mạng Vương - ngạn-Chương không còn. Vậy để tôi lập kế sai ngũ long vây phủ Vương-ngạn-Chương, ắt là thành công dặng. » Nói vừa dứt lời xảy có quân-sĩ báo rằng : « Có một viên tiên tướng đến xin ra mắt Lô-châu-vương khiến cho vào. Tướng ấy vào ra mắt Lô-châu-vương mà thưa rằng : « Tôi là Cao-hành-Châu con của Cao-tư-Kế đến xin làm tiên-phuông, dặng báo thù cho cha tôi. » Lô-châu-vương nói : « Tướng-quân đã mấy tuổi mà coi bộ còn thơ ấu lắm vậy ? » Cao-hành-Châu thưa rằng : « Tôi mới có 13 tuổi mà thôi, song sức tôi trừ Ngạn-Chương nổi. Xin đại-vương cho tôi đi tiên-bộ tiên-phuông đem vài muôn binh mà đánh với Ngạn-Chương, một là giúp sức cho triều-đình hai là trả thù cho cha tôi. » Lô-châu-vương nghe theo, bèn khiến Cao-hành-Châu làm tiên-phuông đem binh đi trước. Còn chư tướng thì chưa sai đến.

Ngày thứ Lô-châu-vương hội chư tướng mà thương nghị

thì thiếu mặt Sứ-kiến-Đường, bèn hỏi lại chư tướng. Chư tướng thưa rằng : « Sứ-tổng-binh đi đâu không biết, từ chiều hôm qua cho đến bây giờ mà chưa thấy về. » Nói vừa dứt lời, xảy đầu Sứ-kiến-Đường vào ra mắt Lộ-châu-vương mà thưa rằng : « Hồi hôm tôi xem hình trời thì thấy phía Tây-Bắc có một vì sao rơi xuống. Ấy là khi số Ngạn-Chương đã mãn rồi, cho nên tôi đã đi xem địa-lý, mà kiếm được một chỗ tên là Cầu-gia-chương, và một chỗ tên là Nhơn-dầu-cốc, hai chỗ ấy cõ cây rậm-rạp vào rừng mà ra không được. Để tôi lập một trận tên là thất-thập nhị liên-châu, trận ấy sắp đủ ngũ phương ngũ đế, lại dùng ngũ long xuất trận, được mà dụ Vương-ngạn-Chương vào đó, thì mới trừ Vương-ngạn-Chương nổi cho. » Lộ-châu-vương nghe theo. Sứ-kiến-Đường mới truyền tờ hịch cho tiên - phuông là Cao-hành-Châu, mà dặn phải làm như vậy . . . như vậy . . . Rồi lại khiến Lý-tồn-Hút, Lý-tự-Nguyên, Thạch-kính-Đường. Lưu-trí-Viên và Quách-ngạn-Oai, mỗi người đều lãnh nhơn mã và một phong thư, đến tại Cầu-gia-chương rồi sẽ giở thư ra xem, được mà làm theo kế ấy.

Nói về Vương-ngạn-Chương đương thương nghị với chư tướng. Xảy có quân-sĩ vào báo rằng : « Nay có tiểu tướng là Cao-hành-Châu đem binh đến kêu chiến. » Vương-ngạn-Chương nghe báo bèn sai Thượng-Nhượng, Tề-khắc-Nhượng và Kiến-Tường đem binh ra đánh với Cao-hành-Châu. Ba người ấy dâng lĩnh, ra đến trước trận thấy Cao-hành-Châu còn nhỏ lắm, thì Thượng-Nhượng cười rằng : « Đường trảo đã hết danh tướng rồi, cho nên mới sai thằng con nít miệng còn hơi sữa, đầu còn tóc máu ra trận mà liều mình như vậy. » Cao-hành-Châu nổi giận hươi thương dục ngựa đánh với ba tướng ấy. Đánh được 3 hiệp Cao - hành - Châu cầm Thượng-Nhượng một giáo, liền nhào xuống ngựa. Hai tướng ấy thấy vậy nỗ lực mà đánh với Cao-hành-Châu. Cao-hành-Châu rút cây hồ-chương-kim-chùy ra mà đánh bể đầu Khắc-Nhượng. Kiến - Tường thấy vậy thất kinh quày ngựa mà chạy. Cao-hành-Châu rước theo đánh một chùy nữa Kiến-Tường liền nhào xuống ngựa. Cao-hành-Châu giết được ba tướng rồi liền thâu binh trở lại.

Còn quân sĩ của ba tướng ấy chạy về báo với Vương-ngạn-Chương. Ngạn-Chương cả giận nài nịch lên ngựa ra trận mà kêu chiến. Quân sĩ báo với Cao-hành-Châu, Hành-

Châu lên ngựa ra trận mà mắng Vương-ngạn-Chương rằng : « Thằng chèo ghe, ta với mi thù nặng tới xương, trận này ta quyết giết mi, đừng lấy thủ cấp mà tế cha ta. » Vương-ngạn-Chương dục ngựa hơi thương xót lại đâm nhâu Cao-hành-Châu, Cao-hành-Châu cũng hơi thương đâm lại. Đánh đặng mười hiệp, Hành-Châu dục ngựa chạy giải. Ngạn-Chương biết Hành-Châu trá bại, không chịu rước theo, Cao-hành-Châu thấy Ngạn-Chương không theo, thì trở lại mà mắng rằng : « Loài súc sanh, mi thường xưng mình là anh hùng vô địch, sao mi còn sợ ta mà không dám rước theo ? Thôi, sớm muộn gì cũng không khỏi chết ; vậy mi hãy đứng thủ cấp phút đi cho rồi. » Vương-ngạn-Chương nổi giận dục ngựa xốc lại mà đánh với Hành-Châu. Đánh đặng ba hiệp. Cao-hành-Châu lại trá bại mà chạy nữa. Vương-ngạn-Chương rước theo, vừa đến Cầu-gia-chương, xảy nghe quân ó om-sòm bốn phía rần rần kéo tới mà vây phủ Vương-ngạn-Chương.

(Nguyên lúc ấy Sứ-kiến-Đường, khiển 450 viên đại tướng bố trận nơi đó, chờ Vương-ngạn-Chương đến mà giây phủ) Vương-ngạn-Chương biết mình trúng kế, bèn nỗ lực tả xông hữu đột, dặng mã ra cho khỏi. Đánh riết một hồi giết 16 tên bộ tướng của Sứ-kiến-Đường ; rồi ngó ngoái lại thì thấy binh tướng của mình không còn ai hết. Ngạn-Chương liệu bề ra phía đó không nổi, bèn dục ngựa chạy ra phía đông, thì có Lý-tồn-Hút, phía Tây thì có Lý-tự-Nguyên, phía Nam thì có Thạch-kính-Đường, phía Bắc thì có Lưu-tri-Viễn. Ngạn-Chương chạy ra bốn phía không nổi, túng phải trở lại giữa trung ương mà nghĩ, kéo đã mệt lắm. Vừa trở lại giữa trận thì lại có Quách-ngạn-Oai đâm binh đến vây nữa. Ngạn-Chương biết mình đã hết thời rồi, bèn ngược mặt kêu trời một tiếng rồi rút gươm mà tự vận.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BA

LÝ-TỰ-NGUYÊN CHIẾM CỬ ĐẠI-LƯƠNG.

Khí năm vị thiên-tử đã trừ đặng Vương-ngạn-Chương rồi thì Sứ-kiến-Đường kéo binh thẳng tới Biện-lương. Lương-đế hay Vương-ngạn-Chương đã bị giết, thì hội quần-thần lại mà thương nghị. Kinh-Tường tâu rằng : « Tôi mang ơn của tiên-đế rất trọng, nay đã đến cơ hội này tôi nguyện

liều thác mà đáp nghĩa quân-vương. Xin Bệ-hạ cho tôi đem binh ra đánh với Đường-tướng một trận, họa may có dặng thành công chẳng, không lẽ khoanh tay mà ngồi vậy. » Lương-đế nói : « Rất dỗi Vương-ngân-Chương mà còn đánh không lại thay, huống chi là Thừa-tướng. » Bèn khiến Vương-Toản đốc sức quân-sĩ sắm sẵn cung tên dặng mà cố thủ.

Cách năm ngày Đường-binh kéo đến Biện-lương. Lương-đế sợ các tôn thất thừa cơ gây loạn, bèn gạt đến mà giết hết. Vì vậy cho nên quần thần đều đâm lòng oán hận, bắt Lương-đế trốn lại đem ra thành mà nạp cho Đường-tướng. Sĩ-kiến-Đường khiến quân đem Lương-đế là Châu-hữu-Tùng ra viên môn mà xử trảm.

Rồi đó chư-tướng kéo vào thành mà thương nghị, lập con của Tấn-vương là Lý-tồn-Hút lên ngôi Hoàng-đế, hiệu là Trang-tôn hiệu nước là Hậu-đường, cải niên hiệu là Đồng-quan-ngươn-niên, phong cho Phùng-đạo làm Tả-bộc-xa. Lý-tự-Nguyên làm hành binh Đại-tổng-quân ; Quách-sùng-Thao làm Thị-trung. Kỳ dư các tướng đều có phong thưởng và sai ra trấn các nơi. Rồi lại hạ chiếu mà đại xá thiên-hạ và dời đô qua Lạc-dương. Từ ấy Trang-tôn đắm mê tửu sắc, không kể đến việc trào-chánh, mỗi ngày ca xướng yến-ẩm trong cung hoải. Có khi vua lại vẽ mặt theo hát bội mà hát rằng : « *Lý-thiên-hạ, Lý-thiên-hạ.* » Hát vừa dứt tiếng thì có một người ra trước mà nói rằng : « Lý-thiên-hạ đã có một người rồi, còn kêu ai nữa ? » Nguyên người ấy là một tên hát bội họ Kinh tên Tân-Ma, có nghề hát hay, cno nên vua yêu lắm, đến đối diện với vua như vậy mà vua cũng không chấp. Vì vậy Kinh-tân-Ma ý mình dặng vua yêu thì làm nhiều điều ngang trái khi dễ bá quan. Bá-quan đều giận mà không dám nói.

Lúc ấy có Ngut-Bát gây loạn nơi Nghiệp-đô. Vua sai Lý-tự-Nguyên đem 5 muôn binh ra đó mà dẹp giặc. Tự-Nguyên vâng lệnh đem binh ra đi. Đến nơi, truyền hạ trại mà nghỉ dặng mai có công thành.

Đêm ấy quân-sĩ của Tự-Nguyên gây loạn đốt trại, giết tướng và áp tới mà vây Lý-tự-Nguyên. Tự-Nguyên hay dặng chạy ra mà hỏi lớn tiếng rằng : « Chúng bây muốn làm chi đó vậy ? » Quân-sĩ đều nói rằng : « Chúng tôi theo chúa-thượng đã mười mấy năm, đánh dư trăm trận, mới có thiên

ha đây, mà chúa-thượng không thương quân-sĩ, chẳng đoái dân tình. Nay chúng tôi đồng lòng nghị tôn tướng - quân làm vua nơi Hà-bắc, để cho chúa-thượng làm vua nơi Hà-nam ; như vậy thì mới đẹp lòng lễ thứ cho. » Nói rồi liền áp lại phò Tụ-Nguyên vào thành. Quân-sĩ trong thành không cho vào, quân ngoài thành áp lại đánh nhau một hồi, quân trong thành thua. Quân ngoài áp vào thành, mà chiêu an. Đêm ấy Lý - tự - Nguyên lên trốn về Trương-châu đảng có dâng biểu mà tâu cho vua hay. (Nguyên khi Lý - tự - Nguyên ra đi đảng ít ngày thì Lý-thiệu-Vinh sàm tấu với vua rằng : « Tôi nghe Lý-tự-Nguyên đã chiếm cứ Nghiệp đô, mà xưng mình là Hoàng-đế. » Vua cũng tin theo lời ấy. Đến chừng Lý-tự-Nguyên trở về dâng biểu mà tâu hết sự tích ấy, song lời biểu ấy bị Lý-thiệu-Vinh ém, không cho vua hay ; cho nên vua không triệu Lý-tự-Nguyên về trao. Tụ-Nguyên sanh nghi, bèn hỏi Thạch-kính-Đường. Thạch-kính-Đường nói : « Vả muốn việc hễ tự quyết thì nên, dự dự thì hư. Nếu việc này tướng - quân không tính thì họa đến cho tướng - quân. Nay tôi xem thời thế nên làm, xin tướng-quân hãy lấy Đại-lương làm căn bản, đảng mà xưng đế, thì mới khỏi họa cho. » Tụ-Nguyên nói : « Ta cũng biết như vậy, song e chẳng khỏi mang danh bất nghĩa. » Bèn khiến người làm tờ hịch mà triệu binh các nơi. Từ ấy quân thế cả thành, bèn dùng Thạch-kính-Đường làm tiên - phuông mà đem binh thẳng đến Đại-lương. Lý-thiệu-Vinh hay đảng, xin vua ngự giá đến Quảng-đông mà chiêu dụ. Vua nghe theo. Bèn đi đến Vạn-thăng-trấn thì nghe Tụ-Nguyên đã chiếm cứ Đại-lương rồi. Vua cả kinh, bèn than rằng : « Việc đã không xong rồi ! » Bèn trở về Lạc-dương thương nghị với quần thần, đảng có toan mưu mà cự địch. Khi đương thương nghị, xảy nghe quân ó om sòm, chiêng trống vang rân, vua cả kinh phán hỏi quần-thần. Quần-thần tâu rằng : « Ấy là binh của Quách-tùng-Khiêm kéo đến công phá Hưng-giáo-môn, vua cả kinh khiến triệu Châu-thủ-Ân mà sai đem binh ra cự địch, song Thủ-Ân không chịu đến, tâu vua phải bỏn thân cầm binh ra đánh. Vua đánh không lại, phải lui vào. Quách-tùng-Khiêm kéo binh vào thành đốt phá tan hoan. Lúc ấy quần - thần đều trốn hết. Duy có Phù-ngân-Khanh, Hà-Phước, Dương-toàn-Nghĩa ráng sức cự chiến, song đánh không lại. Còn vua thì bị tên mà băng. Quách-tùng-Khiêm

đam binh vào thành dâng rồi thì góp đồ cuộc ca xướng mà đốt hết. Còn Lưu-hoàng-hậu hay vua đã băng rồi, thì tóm hết châu báu trong cung mà cháy. Châu-thủ-Ân vào cung chọn 30 người cung-nhơn đăm về dâng mà hầu hạ mình, còn bao nhiêu cung điện thì đốt rụi hết.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BỐN

ĐƯỜNG-MINH-TÔN ĐẶT BÀN CẦU KHẨN.

Đến chừng Lý-tự-Nguyên vào tới Lạc-dương, bèn truyền quân chữa lửa tắt hết, rồi kiểm dâng hài cốt của Trang-Tôn nơi giữa đóng tro, liền dùng lễ đế-vương mà chôn cất. Rồi đó bá quan tôn Tự-Nguyên lên ngôi Hoàng-đế, hiệu là Minh-tôn, cải niên là Thiên-thanh nguơn niên, lập Tào - Thị làm Hoàng-hậu, Lý-tùng-Hậu làm thái-tử, phong cho Phùng-Đạo làm Bình chương-sự, rể là Thạch-kính-Đường làm *Lạc-dô-vệ - phó - sứ*. (Nguyên lúc ấy Lý - tự - Nguyên đã gả con cho Thạch-kính-Đường rồi.) Quách-tùng-Khiêm làm *Kiên-châu-thứ-sứ*. Đến chừng Tùng-Khiêm ra tới Kiển-châu rồi thì vua sai sứ ra bắt mà giết cả ba họ. Vì có Tùng-Khiêm phản Trang-Tôn.

Từ ngày vua lên ngôi rồi, thì mỗi đêm đặt bàn giữa trời mà cầu khẩn rằng : « Tôi vốn là người nước Hồ, nhờ vì đời loạn, không ai trị vì cho nên văn võ bá quan đồng lòng mà ép tôi lên làm vua. Xin Ngọc-đế sai chơn-mạng thiên-tử xuống mà trị lấy dân trời, chớ tôi không có ý muốn làm vua chút nào. Song gặp lúc này thì cực chẳng đã phải gần sức quyền đở đỡ mà thôi. » Vua này không ưa sắc chẳng ưa chơi, bỏ hết hoạn-quan không thêm dùng ; lại xuất cửa kho ra mà cấp thưởng cho mấy người làm quan Thanh-liêm ngay thẳng. Vua tuy không học hành văn chương mặc dầu, song làm đều chi cũng y theo trong sách của Thánh-hiền đã dạy.

Ngày kia vua mang bệnh thì Tấn-vương là Lý-tùng-Vinh vào cung mà hỏi thăm, vua lâm thình không nói chi hết. Tùng-Vinh thấy vậy, biết bệnh thể đã ngặt nghèo, thì vội vã bước ra. Đi mới có vài bước thì nghe sao lưng có tiếng khóc, Tùng-Vinh biết là vua đã thăng hà rồi, song e mình không đáng nối ngôi. Ngày sau bèn cáo bệnh không đi chầu, rồi thương nghị với người tâm phúc mình muốn đăm binh

mà trừ các vị quân-thần, bèn thương nghị với Châu-hoảng-Chiêu rằng : « Ta muốn đem binh vào cung đặng ngừa việc phi thường, ước đặng chăng ? » Châu-hoảng-Chiêu nói : « Một mai chúa-thượng có bề nào thì Đại-vương cứ giữ lòng trung hiếu. Chớ có tin ai mà làm đều trái lẽ. » Tùng-Vinh nghe nói cả giận mà rằng : « Người không sợ bị tru di tam tộc sao ? » Nói rồi phuoải đít mà đi. Châu-hoảng-Chiêu cả sợ, bèn đem chuyện ấy mà tâu lại cho Hoàng-hậu hay. Hoàng-hậu khiến với Mạnh-hơn-Quỳnh và Khương-ngệ-Thành mà thương nghị việc ấy. Té ra 2 người ấy lấy mắt nhìn nhau không biết kể chi mà bày hết.

Ngày ấy Tùng-Vinh đem một ngàn binh bộ mà giăng giữa cầu Thiên-vân, rồi sai người đến nói với Châu-hoảng-Chiêu rằng : « Nay ta đem binh tới giăng nơi cầu Thiên-vân, là có ý muốn làm họa cho người đó. » Hoảng-Chiêu cả kinh bèn lòn cửa sau đến ra mắt Hôn-Quỳnh và Nghị-Thành mà rằng : « Nếu các ông để cho Tấn-vương làm như vậy thì biết an trí Chúa-thượng nơi chỗ nào ? » Hôn-Quỳnh và Nghị-thành làm thinh không nói chi hết. Xảy có quân báo rằng : « Tấn-vương đem binh đến Đoan-môn rồi. » Hôn-Quỳnh nghe báo lật-đật đứng giậy muốn vào cung đặng mà tâu với Thiên-tử. Hoảng-Chiêu và Nghị-Thành thấy Hôn-Quỳnh ra đi thì bắt đất dĩ phải đi theo. Hôn-Quỳnh vào tâu với Thiên-tử rằng : « Nay Tùng-Vinh làm phản muốn lên ngôi Hoàng-đế ; cho nên đem binh tới đánh cửa Đoan-môn, vậy Bệ-hạ liệu định thế nào ? » Lúc ấy Thiên-tử đang đau mê mang nói chi không đặng, cứ lấy tay chỉ trời và rơi lụy ; giậy lâu mới nói chậm chậm với Nghị-Thành rằng : Khanh liệu làm sao thì liệu lấy, đừng có làm cho kinh động bá tánh thì thôi. » Vua nói rồi bèn ngó quan Chỉ-huy-sứ là Lý-trọng-Kiến mà rằng : « Trẫm với cha người xông tên đứt pháo, vào sanh ra tử mới có trong thiên-hạ đây, còn Tùng-Vinh là người có công gì đâu mà nay lại nghe lời dùa nịnh làm những điều bội nghịch như vậy. Nay trẫm tính muốn triệu cha người mà trao binh quyền, vậy người hãy rảng sức mà giúp trẫm việc ấy. » Trọng-Kiến nghe nói liền đem binh ra giữ nơi cửa cung Hôn-Quỳnh, lại sai Châu-hồng-Tân đem 500 binh mà đánh với Tùng-Vinh. Tùng-Vinh thấy binh trong cung có thế mạnh thì không dám giao-chiến, bèn kéo binh về dinh, tướng tá liệu bề không xong thì trốn lần hết. Tùng-Vinh bị

Tùng-Ích chém đầy lấy thủ cấp đem dâng cho Thiên-tử. Thiên-tử thấy thủ cấp thì kinh hãi hét lên một tiếng mà té nhào ngửa ra, bất tỉnh như chết. Quần-thần lại cứu, giây lâu mới tỉnh. Từ ấy binh vua càng nặng hơn nữa. Con của Tùng-Vinh còn nhỏ đang nuôi trong cung, bá quan xin giết đi dâng cho tuyết hậu-hoạn. Thiên-tử khóc rằng: « Thằng nhỏ ấy có tội chi mà giết nó ? Bá quan nằng nằng quyết một muốn giết cho dâng mà thôi ; bắt đất dĩ vua phải nghe theo. Cách ít ngày vua liệu bề không sống nổi, bèn triệu Phùng-Đạo vào cung mà phủ thát việc sau. Nói vừa dứt lời liền thăng hà, lúc ấy vua đang năm mươi bốn tuổi.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI LĂM

LỘ-VƯƠNG SOẠN ĐOẠT NGÔI HOÀNG-ĐẾ

Khi Minh-tôn đã thăng hà rồi thì Phùng-Đạo rước con thứ người là Lý-tùng-Hậu về trào mà tôn lên ngôi Hoàng-đế, hiệu là Mẫn-đế, cải niên là Ứng-thuận nguyên niên. Lúc ấy có Lộ-vương là Lý-tùng-A (Vẫn là con nuôi của Đường-minh-Tôn, thiết họ là họ Vương.) Khi hay dâng Lý-tùng-Hậu lên làm vua thì cứ bình mà làm phản nơi đất Phụng-tường, oai thế rất mạnh, không ai dám cự. Mẫn-đế hay dâng, sai tướng nào ra dẹp thì tướng ấy đều đầu hết. Khi ấy Lộ-vương bắt dâng quan Lưu-thú nơi Tây-kinh tên là Vương-tư-Đồng ; người ấy không chịu đầu, cho nên bị Lộ-vương giết. Rồi đó, kéo binh thẳng tới Lạc-dương, Mẫn-đế cả kinh bèn mở cửa Đông-môn mà chạy. Phùng-Đạo đem bá quan nghênh tiếp Lộ-vương vào thành mà tôn lên ngôi Hoàng-đế, xưng hiệu là Phế-đế, cải nguyên là Thành-thái.

Còn Mẫn-đế chạy qua Vệ-châu mà ở. Phế-đế lại sai Vương-Loan đem rượu độc đến Vệ-châu mà ép Mẫn-đế uống. Mẫn-đế biết là rượu độc không chịu uống, Vương-Loan khiến quân sĩ bắt Mẫn-đế mà thắt cổ. Rồi về trào mà phục mạng. Phế-đế thương nghị với quần-thần lo mưu dặng mà giữ nước. Phùng-Đạo tâu rằng : « Tam-quang là nơi trọng địa, phải sai một người trấn thủ thì mới khỏi lo. » bèn phong cho Thạch-kính-Đường làm Lục-quân-chư vệ-phó-sứ đi với Tang duy-Hàng Lưu-trí-Viên, Triệu-Anh và Sài-Nghiêm, đem 5 muôn binh ra Tam-quan mà trấn thủ.

(Nguyên Thạch-kính-Đường là người Tây-di, con của Nêu-lệ-Kê. Tráo vua Minh-tôn có làm chức Tả-xa-quân vì có tướng lạ cho nên vua Minh-Tôn gả Công-chúa cho.) Ngày ấy Thạch-kính-Đường lãnh chỉ thị vào từ giả vợ mình là Vĩnh-ninh công-chúa mà lên đường.

Nói về chánh-cung của Phế-đế là Trương-hoàng-hậu. Vẫn là ki-nữ nơi thanh-lầu, khi Phế-đế vào đó mà chơi, thấy nàng ấy hình dung đẹp đẽ, diện mạo phương phi, thì đam mê mà làm vợ. Đến sau lên làm vua lập nàng ấy lên làm Hoàng-hậu.

Qua đến năm Thanh-thái thứ ba, nhằm ngày ngươn-đáng, Phế-đế mới yến văn võ bá quan nơi kim-loan-điện ; tiệc xong rồi, Phế-đế vào cung thì có Vĩnh-ninh-công-chúa đến dâng rượu mà chúc thọ. Dâng rượu rồi, Cung-chúa tâu rằng : « Nay Hoàng-huynh trị vì thì trăm họ an vui, muôn dân mừng rỡ hết. Duy có một mình tôi, vợ chồng xa cách, ngày đêm rầu thảm không biết là đường nào ! Xin Hoàng-huynh trông tình cốt nhục, đoái nghĩa đồng bào, cho em đến Tam-quang mà sum hiệp với chồng em là Thạch-phò-mã, thì em cảm bội ân đức vô cùng. » Nói rồi thì rơi lụy đầm đề. Lúc ấy vua cũng có hơi xoàng-xoàng rồi, bèn hỏi chơi Công-chúa rằng : « Ở trong cung đây chẳng thiếu món gì, sao Công-chúa hãy còn đòi qua Tấn-dương, hay là muốn đồng mưu với Thạch-Lang mà làm phản chẳng ? » Công - chúa nghe nói thì khóc mà tâu rằng : « Tôi đâu dám có lòng ấy, mà Thạch-phò-mã không phải là phản thần. Xin Hoàng-huynh chớ ngại. » Vua nghe nói giã cười mà rằng : « Ấy là trăm nói chơi đó. Vậy hiền-mui hãy đến Triều-dương-cung mà ra mắt Hoàng-hậu cho trọn đạo nhơn thần đã, rồi trăm sẽ tính việc ấy cho. » Công-chúa vâng lệnh lui ra.

Nguyên Công-chúa bình nhứt hay khi dễ Hoàng - hậu là người thanh-lầu mà xuất thân, cho nên bấy lâu không thêm tới lui chuyện vãng chi với Hoàng-hậu. Đến nay vâng lời vua thì cực chẳng đã phải ép lòng mà tới cung Hoàng-hậu. Cung-nhơn thấy Công-chúa tới thì lật đật vào báo cho Hoàng-hậu hay, dặng có tiếp rước Công-chúa, song Hoàng-hậu ý mình là bức chí-tôn, nghe cung - nhơn báo như vậy thì làm thình giã đờ không biết. Công-chúa đứng trước cửa cung, cho đến nửa ngày mà không thấy ai tiếp rước chi hết. Bèn nổi giận vào cung mà xem, thì thấy Hoàng-hậu ngồi

bình yên, không chào hỏi chi cả. Công-chúa lại càng giận thêm nữa, bèn mắng lớn tiếng rằng : « Mi là người xuất thân sang trọng thế nào, mà vô lễ lắm vậy ? Mi làm cho hư thế lễ của triều-đình, mi để cho ta đợi đến nửa ngày, mi không thêm sai cung-nhơn ra ; bây giờ mi thấy ta vào đây mi lại ngồi trơ trơ như khối gỗ là ý gì vậy ? » Trương-hậu thấy Công-chúa mắng thì nổi giận mà rằng : « Mi buông lời hỗn ầu như vậy thì đáng tội lắm. Vả ta với mi lấy theo đạo nhà thì ta là chị dâu mi là em chồng, như lấy phép nước thì ta là chúa mi là tôi, mi vào đây mi phải lạy ta mới đáng. Có đâu lại bắt lỗi ta mà buông lời hỗn ầu lắm vậy. » Công-chúa nói : « Ta đây là dòng dõi con vua Kim-chi-ngọc-diệp lại là em ruột Hoàng-thượng nữa, còn mi là một con đi ở chốn thanh-lầu mà ra, nay mi lại lấy quyền Hoàng-hậu mà nhát ta sao ? Nếu không có chồng ta trấn thủ Tam - quang, ngăn ngừa di-dịch, thì Hoàng-huynh dễ dặng ngồi an mà hưởng cuộc thái-bình, và mi cũng dễ dặng xưng là Hoàng-hậu đâu ? » Trương-hậu nói : « Người xưa có nói rằng : *Xanh râu là chúa, bạc đầu là tôi*. Vả chồng mi là đạo làm tôi, hề ăn lộc vua phải vua việc nước, dặng mà trả nợ cho Triều-đình. Mi là em gái vua mặc dầu, song mi cũng là người dưới tay ta, sao mi lại khoe khoan lắm vậy ? » Công-chúa nghe nói nổi giận liền cầm hốt xóc lại đánh Trương-hậu. Trương-hậu thấy vậy già dặng vui cười, mà nói mơn trớn với Công-chúa rằng : « Xin quốc-cô bớt giận, chớ chấp thiếp là người hèn hạ, kiến thức còn cạn lắm, cho nên mới lỗi lầm như vậy ; xin Quốc-cô mở lượng mà dung thứ cho tôi nhờ. Công-chúa thấy nói như vậy thì cũng bớt trận lôi đình, bèn bỏ hốt nơi đất mà trở về cung mình.

Nói về Phế-đế trở về cung, thì các cung-nga đều ra nghinh tiếp, rồi dọn tiệc cho vua ăn uống. Uống dặng vài tuần rượu thì Trương-hậu khóc lóc mà tỏ việc ấy cho vua nghe. Vua nói : « Không có lẽ như vậy, vả em trăm học hành kinh sử tự nhỏ đến lớn thì việc lễ nghĩa cũng biết hết rồi, lẽ đâu lại làm đều bội nghịch như vậy sao ? » Trương - hậu nói : « Nếu Bệ-hạ không tin, xin hỏi lấy cung-nhơn đó thì biết. Nếu khi ấy Thiếp không có làm vui mà mơn trớn, thì đã bị Công-chúa đánh rồi. » Vua bèn kêu cung - nhơn ra mà hỏi lại.

HỒI THƯ BỐN MƯƠI SÁU
KINH-ĐƯỜNG LÀM PHẢN TẠI TAM-QUANG

Nói về Phế-đế khi nghe mấy lời của Trương-hậu nói thì lòng còn chưa tin, hỏi cung-nhơn thì cũng quả như vậy, bèn nổi giận khiến cung-nhơn triệu Công-chúa. Công-chúa vâng lệnh vừa bước vào cung chưa kịp nói chi hết. Phế-đế khiến người dẫn Công-chúa đến Lãnh-cung mà giam một tháng. Công-chúa vào Lãnh-cung buồn rầu mà khóc hoài, khóc cho đến bỏ ăn bỏ ngủ, hình dung càng ngày càng khô héo. Lúc ấy có một người cung-nhơn là Lý-ngọc-Anh thấy Công-chúa buồn rầu khóc lóc như vậy thì kiếm lời mà khuyên giải. Công-chúa nói : « Ta chịu lao khổ như vậy, mà chồng ta là Thạch-phò-mã mắc trần thủ Tam-quang, không hay biết chi hết, nếu có ai thông tin cho chồng ta đăng thì ta gởi thơ khiến chồng ta đem binh mà về Trường-an đăng mà phản thầy con dĩ ấy, ta mới hết giận cho »

Từ ấy Công-chúa ở tại lãnh-cung buồn bực rầu rĩ không biết chừng nào.

Đêm kia vua hội quần-thần mà dài yến ban đêm. Đương khi ăn uống xảy thấy một vì sao lớn sa xuống tại phía Tây-bắc. Còn phía Đông-nam cũng có một vì sao rất tỏ gần muốn sa xuống. Phế-đế không biết điềm chi, bèn hỏi quần-thần. Phùng-Đạo tâu rằng : « Ấy là điềm bất tường, xin Bệ-hạ phải cẩn thận cho lắm, kẻo mà trong nước sanh loạn. Vua nghe tâu bèn hỏi rằng : « Vậy chớ Thừa-tướng biết loạn ấy ở đâu mà ra chăng ? » Phùng-Đạo tâu rằng : « Vĩnh-ninh-công-chúa là em ruột của Bệ-hạ nay Bệ-hạ lại giam người nơi lãnh-cung. Tôi e Thạch-phò-mã hay đăng kéo binh về đánh, thì nội trào đây có tướng nào mà cự lại phò-mã đâu. Ấy là họa lớn đó. » Phế-đế hỏi : « Chuyện như vậy bây giờ biết tính lẽ nào ? » Phùng-Đạo tâu rằng : « Việc ấy rất dễ, vậy Bệ-hạ hãy tha Công-chúa ra, và lấy lời ngon ngọt mà an ủi người ; lại dỗ thừa lúc ấy vì say rượu mà lỗi lầm như vậy. Rồi lại lấy vàng bạc lụa là mà ban cho người đăng cho người người lòng giận ấy thì xã tắc mới yên cho. » Phế-đế nói : « Lời khanh rất phải. » Bèn làm y theo lời Phùng-Đạo.

Từ ấy Công-chúa tuy đã ra khỏi lãnh-cung mặc dầu song trong lòng cũng còn giận Trương-hoàng-hậu hoài. Bèn làm

một phong thơ sai người tâm phúc là Tần-Hiệp, đem ra Tam-quang mà dâng cho Thạch-kính-Đường. Thạch-kính-Đường giờ thơ ra xem, thơ rằng :

« Từ ngày vắng mặt lang-quân, thì lòng thiếp thương nhớ
 « buồn rầu, ăn ngủ không yên ; cho nên đến ngày Xuân - nhật,
 « hiếp vào dâng thơ cho Hoàng - huyuh rồi thiếp xin ra Tam-
 « quang mà thăm viếng lang quân, dâng cho vợ chồng sum hiệp.
 « Không dè Hoàng-huynh lại đem dạ nghĩ nang, nói thiếp đồng
 « lòng với lang-quân mà muốn làm phản, cho nên không nhậm
 « lời xin ấy. Qua ngày sau Hoàng-huynh lại nghe lời sàm sấu
 « của Trương-hoàng-Hậu, bắt thiếp giam vào lãnh - cung hơn
 « bốn mươi ngày. Lang-quân ôi ! Lúc thiếp ở trong lãnh - cung
 « thì rầu rĩ khóc lóc ngày đêm, quên ăn quên ngủ, khi ấy thiếp
 « cũng muốn liều mình đi cho rồi, song còn e thất như vậy thì
 « vợ chồng không thấy mặt nhau, lấy làm ách lòng cho lang-
 « quân lắm. Cho nên thiếp dự-dự không quyết ôn sầu đeo thảm
 « mà chịu vậy ; cầm một ngày cũng bằng một năm. Mỗi khi
 « gặp lúc mưa đêm gió chiều thì lại càng đứt ruột hơn nữa,
 « khóc thối đã hết nước mắt rồi. Nay thiếp gởi thơ này xin
 « lang-quân hãy cất binh mà về đây cho kịp dâng mà báo thù
 « cho thiếp, nếu trễ thì không thấy mặt thiếp đâu. »

Kính-Đường xem thơ rồi thì nổi giận dậm chơn mà rằng :
 « Loài ki-nữ dám vô lễ như vậy, ta nguyện rửa thù cho
 « đặng. » Bèn cho vời Lưu-tri - Viên đến mà thương nghị
 rằng : « Công - chúa không tội gì mà bị khổ sai như vậy,
 tướng-quân có mưu chi mà trả thù đặng chăng ? » Tri-Viên
 thưa rằng : « Tam-quang đây binh rông tướng mạnh, mà
 quân-sĩ lại từng phục phò - mã lắm. Nếu phò - mã cũ binh
 về đánh thì chẳng những trả thù đặng mà thôi, lại dựng
 nên cơ-nghiệp Đế-vương nữa. » Kính-Đường nói : « Lời ấy
 rất phải, song e việc không nên mà mang họa lớn chăng ? »
 Tang-duy-Hàng thưa rằng : « Khi Chúa-công mới lên ngôi
 thì người cũng hay nói Phò - mã không phải là người tâm
 thường ; đã biết như vậy mà còn sai Phò - mã trấn Tam-
 quang đây, ấy là cũng ý trời xui khiến đó, xin Phò - mã hãy
 lấy lễ mà thờ vua Khiết-Đôn, dâng xin người đem binh qua
 giúp, ắt là thành công đặng. » Kính-Đường nghe theo bèn
 khiến Tang-duy-Hàng làm một biểu - chương dâng dâng
 cho vua Khiết-Đôn, mà trong biểu ấy có hứa rằng : « Nếu
 nên-xiệc đặng thì gọi vua Khiết-Đôn bằng cha lại cắt từ

Nhận-môn-quang qua phía Bắc mà dâng cho vua Khiết-Đơn. Lưu-tri-Viên càng rằng : « Chiu làm tôi thì dặng, chớ không nên chiu làm con ; dặng vàng bạc lụa là mà thôi lựa là phải dặng đất làm chi. Vả chúng ta cầu Khiết-Đơn đây là cực chẳng đã mà thôi, tôi e ngày sau chẳng khỏi sanh họa cho Trung-quốc dân. » Kinh-Đường không nghe, sai người đem biểu ấy cho vua Khiết-Đơn. Vua Khiết-Đơn cả mừng, bèn sai Mộ-dung-Thao làm Nguyên-soái và bốn thân đem năm muôn binh qua giúp Thạch-kinh-Đường.

Thạch-kinh-Đường muốn chọn ngày hưng binh, bèn thương nghị với chư tướng rằng : « Nay ta kéo binh về, Ắc là trả thù dặng chớ chẳng không. Song e Phế-đế hay dặng, thì giận mà làm hại cho Công-chúa. Vậy chớ chư tướng có kế chi mà gỡ cho khỏi việc ấy chẳng ? » Triệu-Anh thưa rằng : « Khoan tính việc cử binh đã, đề mà sai người lên về thông tin cho Công-chúa hay, dặng khiến người toan mưu mà ra cho khỏi Kinh-đô rồi, phò-mã sẽ giấy việc. » Thạch-kinh-Đường nghe theo, bèn làm một phong thơ, sai Võ-văn-Hoàn đem về Kinh-sư mà dâng cho Công-chúa. Công-chúa giờ thơ ra xem :

Thơ rằng :

« Từ khi ta dặng thơ của hiền-thê thì ta sắp đặt sẵn sàng
« dặng mà cử binh về đánh : song e hiền-thê mang họa, cho nên
« ta chưa dám tính vọt. Phạt sai Võ-văn-Hoàn thông tin cho
« hiền-thê hay. Vậy hiền-thê hãy lo kế chi mà thoát thân ra
« cho khỏi Trường-an, thì sẽ có người nghinh tiếp. Rồi mới cử
« đồ đại sự. »

Công-chúa xem thơ rồi thì không biết kế chi mà thoát thân cứ ngồi mà than thở hoài. Cung-nhơn là Hằng-nguyệt-Nga thấy vậy hỏi rằng : « Vì cớ chi mà Công-chúa buồn rầu dữ vậy ? » Công-chúa nói : « Ta tưởng lúc ta chịu cực khổ nơi lãnh-cung, không biết kế chi mà thoát khỏi, ta mới cầu khẩn với phật Quan-âm, xin xui khiến cho ta khỏi nạn thì ta sẽ làm một độ chay. Nay ta đã khỏi nạn rồi mà chưa hườn nguyện dặng, cho nên ta buồn. » Nguyệt-Nga nói : « Công-chúa chớ có giấu tôi, chuyện ấy tôi đã hay biết rồi ; nay Phò-mã muốn đem binh về trường-an, sai người đến rước Công-chúa, cho nên Công-chúa muốn kiếm cớ mà thoát thân đó. » Công-chúa nghe nói thì thất kinh mà rằng :

« Nếu vậy mi đã hay sự tích ấy rồi ; thôi, ta chẳng nên giấu mi mà làm chi. » Bèn tỏ thiệt sự tích cho Nguyệt-Nga nghe, rồi hỏi Nguyệt-Nga rằng : « Vậy chờ người có kế chi chẳng ? » Nguyệt-Nga nói : « Vậy thì rạng ngày Công-chúa phải vào tàu cùng Thánh-thượng mà xin huân nguyên. Như ra khỏi thành rồi sẽ thẳng qua Tam-quang thì có khó gì đâu. » Công-chúa nghe theo, bèn kêu Võ-văn-Hoàn mà dặn rằng : « Vậy người hãy ra thành trước đi đợi mà chờ ta. » Võ-văn-Hoàn vâng lời ra đi.

Ngày thứ, Công-chúa vào tàu với vua rằng : « Khi tôi ở trong lãnh-cung, thì tôi có khẩn vái với phật Quán-âm, xin cho tôi ra khỏi, thì tôi sẽ làm một độ chay. Nay đã rảnh rang rồi, xin Hoàng-huynh cho tôi đến Kim-lăng-tự, dâng tôi làm chay mà huân nguyên. » Phế-đế nhậm lời. Công-chúa lạy tạ lui ra, rồi sắm sửa xe giá ra đi.

Cách ba ngày Công-chúa không về, thì Phế-Đế biết Công-chúa đã ra Tam-quang rồi, bèn hội văn võ bá quan mà thương nghị. Phùng-Đạo tâu rằng : « Công-chúa đi rồi, chẳng sớm thì muộn ắt là có giặc, xin Bệ-hạ sai người rước theo mà bắt lại thì mới an cho. » Vua nghe tâu cả kinh.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BẢY

PHẾ-ĐẾ SAI NGƯỜI THEO CÔNG-CHÚA

Khi Phế-Đế nghe Phùng-Đạo tâu vậy thì cả kinh, bèn sai Lương-Cang và Ngũ-Lượng đem năm trăm binh mà rước theo Công-chúa. Hai tướng ấy vâng lệnh đem binh ra đi. Lưu-Võ tâu rằng : « Tuy Bệ-hạ sai tướng ấy đi, song tôi dám chắc là không bắt Công-chúa được. Vả Công-chúa là người võ nghệ cao cường, mà hai tướng ấy không phải là tay địch thủ với người, mà cũng có lòng kiên thể diện người nữa. » Phế-đế nghe tâu liền rút cây gươm đeo trong lưng, kêu Mộ-dung-Thiên và Châu-hoảng-Chiêu mà dặn rằng : « Hai khanh hãy lãnh cây gươm này, rước theo Công-chúa lấy cho được thủ cấp đem về đây. » Hai tướng vâng lệnh lãnh gươm ra đi.

Nói về Công-chúa đương đi, bỗng thấy phía sau có binh mà rước theo, bèn nói với quân sĩ rằng : « Vậy chúng hãy đi trước, để ta ở sau mà cản hậu cho. » Quân-sĩ vâng lời, bèn đẩy xe đi trước. Công-chúa đứng lại chờ Lương-

Cang, Ngũ-Lượng đến, nạt lớn mà hỏi rằng : « Chúng bây muốn làm phản sao ? » Hai tướng ấy thấy Công-chúa liền nhảy xuống ngựa quì mọp dưới đất mà thưa rằng : « Hai tôi đâu dám làm phản, song vâng lời thánh-chỉ chạy theo mà mời Công-chúa trở lại. » Công-chúa cả giận mà rằng : « Hai đứa bây thiệt là phản-thần. Vả ta đi đây thì ta đã có tàu cùng Thánh-thượng, mà xin đi huờn nguyện ; như huờn nguyện xong rồi, thì ta thẳng ra Tam-quang mà thăm viếng chồng ta, không phải là ta trốn mà theo trai, sao bây lại dám đem binh rước theo ? Hay là bây muốn ăn cướp của ta chăng ? Lương-Cang Ngũ-Lượng nghe mấy lời Công-chúa quở, thì đã có ý sợ mà thưa rằng : « Xin Công-chúa bớt giận, lệnh sai thì chúng tôi phải vâng lời, chớ chúng tôi không dám có ý gì đâu. » Công-chúa nạt rằng : « Triều-đình chém bây đang, vậy chớ ta đây chém bây lại không đang sao ? » Nói rồi bèn mắng nhứt hai tướng ấy một hồi, rồi hối quân đẩy xe ra đi. Còn hai tướng ấy thì kéo binh trở lại.

Công-chúa đi đặng 5, 6 dặm thì Mộ-dung-Thiên và Châu-hoảng-Chiêu đem binh rước theo gần đến, kể gặp Lương-Cang và Ngũ-Lượng thuật hết mấy lời của Công-chúa nói cho hai tướng ấy nghe. Hai tướng ấy nói : « Hai anh em tôi vâng lệnh triều-đình, quyết ra đây mà bắt cho đặng Công-chúa. Vậy nhị vị tướng quân phải trở lại đặng hiệp sức với hai tôi, thì bắt mới đặng Công-chúa cho. » Lương-Cang và Ngũ-Lượng nghe theo, bèn trở lại với hai tướng ấy.

Nói về Công-chúa đương khi đi, xảy nghe quân ở om-sòm Võ-văn-Hoán thưa với Công-chúa rằng : « Phía sau có binh rước theo, biết tính thế nào ? » Công-chúa nói : « Vậy thì người hãy đi trước, để ta ở sau mà cản hậu cho. » Võ-văn-Hoán vâng lời đi trước. Kế bốn tướng theo kịp Công-chúa. Công-chúa hỏi rằng : « Vậy chớ các người đi đâu nữa đó ? » Hai tướng ấy thưa rằng : « Tôi vâng thánh-chỉ ra đây mà thỉnh Công-chúa về cung. » Công-chúa mắng rằng : « Ấy là tại chúng bây muốn làm cho anh em ta xa nhau, chớ ta đã tàu với Hoàng-huynh ta đặng đi huờn nguyện và ra Tam-quang mà tìm chồng ta, không phải là ta từ bỏn đầu mà bây dám cản trở như vậy. Hay là bây muốn lĩnh ra đón đường mà hại ta chăng ? » Nói vừa dứt lời, xảy nghe

nổ một tiếng pháo, có một đạo binh trong rừng kéo ra. Tướng đi đầu là Triệu-Hoành. Bốn tướng thấy vậy liệu bề bắt Công-chúa không được, bèn lui binh trở lại, bị Triệu-Hoành rước theo, đánh nhau một trận làm cho binh Đường cả thua, hao quân-sĩ rất nhiều. (Nguyên Thạch-kính-Đường sai Triệu-Hoành đem một đạo binh đến đó đợi mà tiếp rước Công-chúa). Rồi đó, Triệu-Hoành trở lại mà bảo hộ Công-chúa về Tam-quang. Đến nơi, Kính-Đường ra thành tiếp rước, vợ chồng gặp nhau mừng rỡ vô cùng.

Ngày thứ Thạch-kính-Đường khiến Triệu-Hoành làm tiên-phuông ; Lưu-tri-Viễn làm phó-tướng. Lại có tướng của vua Khiết-Đôn là Mô-dung-Thao cũng đến mà trợ chiến Thạch-kính-Đường kéo binh thẳng tới Đồng-quang mà khiêu chiến. Tướng giữ Đồng-quang là Trương-Hùng nói với Hàng-Hồ rằng : « Người ra đánh một trận, coi thử thế nào rồi sẽ sai quân về trào mà xin binh cứu viện. » Hàng-Hồ lên ngựa đem binh ra đánh với Thạch-kính-Đường. Đánh được mười hiệp, bị Thạch-kính-Đường đâm một giáo chết tốt. Rồi đó, Kính-Đường đốc binh thẳng tới Đồng-quang. Thiên-Hùng cự không lại, túng phải bỏ ai mà chạy về Trường-an. Đến nơi vào tàu hết sự tích cho Phế-đế nghe. Phế-đế cả kinh, bèn hỏi văn võ bá quan rằng : « Thạch-kính-Đường làm phần như vậy các quan có kế chi mà trừ được chăng ? » Các quan nghe nói đều làm thinh. Cao-hành-Châu thấy vậy thì quí xuống mà tâu rằng : « Tôi xin lãnh binh mà ra bắt sống Thạch-kính-Đường cho. » Phế-đế nói : « Khanh cũng là anh hùng thiệt, song còn nhỏ lắm, phải có một người giúp sức thì mới đáng thành công, vậy nội đây có ai chịu làm phó-tướng chăng ? » Xích-thủ-Kinh tâu rằng : « Tôi xin lãnh làm phó-tướng cho. » Vua cả mừng, bèn phong cho Cao-hành-Châu làm Hành-binh-tổng-quảng. Xích-thủ-Kinh làm phó-tổng-quảng, đem năm muôn binh ra với Thạch-kính-Đường. Thạch-kính-Đường sai Triệu-Hoành ra trận đánh với Cao-hành-Châu được năm mươi hiệp, chưa định hơn thua, xảy đâu Thạch-kính-Đường và Lưu-tri-Viễn đem binh đến tiếp. Cao-hành-Châu đánh được năm trăm hiệp liệu bề đánh không lại, bèn đốc ngựa chạy giầy. Thạch-kính-Đường thừa thắng rước theo, đánh nhau một trận giết hết quân-sĩ rất nhiều.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI TÁM

KHIẾT-ĐƠN ĐEM BINH GIÚP KÍNH-ĐƯỜNG.

Lúc ấy Sử-kiến-Đường đương dứng binh tại dinh, bỗng nghe binh mã kéo đến, thì nài nịch lên ngựa mà đánh. Khi Kiến-Đường vừa ra thì gặp chúa Khiết-Đơn là Gia-ly-Đà. Đánh đặng 20 hiệp, liệu bề cự không lại, bèn quất ngựa mà chạy, bị Gia-ly-Đà bắn theo một mũi tên nhằm cổ, Kiến-Đường gượng đàu chạy đến Hắc-sa-trường, máu ra lai-lân mà thất tại chỗ ấy.

Còn binh Đường thì chạy tứ tán hết. Chúa Khiết-Đơn thâu binh mà đóng trại nơi Hồ-bắc-khâu.

Đêm ấy Thạch-kính-Đường đến ra mắt chúa Khiết-Đơn mà tạ ơn rằng : » Nay tôi nhờ ơn Đại-vương rất trọng, không biết bao giờ trả đặng. » Chúa Khiết-Đơn nói : « Ta muốn giúp người cho nên việc cả. » Thạch-kính-Đường lấy tạ mà trở về dinh.

Ngày thứ Thạch-kính-Đường truyền lệnh cho Lưu-tri-Viễn kéo binh thẳng tới bên thành Lạc-dương mà vây phủ bốn phía. Quân dân trong thành đều kinh khùng, ngày đêm khóc lóc vang rân. Phế-đế mới hội bá quan mà thương nghị. Phùng-Đạo tâu rằng : « Ấy cũng vì khi ban đầu Bệ-hạ nghe lời Trương-nương-nương cho nên mới sanh họa này. Nay nếu Bệ-hạ muốn cho hòa thì phải dùng vàng bạc lụa là mà thưởng Thạch-kính-Đường và gia phong quờn tước cho va, đặng mà cầu hòa thì mới êm cho. » Nói vừa dứt lời, thì có người báo nói Thạch-kính-Đường đem binh đến bên thành mà kêu chiến. » Phế-đế nghe báo cả kinh, bèn nghe theo lời Phùng-Đạo sai Lý-an-Tường đem 10 xe gấm, và một tờ chiếu mà cầu hòa. An-Tường vâng lệnh đem các vật ấy ra đến dinh Thạch-kính-Đường mà thưa rằng : « Nay chúa-thượng sai tôi đem vàng bạc gấm nhiễu đặng cho Phò-mã thưởng quân. Nếu Phò-mã lui binh thì Chúa-thượng sẽ cắt đất từ Hà-dông trở ra mà phong cho Phò-mã, xin Phò-mã nhậm lời. » Thạch-kính-Đường nói : « Chúa-thượng nghe lời Hoàng-hậu mà cầm tù vợ ta, ấy là không kể đến cốt nhục chi tình rồi. Bây giờ lại muốn cầu hòa. Thôi, người hãy vào tâu lại rằng : « Nếu Chúa thượng muốn cho ta lui binh thì phải đem Hoàng-hậu ra đây đặng ta trị tội, thì ta sẽ lui binh. Nếu không ta đánh rốc vô thành

không chứa lại một tấc cỏ. » Lý-tường thấy Thạch-kính-Đường nói như vậy thì liệu bề không xong, bèn từ giã vào thành mà thuật mấy lời của Thạch-kính-Đường đã nói cho vua nghe. Vua hỏi quần-thần rằng : « Thạch-kính-Đường không chịu lui binh, các quan toan liệu thế nào ? » Nói vừa dứt lời, thì có Quốc-cự là Trương-Long ra tâu rằng : « Tôi xin đem binh ra bắt sống Thạch-kính-Đường cho. » Vua nói « Nếu khanh bắt sống được Thạch-kính-Đường thì trăm phong cho khanh trấn thủ Hà-dông đời đời. » Trương-Long vâng lệnh, nài nịch đem binh ra thành mà đánh với Thạch-kính-Đường. Đánh được ba hiệp. Trương-Long thua chạy. Kính-Đường rượt theo đâm một giáo nhâu xuống ngựa chết tốt. Lý-Tuấn và Thường-kế-Trung thấy vậy dục ngựa ra đánh. Song ra chưa tới, bị Lưu-tri-Viễn xốc ra chém Lý-Tuấn một đao đứt ra làm hai khúc. Thường-kế-Trung thấy vậy thất kinh, tay chơn bủn-rủn cũng bị Thạch-kính-Đường bắt sống. Lưu-tri-Viễn đánh nhâu một trận, binh Đường vỡ tan hết. Thạch-kính-Đường thu binh trở về trại. Về đến nơi khiến quân dân Thường-kế-Trung ra viên môn mà chém quách.

Ngày thứ Thạch-kính-Đường truyền quân công thành rất gấp vua cả kinh mà không biết tính làm sao.

Lúc ấy Phùng-Đạc lại cáo bệnh không đi chầu. Vua hỏi quần-thần rằng : « Ai ra dẹp được Thạch-kính-Đường thì trăm sẽ phong vương cho. » Hỏi như vậy đôi ba phen mà không ai dám ra hết. Vua không biết kể chi, mới phải đi vào cung mà nói với Trương-hậu rằng : « Trẫm nghe khi nóng giận, bỏ tù Công-chúa cho nên mới ra đời này. Nay quốc-cự ra đánh thì đã tử trận rồi, còn bá quan không ai dám cự với Thạch-kính-Đường hết, cho nên Thạch-kính-Đường cứ hăm hăm đòi bắt cho được ái-khanh thì mới chịu lui binh. » Trương-hậu tâu rằng : « Bệ-hạ chớ lo, thiếp có một kế gỡ họa ấy được. Vả thành này bền chắc lắm muốn phá thành thì không dễ gì. Vậy đến mai đây Bệ-hạ ra nói với Thạch-kính-Đường rằng : « Hoàng-hậu sanh được một đứa con trai mới có ba ngày. Vậy xin đình lại đúng 7 ngày rồi sẽ đem Hoàng-hậu ra. Nói như vậy được cho nó đình lại ít ngày. Rồi Bệ-hạ sai sứ đi truyền cho chư hầu đem binh đến mà giúp nước. Cha chả ! Nội cả nước lại không có người nào ra trợ nghĩa cần-vương sao ? Khi binh

cần-vương đến thì Bệ-hạ sẽ đem binh ra làm lý-ưng ngoại-hiệp mà cự với Thạch-kính-Đường, ắt là trừ nó đang chờ chẳng không. » Vua cả mừng mà khen rằng : « Kể ấy rất hay. » Bèn hội bá quan lên Địch-lâu kêu Thạch-kính-Đường mà nói rằng : « Phò-mã ôi ! Vả trăm chưa hề phụ khanh, sao khanh lại đánh lòng mà làm ngật trăm như vậy ? » Thạch-kính-Đường tâu rằng : « Tôi không phải là làm ngật Bệ-hạ đâu, song xin đem Trương-hoàng-hậu ra đây đang tôi trị tội mà rửa hờn cho em Bệ-hạ thì tôi sẽ lui binh lập tức. » Vua nói : « Phò-mã nói như vậy thì trăm cũng muốn nghe theo đó chút, song Hoàng-hậu mới sanh đang một đứa con trai chưa đầy 7 ngày. Vậy xin Phò-mã hãy để nàng lại cho đúng 7 ngày, rồi trăm sẽ đem ra. Còn bây giờ đây Phò-mã phải lui binh ra 40 dặm, rồi trăm sẽ đem Hoàng-hậu ra cho khanh phân xử lấy. » Thạch-kính-Đường vâng lời, bèn lui binh ra 40 dặm mà hạ trại.

Vua thấy Thạch-kính-Đường lui binh rồi thì cả mừng mà rằng : « Kính-Đường trúng kế Trương-hậu rồi. » Bèn vào cung mà nói Trương-hậu hay. Trương-hậu nói ; « Bây giờ không nên để trễ nải, phải làm chiếu mà thông tin cho các nơi hay. » Vua nghe theo, bèn làm mười mấy tờ chiếu mà sai sứ đi khắp các nơi.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI CHÍN

TANG-DUY-HÀNG BÀY KẾ CÔNG-THÀNH

Nói về Thạch-kính-Đường lui binh ra 40 dặm, hạ trại xong rồi thì hội chư tướng mà thương nghị. Tang-duy-Hàng nói : « Ấy là kế của Thánh-thượng làm cho phò-mã lui binh, đang có thiên giêng ngày tháng mà làm lý-ưng ngoại hiệp đó. Vậy phò-mã phải đề phòng cho lắm. » Lưu-tri-Viên nói : « Nếu phò-mã muốn biết việc ấy thiệt giả thế nào, xin mời Công-chúa ra mà coi thử Hoàng-hậu có thai nghén hay chẳng. » Thạch-kính-Đường nghe theo, bèn sai người mời Công-chúa ra mà hỏi chuyện ấy. Công-chúa cười rằng : « Con đi ấy có chữa nghén bao giờ ? Ấy là quỷ kế đó. » Thạch-kính-Đường cười rằng : « Ấy cũng y như lời hai người đã nói. » Bèn truyền lệnh công thành lập tức. Tang-duy-Hàng nói : « Nếu công thành gấp lắm, ắt là quân trong thành liều thác mà cố thủ thì chúng ta cũng khó nổi thành

công, chỉ bằng tương kế tựu kế thì mới lấy Trường-an được. Thạch-kính-Đường hỏi : « Làm làm sao mà tương kế tựu kế được. » Tang-duy-Hàng nói : « Trong thành có một người cổ-nhơn của tôi, tên là Thơ-tắc-Đạt, để tôi làm một phong thơ sai người đem lên vào thành dâng khiến vua làm lý-ứng ngoại hiệp, ấy là thành công được. » Thạch-kính-Đường cả mừng, bèn khiến Tang-duy-Hàng làm một phong thơ sai người đem đến cho Thơ-tắc-Đạt. Tắc-đạt giở thơ ra xem, thấy thơ ấy khiến mình làm lý-ứng thì cả mừng, bèn làm thơ mà trả lời lại cho Thạch-kính-Đường. Kính-Đường xem thơ thì cả mừng, bèn truyền cho chư-tướng sắm đuốt cho sẵn, dựng chờ cho cửa thành mở ra thì kéo vào thành. Qua đến canh hai, có quân thám thính báo rằng : « Cửa thành phía Đông đã mở rồi. » Thạch-kính-Đường nghe báo, bèn kéo binh thẳng vào thành. Vừa đến nơi thì thấy Thơ-tắc-Đạt đứng chờ trước cửa mà dẫn binh của Kính-Đường vào. Kính-Đường vào đến thì quân-sĩ trong thành đều thất kinh vỡ chạy tứ tán hết. Kính-Đường ra lệnh cấm quân-sĩ rằng : « Không cho giết quân trong thành, và phá tán nhơn dân. Cứ bắt cho được Trương-hậu và hôn-quân mà thôi. » Quân-sĩ vâng lời, kéo thẳng vào cung mà kiếm Phế-đế và Trương-hậu.

Lúc ấy Phế-đế đương ngồi uống rượu với Trương-hậu tại Chánh-cung. Xảy có nội-thị chạy vào báo rằng : « Thạch-kính-Đường kéo binh vào thành bá quan và quân-sĩ đều vỡ chạy hết rồi, sao Bệ-hạ còn chưa lo thoát thân ? » Phế-đế nghe báo cả kinh đứng ngó Trương-hậu sững sốt, rồi than rằng : « Ái-khanh ôi ! đến nỗi này trăm không còn đoái tưởng Ái-khanh nữa được. Giang-san của nhà Đường, nay đã về tay Thạch-kính-Đường rồi. » Than như vậy thì lấy ngọc-ấn mà buộc vào mình, đi thẳng lên Huyền-vô-lầu ; khiến nội-thị nổi lửa đốt lầu. Trong giây phút lửa cháy tung bừng. Thiên-tử thiêu mình nơi lầu ấy.

Rạng ngày Thạch-kính-Đường khiến người tưới lửa tắt hết rồi hỏi các quan rằng : « Vậy chớ Thiên-tử ở đâu ? » Lưu-trí-Viên nói : « Khi binh ta kéo đến thì Thiên-tử đã lên Huyền-vô-lầu mà thiêu mình rồi, nay có lượm ngọc-ấn trong đồng tro, nên đem đến mà dâng cho Phò-mã. » Thạch-kính-Đường cả mừng mà rằng : « Té ra người đã chiếm được đầu công rồi. » Nói vừa dứt lời, thì có người bắt được

Trương-hậu mà giải đến. Thạch-kính-Đường thấy Trương-hậu nhan sắc đẹp đẽ như vậy thì có ý muốn đề mà dùng, bèn hỏi Trương-hậu rằng : « Sao mi sanh lòng ganh gỗ, làm cho Công-chúa phải ở lãnh-cung như vậy ? » Trương - hậu rơi lụy mà thưa rằng : « Ấy là tại Chúa-thượng làm như vậy, chứ không phải tại tôi, xin phò-mã rộng lòng suy xét cho tôi nhờ. » Thạch-kính-Đường thấy Trương-hậu xinh tốt như vậy thì có ý lưu luyến ; cho nên còn dọ-dự chưa quyết. Lưu-trí-Viên thưa rằng : « Minh-công vì giận Trương-hậu mà cử binh về đây, xong tên dọt pháo, chải gió dầm mưa, vào sanh ra tử, cực khổ như vậy, cũng có ý bắt cho đăng mà trừ. Nay đã bắt đăng rồi, sao Minh-công không trừ đi, còn để dọ-dự như vậy. Nếu Minh-công để người này sống, tôi e ngày sau sanh họa lớn lắm. » Nói rồi liền xốc lại bắt Trương-hậu dẫn ra pháp-trường mà chém quách.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI

THẠCH - KÍNH - ĐƯỜNG LÊN NGÔI HOÀNG-ĐẾ

Nói về Thạch-kính-Đường thấy Lưu-trí-Viên giết Trương-hậu rồi thì cười rằng : « Giết cũng đáng. » Nói vừa dứt lời, kể thấy Công - chúa đến. Thạch-kính-Đường hỏi rằng : « Hiền-thê ra đây có việc chi ? » Công-chúa thưa rằng : « Khi thiếp ở lãnh-cung thì nhờ có Lý-ngọc-Anh giúp đỡ nhiều lần, xin Tướng-quân tưởng tôi mà làm ơn cho người ấy. » Thạch-kính-Đường nghe nói, liền sai người tìm kiếm Lý-ngọc-Anh mà ban cho một cái châu-quang (1), đăng phép ra vào trong cung mà hưởng chung sự phú quý với Công-chúa.

Ngày thứ Thạch-kính-Đường nhóm hết văn võ bá quan mà tính việc tìm kiếm dòng tôn-thất, đăng có tôn lên ngôi. Thợ-tắc-Đạt nói lớn tiếng rằng : « Nhà Đường đã tuyệt hậu rồi, thời trời đã khiến về cho Minh - công. Vậy xin Minh-công hãy lên ngôi Hoàng-đế đi cho rồi. » Thạch-kính-Đường từ chối đôi ba phen, mà các quan cũng cứ nài nỉ hoài. Chúa Khiết-đơn thấy Thạch-kính-Đường không chịu thì càng rằng : « Ta chẳng nài khó nhọc mà đến đây, là có ý muốn cho người nên việc cả. Nay việc đã xong rồi, mà tôn-

(1) Mào có nhận ngọc,

thất nhẽ Đường cũng không còn. Vậy người hãy lên ngôi Hoàng-đế đi. » Thạch-kính-Đường nói : « Đại-vương có lòng đoái tưởng như vậy thì tôi cũng vội ơn, song sức tôi đâu xứng tới bậc ấy. » Chúa Khiết-đơn nói : « Ý ta đã quyết, xin chớ chối từ. » Thạch-kính-Đường liệu bề chối từ không được, phải nghe theo mà lên ngôi Hoàng-đế ; bèn cải hiệu nước là Đại-tấn, cải niên hiệu là Thiên-phước-ngươn-niên. Rồi đó, mới cắt 16 châu mà giao cho chúa Khiết-đơn, và ba mươi muôn cây gấm dệt mà đền công khó nhọc ấy. Chúa Khiết-đơn từ giã đám binh trở về nước. Thạch-kính-Đường đưa chúa Khiết-đơn ra khỏi thành, rồi trở lại mà phong cho Triệu-Bữu làm Hàng-lâm-thừa-chữ ; Tang-duy-Hàng làm Hàng-lâm-học-sĩ, kiêm Khu-mật-sứ ; Lưu-tri-Viễn làm Thị-vệ-chỉ-huy-sứ ; lập Vĩnh-Ninh Công-chúa làm Hoàng-hậu, kỳ dư văn võ bá quan đều có thăng thưởng. Từ ấy thiên hạ thái bình, nhơn dân an cư lạc nghiệp.

Qua đến năm Thiên-phước thứ hai, có quan Thái-sử nơi Tinh-châu tên là Tạ-thiên-Nhiên, dâng biểu mà tâu rằng : « Vương-giềng-Chánh xưng đế nơi đất Mân (Kiến - châu) ; đặt hiệu nước là Đại-ân, lại cử binh mà xâm phạm nữa. »

HỒI THỨ NĂM MƯỜI MỐT

TẤN BINH VÂY PHỦ VƯƠNG-GIỀNG-CHÁNH.

Lúc đời nhà Đường vua Chiêu-tôn, thì Vương-Triều chiếm cứ đất Mân (Kiến-châu), đến sau Vương-Triều qua đời, thì em của Vương-Triều là Vương-thâm-Tri, đăng phong làm Mân-vương ; đến chừng Vương-thâm-Tri qua đời, để lại cho Vương-giềng-Hàng, mà Giềng-Hàng tánh rất tàn bạo, cho nên bị con nuôi của Vương-thâm-Tri là Vương-giềng-Lâm giết đi mà lập em người là Giềng-Linh lên. Vương-giềng-Linh lại đổi tên là Vương-giềng-Lân. Sau nữa Giềng-Lân lại bị tôi mình là Lý-Phong giết đi mà lập Vương-Giềng-Vĩnh. Giềng-Vĩnh lại xưng là Hoàng-đế. Chẳng bao lâu Giềng-Vĩnh lại bị chú mình là Vương-giềng-Hi giết đi mà soán vị. Vương-giềng-Hi lên ngôi rồi thì tánh rất tàn bạo lại đắm mê tửu sắc nữa, em người là Vương-giềng-Chánh cang giáng hoai mà người cũng không nghe. Vì vậy cho nên anh em xích mích mà tranh đấu với nhau hoai, làm cho nhơn dân trong xứ ấy thán về việc binh cách rất nhiều.

Từ ngày Vương-giêng-Hi lập lên kế đăng 21 năm, kế lấy bị Văn-Tấn giết mà đoạt vị. Văn-Tấn lên làm chưa bao lâu, kế bị người trong nước toan mưu giết đăng Văn-Tấn mà dâng thủ cấp cho Vương-giêng-Chánh. Từ ấy Vương-giêng-Chánh xưng đế và đặt hiệu nước là Đại-án. Rồi tinh đem binh về đánh Tấn.

Lúc ấy có quan Bình-chươn; sự là Phan-thừa-Hựu dâng sớ mà kể mười việc rằng : « Anh em đánh với nhau không kể ngũ luân là một ; thâu thuế nặng và bắt xâu không chừng là hai ; bắt dân đi lính chịu đồ khổ mà thân oán là ba ; Dương-tư-Cung cướp của người mà cớ cho chúa-thượng là bốn ; đất cát thế hẹp mà lập châu quán thì nhiều làm cho cực khổ dân tình là năm ; cứ đánh với nhau, không lo đến binh ngoài là sáu ; chặt lột của dân nếu ai chịu không nổi mà trốn đi thì làm tội là bảy ; đánh thuế cá, thuế trái cây và thuế lúa gạo là tám ; tức vạ rồi mà không thông thương với lân-quốc là chín ; sáng tạo cung thất không chừng lại đâm mē tưu sắc là mười. Như vậy mà muốn nên việc lớn sao đăng ? » Vương-giêng-Chánh xem rồi nổi giận, bèn tước chức Thừa-Hựu mà đuổi về dân giả. Rồi đó, cử 15 muôn binh kéo về mà đánh Tấn. Tấn-đế hay đăng triệu Lưu-trí-Viên về trào đăng mà thương nghị. Lưu-trí-Viên vắng chỉ về trào, triều bãi tung hô rồi. Tấn-đế mời ngồi mà nói rằng : « Nay Vương-giêng-Chánh làm phản như vậy đó, Khanh liệu lẽ nào ? » Trí-Viên tâu rằng : « Nội binh của tôi đo cũng đủ trừ Vương-giêng-Chánh rồi, song xin Bệ-hạ cho Sài-Nghiêng làm tiên-phuông : Thạch-Đôn làm phó tiên-phuông, ắt là thành công đăng. » Tấn-đế làm y theo. Rồi đó, đưa Lưu-trí-Viên ra khỏi thành mới trở lại. Lưu-trí-Viên kéo binh thẳng tới Kiến-châu, thì có quân sảo-mả phi báo cho Vương-giêng-Chánh hay. Giêng-Chánh có hơi sợ một chút, bèn sai người cầu cứu với Việt-vương, Việt-vương sai Đồng-Thiên làm tiên-phuông. Châu-Lân làm phó tiên-phuông, đem 2 muôn 5 ngàn binh thẳng tới Kiến-châu mà trợ chiến, Lưu-trí-Viên sai Sài-Nghiêng ra đánh với Đồng-Thiên. Đánh đăng 10 hiệp, Đồng-Thiên thua chạy, Châu-Lân thấy vậy dục ngựa ra tiếp, song đánh không lại, rồi cũng quất ngựa chạy dài. Binh Tấn rượt theo, đánh nhau một trận, binh Việt cả thua chạy lui lại 15 dặm mà đóng binh nơi Kim-đàm. Quân ~~tham~~ ~~thính~~ vào báo cho Giêng-Chánh hay. Giêng-Chánh cả

kính mới hỏi chư tướng rằng : « Có ai dám ra cự với binh Tấn chăng ? » Hỏi vừa dứt lời, thì có Triệu-Khải ra thưa rằng : « Tôi xin lãnh binh xuất trận cho. » Vương-giêng-Chánh cả mừng, bèn phát binh cho Triệu-Khải ra đánh. Rồi bôn thân đem 2 muôn binh ra thành mà tiếp chiến. Triệu-Khải ra đánh với Sài-Nghiêng chưa đặng 10 hiệp. Vương-giêng-Chánh dục ngựa ra tiếp. Xảy có Lưu-tri-Viễn kéo binh ào tới, Giêng-Chánh cả thua, chạy lui vào thành. Lưu-tri-Viễn phân binh vây phủ, rồi đốc sức cho quân sĩ công thành.

Trương-Hội thưa với Lưu-tri-Viễn rằng : « Nay Giêng-Chánh tuy thua mặc dầu, song binh Việt còn đóng nơi Kim-đâm, nếu binh ta công thành rất gấp, ắt là chúng nó mở cửa thành mà đánh liền với ta. Khi ấy ngoài có binh Việt, nội ngoại hiệp công thì binh ta mang khốn ; chỉ bằng công thành bá phía, để một phía cho chúng nó chạy ra. Khi chúng nó ra thì ta sẽ theo mà đánh, ắt là trọn thắng. » Tri-Viễn nói : « Kế ấy rất hay. » Bèn làm y lời ấy.

Từ ấy Tấn-binh xây phủ hoai, làm cho trong thành hết lương, quân sĩ chết đói rất nhiều ; đến nỗi ăn thịt nhau. Rồi lại muốn giết Giêng-Chánh. Giêng-Chánh thất kinh, bèn khiến Tạ-Phủ đến dinh Lưu-tri-Viễn mà xin cho mình qui hàng. Tri-Viễn hỏi rằng : « Người ra đây muốn nói chuyện chi ? » Tạ-Phủ thưa rằng : « Xin tướng quân lui binh 30 dặm, đặng Chúa-công tời trời mình mà qui hàng. Tri-Viễn cả giận mà rằng : « Phẫn-tặc, sao dám khi ta như vậy kia ? Bèn khiến đao phủ thủ dẫn ra mà chém quách. Rồi giao thủ cấp lại cho quân sĩ đem về mà trả lại cho Giêng-Chánh. Giêng-Chánh cả kinh, bèn thương nghị với chư-tướng, rồi mở cửa Tây-nam mà chạy. Chạy đến canh năm, bỗng đâu có Lưu-tri-Viễn, Sài-Nghiệp và Thạch-Đôn đem binh xông ra mà đón đầu. Giêng-Chánh thấy có binh phục bèn quây ngựa lui lại phía sau, té ra phía sau cũng có binh phục, áp ra vây phủ Giêng-Chánh. Giêng-Chánh thế cùng lực tận, túng phải xuống ngựa chịu trời. Binh Tấn bắt đặng Giêng-Chánh rồi, thừa thắng kéo binh vào thành bắt hết gia-quyển của Giêng-Chánh chừng hơn 70 người. Lưu-tri-Viễn ra bắn an dân và khao thưởng quân-sĩ.

Rồi đó, Tri-Viễn giải Giêng-Chánh về cho vua. Vua tha tội cho Giêng-Chánh và phong làm Võ-lâm-tướng-quân.

HỒI THỨ NĂM MƯỜI HAI

LƯU-TRÍ-VIÊN PHỤNG MẠNG HUNG SỰ

Ngày kia vua lâm triều, quần-thần tâu rằng : « Nay có tờ cáo-cấp bên Trấn-châu nói : An-trọng-Vinh kết phe với Tôn-phi-Hồ là cường đạo nơi Thiết-lung-sơn, tụ đảng hơn 20 muôn, giấy loạn mà cướp bóc nhơn-dân. Nay lại kéo binh muốn đánh Trường-an, xin Bệ-hạ sai tướng ra dẹp giặc ấy. » Vua nghe tâu liền hỏi quần - thần rằng : « Có ai dám lãnh mạng ra dẹp giặc ấy chẳng ? » Lưu-trí-Viên tâu rằng : « Tôi xin đem binh ra dẹp giặc ấy cho. » Vua cả mừng, bèn hạ chỉ phong cho Lưu-trí-Viên làm *Trấn-nam Tiểt-đạt-sứ* kiêm *quản thiên hạ binh mã* *đạt Nguyên - soái*. Trí-Viên lại xin cho Sữ-hoảng-Triệu làm tiên-phuông. Quách-Oai làm phó-tiên-phuông. Rồi kéo binh thẳng tới Kim-tĩnh-quang.

Nói về tướng giữ Kim-tĩnh-quang là Đái-Lễ và Huỳnh-văn-Bửu. Hai người này vẫn là tướng của Tôn-phi-Hồ, võ nghệ cao cường, cho nên Tôn-phi-Hồ để cho trấn thủ địa đầu đảng mà cự địch với binh Tấn.

Ngày kia Đái-Lễ hay đảng binh của Lưu-trí-Viên đến thì thương nghị với Huỳnh-văn-Bửu rằng : « Binh Tấn thế mạnh chúng ta đừng ra đánh cổ thủ mà chờ quân-sĩ của nó ngã lòng, rồi sẽ hay » Huỳnh-văn-Bửu nói : « Binh Tấn mới tới, còn đương mệt mỏi, dinh trại chưa an, để tôi ra đánh với nó một trận đã, rồi sẽ cổ thủ. » Nói rồi liền đem binh ra trận mà đánh với Sữ-hoảng-Triệu. Đánh đảng vài chục hiệp liền quất ngựa mà chạy. Sữ-hoảng-Triệu rước theo bắt sống Huỳnh-văn-Bửu về nạp cho Lưu-trí-Viên. Lưu-trí-Viên hỏi rằng : « Nay ngươi bị bắt mà ngươi chịu đầu chẳng ? » Huỳnh-văn-Bửu thưa rằng : « Nếu Nguyên-soái có lòng rộng dung cho tôi thì tôi hết lòng làm tôi Nguyên - soái. » Trí-Viên cả mừng, bèn tha Huỳnh-văn-Bửu mà dùng làm bộ-hạ.

Còn quân-sĩ của Huỳnh-văn-Bửu chạy về ải mà báo với Đái-Lễ rằng : « Huỳnh-văn-Bửu đã bị bắt rồi. » Đái-Lễ cả kinh mà rằng : « Huỳnh-văn-Bửu không nghe lời ta, cho nên mới tự chiêu kỳ họa ! » Bèn khiến quân sắm cung tên cây đá cho nhiều, đóng má giữ ải. Lại đốc sức cho quân sĩ đồn cây mà lấp hết mấy cái đường nhỏ phía sau ải. Rồi đó, làm ở cáo-cấp sai người báo với An-trọng-Vinh và Tôn-phi-Hồ, lạng má cầu cứu.

Ngày ấy, Lưu-trí-Viễn sai Sứ-hoảng-Triệu đốc quân phá ải. Song phá không nổi, vì quân trên ải lảng cây đá và bắn giã lắm, cho nên phải trở về mà báo cho Lưu-trí-Viễn hay. Trí-Viễn kêu Huỳnh-văn-Bửu mà rằng : « ải này còn có ngã nào qua Trấn-châu chẳng ? » Huỳnh-văn-Bửu nói : « ải này có hai ngã thông qua Trấn-châu, song Đái-Lễ là người trí lắm, chắc là va đã lấp rồi. » Trí-Viễn hỏi : « Vậy chờ người có kế chi mà trừ Đái-Lễ đặng chẳng ? » Huỳnh-văn-Bửu nói : « Nếu có người nào vào ải trá hàng mà làm lý ứng ngoại hiệp, thì mới lấy đặng ải này. » Lưu-trí-Viễn nói : « Ta muốn sai người đi làm kế ấy, song không biết ý người thế nào ? » Huỳnh-văn-Bửu nói : « Tôi mang ơn Nguyên-soái tha tôi khỏi chết. Nay tôi xin về ải mà báo Đái-Lễ đem binh cướp trại. Khi ấy Nguyên - soái sẽ phục binh lên vào mà lấy ải. » Trí-Viễn cả mừng, bèn khiến Huỳnh-văn-Bửu làm kế ấy. Văn-Bửu vâng lời lên ngựa mà về ải.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI BA

VĂN-BỬU BÀY MƯU GIẾT ĐÁI-LỄ

Nói về Huỳnh-văn-Bửu vâng lệnh đi đến cửa ải thì trời đã huỳnh-hôn rồi. Văn-Bửu kêu quân trên ải mà báo mở cửa. Quân trên ải nhìn biết là Huỳnh-văn-Bửu, bèn phi báo cho Đái-Lễ hay. Đái-Lễ nói : « Đêm hôm tam tối, khó rõ già chơn, bầy đừng mở ải mà làm chước quỷ. » Quân sĩ vâng lời, không dám mở cửa. Huỳnh-văn-Bửu lại kêu lớn rằng : « Có việc cơ mật, nên mời về đây mà tỏ bày cho nhau, sao lại không chịu mở cửa, hay là đem dạ nghi nan chẳng ? » Quân-sĩ nghe nói có việc cơ mật bèn vào báo cho Đái-Lễ hay. Đái-Lễ ra đến cửa ải mà xem, thì thấy quả nhiên là Huỳnh-văn-Bửu. Đái-Lễ mới khiến người mở cửa cho Huỳnh-văn-Bửu vào. Huỳnh-văn-Bửu vào đến trong trường ra mắt Đái-Lễ thì mặt có sắc thẹn, mà rằng : « Vì tôi không tuân lời anh mới làm tay nó, cực chẳng đã tôi phải đầu đỡ, đặng có tính bề đốt trại nó mà về, Té ra không gặp cơ hội. Nay nghe tin Tấn-Đế đau nặng, sai người đến triệu Lưu-trí-Viễn về triều mà thương nghị việc nước. Binh Tấn hay đặng chuyện ấy thì đều lo sắm sửa đặng có trở về, cho nên không còn dự phòng nữa. Bởi đó, tôi mới ăn cắp đặng một con ngựa, thoát thân mà về đây, đặng nói cho anh hay, lúc này

là lúc Tấn-binh đương lộn xộn, tính việc trở về, không còn lòng vì muốn đánh nữa. Vậy nội đêm nay anh phải đem binh mà cướp trại nó, ắt là thành công lắm. » Đái-Lễ nói : « Tôi e làm kể Lưu-trí-Viễn chẳng ? » Huỳnh-văn-Bửu nói : « Không phải đâu, tôi nghe chắc chắc lắm mới về cho nói anh hay. Vậy để tôi đem binh đi trước, còn anh theo sau mà tiếp ứng. » Đái-Lễ nghe theo, bèn truyền quân sắm sửa đương có đi cướp trại.

Nói về Lưu-trí-Viễn sai Sứ-hoảng-Triệu đem 5 ngàn binh mai phục nơi bên ải, đợi chờ cho binh trong ải ra rồi, thì kéo vào mà lấy ải ấy. Sứ-hoảng-Triệu vâng lệnh đem binh ra đi. Rồi đó Lưu-trí-Viễn truyền cho các tướng phân binh mà mai phục 4 phía, bỏ dinh không mà thôi. Chờ nghe pháo nổ sẽ ào ra mà chém giết.

Nói về Huỳnh-văn-Bửu đem binh đi trước, Đái-Lễ theo sau, ra khỏi ải rồi thì Huỳnh-văn-Bửu nói với Đái-Lễ rằng : « Binh Tấn đóng trại ba chỗ. Vậy để tôi đi cướp trại phía tả còn anh đi cướp trại phía hữu, thẳng tới giữa thì gặp nhau. » Đái-Lễ nghe theo. Huỳnh-văn-Bửu giục ngựa vào trại mà la lớn lên rằng : « Binh cướp trại tới rồi. » Còn Đái-Lễ đi thẳng vào trại phía hữu, không thấy quân sĩ chi hết thì nghĩ thầm rằng : « Hay là binh nó đã về hết rồi. » Bèn đi thẳng vào trại giữa, té không thấy Huỳnh-văn-Bửu mới sai người đi kiếm, mà kiếm không được. Đái-Lễ thất kinh mà rằng : « Nếu vậy ta đã làm mưu rồi ! » Bèn hỏi quân trở về ải, Quân sĩ nghe truyền vừa muốn quay lại, bỗng nghe một tiếng pháo nổ thì có binh Tấn rần rần kéo ra, đèn đuốt sáng rõ. Đái-Lễ không dám cự, cứ dục ngựa kiếm đường mà chạy. Chạy đến bên ải, thì thấy trên ải đèn đuốt tỏ rạng có một viên đại tướng đứng trên ải mà nói lớn tiếng rằng : « Ta là Sứ-hoảng-Triệu đây, đã lấy được ải rồi, sao Đái-Lễ còn chưa chịu đầu ? » Đái-Lễ thấy vậy không dám chạy qua phía Nam, phải chạy qua phía Bắc. Khi đương chạy thì gặp Quách-Oai ra đón đường. Hai đảng đánh với nhau chưa được 3 hiệp. Quách-Oai đâm Đái-Lễ một giáo nhào xuống ngựa chết tức. Còn bao nhiêu quân sĩ đều đầu Quách-Oai hết. Rồi đó, Quách-Oai thâu binh mà lên ải.

Rạng ngày, Lưu-trí-Viễn vào ải mà chiêu an. Quách-Oai, Sứ-hoảng-Triệu dâng công rồi, Sứ-hoảng-Triệu mới hỏi Lưu-trí-Viễn rằng : « Sao Nguyên-soái lại biết Huỳnh-văn-Bửu là thành công được ? » Trí-Viễn nói : « Khi Văn-Bửu

mới đầu, ta xem thấy thì biết va là tay hảo-hớn, cho nên ta nấy giao việc lớn nặng cho an lòng va. Vả ta không bạc đãi va, lẽ đâu va lại phụ ta ? » Sứ-hoàng-Triệu nói : Nguyên-soái là người kiến thức rất lớn, chúng tôi đến không bì kịp. » Lưu-trí-Viễn truyền lệnh tấn binh. Đi vài ngày thì tới Thiết-lung-sơn.

Nói về Tôn-phi-Hồ chiếm cứ Thiết-lung-sơn có bốn người bộ tướng là Tiêu-Long, Tiêu-Kinh, Tào-Kiệt và Lưu-Chơn ; bốn người ấy đều là văn võ toàn tài kinh luân kiêm bị, đồng lòng hiệp sức mà chiếm cứ Thiết-lung-sơn.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI BỐN

PHI-HỒ CỔ THỦ THIẾT-LUNG-SƠN.

Ngày kia Tôn-phi-Hồ đương ngồi thương nghị về việc binh gia, xảy có quân-sĩ vào báo rằng : « Kim-tĩnh-quang đã thất rồi, binh Tấn kéo đến. » Tôn-phi-Hồ nghe báo liền hỏi chư tướng rằng : « Có ai dám lãnh mạng ra cự với Tấn-tướng chăng ? » Tiêu-Long Tiêu-Kinh ra thưa rằng : « Hai tôi xin đem binh ra cự địch cho. » Tôn-phi-Hồ nhậm lời ; rồi đó, hai tướng ấy đem 1 muôn binh ra đánh với Quách-Oai. Đánh đặng 30 hiệp Tiêu-Long bị Quách-Oai đâm một giáo liền nhào xuống ngựa chết tốt. Tiêu-Kinh thấy vậy nổi giận ráng sức mà đánh, đặng có báo thù cho anh mình, té ra đánh không lại, cũng bị Quách-Oai giết luôn. Khi hai tướng thất rồi, quân-sĩ đều chạy về mà báo cho Phi-Hồ hay. Phi-Hồ cả kinh truyền lệnh cổ thủ không ra đánh nữa.

Nói về An-trọng-Vinh hay đặng Lưu-trí-Viễn đã lấy Kim-tĩnh-quang rồi, thì trong lòng lo sợ ngồi đứng không an. Đồng-Kỳ dâng lễ rằng : « Xin Đại-vương sai sứ đem vàng bạc châu báu qua to lót với tôi yêu của chúa Khiết-đơn là A-tung-Cung mà cậy va tâu với Chúa Khiết-đơn xin người sai sứ qua Trung quốc mà khiến Tấn-đế rút binh Lưu-trí-Viễn về, thì chúng ta sẽ tấn công đời đời. » An-trọng-Vinh nghe theo, bèn sai Trương-Hùng và Lý-Dũng đem vàng bạc châu báu qua nước Khiết-đơn mà làm y theo lời Đồng-Kỳ ; Chúa Khiết-đơn nhậm lời, bèn làm chiếu sai sứ qua nói với Tấn-đế. Tấn-đế thương nghị với quần thần. Kiền-giêng-Quảng tâu rằng : « Không nên nghe lời ấy đâu. Vả chẳng Trấn-châu đã gần yên rồi, nếu nữa chừng mà thôi đi thì

ngày sau sanh họa rất lớn. » Vua không nghe, bèn sai người qua Trấn-châu mà triệu Lưu-tri-Viễn về.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI LĂM

SỬ-HOÀNG-TRIỆU BẮT SỐNG PHI-HỒ.

Nói về Lưu-tri-Viễn tiếp dâng lời chiếu của Tấn-đế thì hội chư tướng mà thương nghị. Sử-hoàng-Triệu nói : « *Tướng lại ngoại vương mạng hữu sở bất thọ* (1). Bây giờ đây là gần thành công, nếu chúng ta ban sư thì mai sau ắt có họa lớn. Vậy xin Nguyên-soái đốc sức chư tướng lấy choặng Trấn-châu rồi sẽ ban sư. » Tri-Viễn nghe theo, bèn truyền lệnh tấn binh. Sử-hoàng-Triệu nhảy đại lên trước. Quách-Oai nhảy theo. Hai người chém thát hơn 1 ngàn binh, quân trên núi vỡ chạy hết. Lúc ấy Tôn-phi-Hồ, Lưu-Chơn, Tào-Kiệt và chư tướng đều tử trận cả. Rồi đó, kéo binh thẳng tới Trấn-châu. An-trọng-Vinh kể cùng lực tận tưng phải trời mình mà chịu đầu. Lưu-tri-Viễn vào thành mà chiếu-an xong rồi, bèn để người ở lại trấn thủ, rồi hạ tù xa giải An-trọng-Vinh về trao mà tâu hết sự tích cho vua nghe. Vua cũng bằng lòng, bèn phong cho Lưu-tri-Viễn làm Bắc-binh-vương và sai ra trấn Hà-dông ; rồi truyền chém An-trọng-Vinh lấy thủ cấp đóng thùng mà sai sứ đem nạp cho chúa Kiết-đơn. Chúa Khiết-đơn cả giận mà nói với sứ ấy rằng : « Thạch-kính-Đường nhờ ai mà làm vua dặng ? Nay lại không tuân lời ta. Thôi người về nói lại với nó rằng : « Nếu còn cái ta như vậy nữa thì ta đem binh qua mà lập họ khác lên làm vua. Sứ-giả về thuật mấy lời ấy cho Tấn-đế nghe. Tấn-Đế buồn dầu dầu, từ ấy sanh bệnh càng ngày càng nặng, bèn sai sứ đi triệu Lưu-tri-Viễn về trao. Tấn-đế nói với Tri-Viễn rằng : « Trẫm còn nuôi lại đây dặng chờ khanh về mà phủ thát hậu sự, nay đã thấy mặt dặng thì trẫm rất vui lòng. Bèn cho đòi Tề-vương là Thạch-trọng-Qui và bá quan đến ngựa thạp mà tấu rằng : « Con trẫm là Trọng-Duyệt còn nhỏ lắm, làm vua không dặng. Vậy chư khanh hãy phó tá cháu trẫm là Tề-vương đây làm vua, dặng chờ Trọng-Duyệt lớn lên mà giao ngôi Thiên-tử lại cho nó. » Nói rồi liền thẳng hà.

(1) *Tướng ở ngoài thì có chuyện cũng không tuân mạng vua.*

HỒI THỨ NĂM MƯƠI SÁU

THẠCH-TRỌNG-QUÍ LÊN NGÔI THIÊN-TỬ

Lúc ấy bá quan tôn Tề-vương lên ngôi Thiên-tử rồi, tôn hàm ấn cho Tấn-đế là Cao-tổ hoàng-đế, tôn Hoàng-hậu làm Thái-hậu ; tán linh cửu vua nơi Câu-lăng, và phong thưởng cho các quan cùng sai Lưu-tri-Viễn ra trấn. Rồi đó, sai sứ qua cáo ai với chúa Khiết-đơn. Khi ấy Kiên-giêng-Quảng tâu với vua xin đừng có xưng mình là tôi của chúa Khiết-đơn. Vua nghe theo. Đến chừng qua tới Khiết-đơn rồi thì chúa Khiết-đơn cả giận sai Ngự-đệ là Vĩ-Vương làm Nguyên-soái Qui-Đất và Phàn-Buru làm chánh phó tiên-phong, đem 5 muôn binh qua xâm Trung-quốc. Vĩ-Vương vung lệnh đem binh đến Hà-dông (Tân-dương). Lưu-tri-Viễn hay đặng sai Quách-Oai ra đánh. Đánh mới có năm hiệp, Quách-Oai đâm Phàn-Buru chết tốt. Vĩ-Vương cả kinh, sai Qui-Đất ra trận cũng bị Sữ-hoảng-Triệu giết nữa. Còn Quách-Oai dục binh thẳng tới xông dinh của Vĩ-Vương. Vĩ-Vương cự không lại bị Quách-Oai đâm một giáo chết tốt. Rồi đó, Quách-Oai thân binh trở về ải.

Nói về chúa Khiết-đơn hay đặng Vĩ-Vương và các tướng ấy đều bị tử trận thì cả giận bèn sai Kiên-Ung đem binh qua đồn nơi Liêu-hà đặng mà ngăn binh Lưu-tri-Viễn. Rồi bốn thân cũ đại binh đi ngả khác mà vây thành Cự-châu. Tướng giữ Cự-châu liệu bề đánh không lại, bèn nhảy xuống giếng mà liễu mình. Chúa Khiết-đơn vào thành chiêu an, rồi kéo binh thẳng tới.

Nói về Tấn-đế từ ngày lên ngôi Hoàng-đế, thì dăm mê tửu-sắc, không kể tới việc trào-chánh. Ngày kia đương ăn yến trong cung, xảy nghe nội-thị báo rằng : « Chúa Khiết-đơn cũ đại binh qua lấy đặng Cự-châu rồi. » Tấn-đế cả kinh, bèn sai Đồ-Oai, Lý-Cốc và Trương-Anh đem 10 muôn binh ra cự địch. Song đánh không lại, ba tướng đều đầu chúa Khiết-đơn cả.

Chúa Khiết-đơn truyền đem binh thẳng tới Trường-an, đóng trại cách thành 30 dặm. Tấn-đế hay đặng cả kinh, bèn hội bá quan mà thương nghị. Lý-Tòng tâu rằng : « Chúa Khiết-đơn giận Kiên-giêng-Quảng thôi, xin Bệ-hạ chém Giêng-Quảng lấy thủ cấp mà dâng cho chúa Khiết-đơn và làm lời biểu xưng mình là cháu mà tạ tội với chúa Khiết

đơn thì mới an xã-tắc. » Vua không nghe, bèn lui châu trở về cung, rồi khiến người chất lửa mà đốt Túy-vân-lâu. Khi lửa đương cháy thì Tấn-đế, vừa dợm chơn muốn nhảy vào lửa. Lúc ấy có nội-thị là Bành-nghĩa thấy vậy biết Tấn-đế muốn liều mình, thì chạy đến ôm Tấn - đế lại mà cứu khỏi thất.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI BẢY TẤN-ĐẾ DĂNG BIỂU ĐẦU KHIẾT-ĐƠN

Khi Bành-Nghĩa cứu Tấn-đế đăng rồi thì tâu rằng : « Xin Bệ-hạ nghe lời Lý-Tông, dâng biểu mà chịu đầu thì mới đăng an. » Tấn-đế nghe theo, bèn sai Lý - Tông đem biểu-chương đến trại mà dâng cho chúa Khiết-đơn. Chúa Khiết-đơn giở biểu ra xem.

Biểu rằng :

« Nội-tôn là Thạch-trọng-Quĩ dâng biểu cho Nội-tổ là Khiết-
« đơn Hoàng-đế xem rõ. Vả lời xưa có nói rằng : Họa chi thần
« hoặc, vận tận thiên vong (1) ngày trước cháu lỗi lầm phạm
« đến oai trời, cho nên một cang qua giấy động. Nay cháu
« tình nguyện chịu đầu dâng cho sanh-linh khỏi hại. Xin nội-
« tổ-hoàng-đế rộng lòng suy nghĩ mà cho cháu tạ tội. »

Chúa Khiết-đơn nhậm lời biểu ấy truyền nhờ trại kéo binh vào thành. Tấn-đế rước vào kim - loan - điện mà triều bái tung hô. Chúa Khiết-đơn mới khiến thủ-hạ lột hết áo mão của vua mà giam lỏng nơi chùa Phong - thiện. Lại bắt Kiên-giêng-Quảng mà giam vào ngục. Kiên - giêng - Quảng móc họng mà thất.

Còn Tấn-đế bị giam vào chùa, nhìn đôi đã hai ngày, chúa Khiết-đơn mới hạ chỉ sai sứ đến phong cho Tấn - đế làm Phụ-nghĩa-hầu và sai trấn nơi Huỳnh-long-phủ.

Từ ấy dứt dòng nhà Hậu-tấn, chúa Khiết-đơn lên ngôi Thiên-tử. Chẳng bao lâu giặc giả trộm cướp càng ngày càng thêm, dẹp trừ không hết, chúa Khiết - đơn than rằng : Không dè dân Trung-quốc khó trị lắm như vậy ! Bèn phong cho Tiêu-hàng làm Tiết-đạt-sứ ở lại mà trấn thủ, rồi khiến chư-tướng chở hết vàng bạc châu báu trong các kho rồi kéo binh trở về nước.

(1) Họa đến thì thần gặt, thời hết thì trời hại.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI TÁM
HỖN-CHÚA MƯƠI GIẾT SỬ-HOẰNG-TRIỆU

Nói về Lưu-tri-Viễn hay đăng Tấn-đế bị chúa Khiết-đơn vây qua Huỳnh-long-phủ thì có ý muốn rước về Hà - đông mà tôn chức vị lai. Chư-tướng đều nói rằng : « Lúc này thiên hạ vô chúa, đại-vương nên lên ngôi hoàng-đế, rồi sẽ đem binh đánh dẹp Khiết-đơn, còn rước Tấn-đế về mà làm chi ? Nói rồi đều áp lại triều bái tung hô. Lưu-tri-Viễn thấy vậy phải nghe theo, bèn lên ngôi Hoàng-đế, đặt hiệu nước là Đại-hơn, cải nguơn là Càng-hựu nguơn niên, phong cho Dương-Phân làm Bình-chương-sự, sai Quách-Oai làm Lưu-thủ nơi Nghiệp-đô. Khi Quách-Oai ra đi thì tán với Hôn-đế rằng : « Tôi ra đi đây thì xin Bệ - hạ hãy thân cận người trung, lánh xa đũa nịnh, còn như Tô-phùng-Kiệt, Dương-Phân, Sứ-hoảng-Triệu, 3 người ấy là cố cựu chi thân, xin Bệ-hạ chớ nên bạc đãi, còn việc ngoài thì để mặc tôi. Tôi rồi liền từ giả đem binh ra đi.

Qua đến năm Càng-hựu nhị niên, Hôn-đế mang bệnh mà thăng hà, quần-thần tôn Thái-tử là Lưu-thừa-Hựu lên ngôi, xưng là Ân-đế, tôn hàm ân cho Hôn-đế là Cao-tổ Hoàng-đế tôn mẹ là Lý-hoảng-hậu làm Thái-hậu, táng linh cữu của Cao-tổ nơi Duệ-lăng.

Từ khi Ân-đế lên ngôi rồi thì đắm mê tửu sắc, không kể việc triều-cang, đến chừng hết tang rồi, thì cứ ham sự ca xướng dờn địch đến nỗi bang cho bọn hát bội bằng cầm bào ngọc đá. Ngày kia bọn ấy đi chơi. Sứ-hoảng-Triệu thấy chúng nó mặc cầm - bào mang ngọc đá thì nổi giận khiến thủ-hạ lại dục hết. Bọn ấy về tâu lại cho vua hay. Từ ấy vua có lòng giận Sứ-hoảng-Triệu rồi.

Cách ít ngày vua thương nghị việc nước với đình - thần. Sứ-hoảng-Triệu tâu rằng : « Xin Bệ-hạ chớ lo, việc gì hãy để mặc tôi lo liệu cho. » Ân-đế nghe nói như vậy lại càng ghét lắm. Bèn triệu Quí-Nghiệp, Nhiếp-văn-Tấn và Quách-hoảng - Minh đến cung Thái - hậu, đăng mà toan mưu giết Sứ-hoảng-Triệu. Thái-hậu nói : « Việc ấy phải thương nghị với Thừa-tướng đả, rồi sẽ làm. » Quí-Nghiệp nói : « Tiên-đế hay nói những việc triều-đình đại sự không nên tính với bọn thơ sanh, vì sợ có tánh nhác mà làm hư việc. » Thái-hậu cứ nói không nên hoai. Vua nổi giận mà rằng : « Việc quốc-

gia đại sự đồn bà không nên dự đến. » Bèn phải đi mà về cung, khiến vài ngàn võ-sĩ mai phục nơi Quán-chánh-diện rồi triệu Dương-Phán, Sứ-hoảng-Triệu và Vương-Chương đến đó mà giết. Rồi đó, vua triệu quần-thần đến mà nói rằng : « Dương-Phán, Sứ-hoảng-Triệu và Vương-Chương đồng mưu mà làm phản, cho nên trẫm đã giết rồi, mà phe đảng của mấy người ấy còn trấn ngoài ải, để trẫm sai sứ đòi về giết hết đi dặng cho tuyệt hậu hoạn. » Quần-thần tâu rằng : « Việc ấy tự ý Bê-hạ, chúng tôi đâu dám can thiệp ? » Vua mới sai Qui-Nghiệp đem mật chiếu đến Trấn-ninh mà khiến Lý-hồng-Nghĩa giết Vương-An và khiến Quách-hùng-Oai cùng Tào-Oai toan mưu mà giết Quách-Oai và Vương-Tuấn. Lại truyền lệnh bắt gia-quyển của Quách-Oai và Vương-Tuấn còn ở nơi Kinh-sư mà giam hết vào ngục.

Nói về Lý-hồng-Nghĩa tiếp dặng mật chiếu của Ân-đế thì cả kinh lát-đặt đến trao tờ ấy cho Quách-Oai xem. Quách-Oai cả kinh. Ngụy-nhơn-Phổ nói : « Vả minh-công là người trấn thủ biên-cương, binh quyền rất trọng, nay chúa-thương nghe lời sàm tấu, mong hại tôi hiền, như vậy, không lẽ minh-công bỏ tay mà chịu tội. » Quách-Oai nói : « Cũng biết rằng không lẽ bỏ tay mà chịu tội, song bây giờ ta chưa biết tình thế nào ? » Nhơn-Phổ nói : « Bây giờ đây hễ tính quyết thì sống, mà lại dặng hưởng phú qui, còn dự-dự thì ắt là phải thất. » Quách-Oai nghe theo, bèn hưng binh về trào. Lúc ấy có quân thám thính báo cho Ân-đế hay. Ân-đế cả kinh, bèn hạ chỉ sai Mộ-dung-ngạn-Siêu đem binh cự địch.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI CHÍN

CHƯ TƯỚNG ÉP QUÁCH-OAI TỨC VI.

Nói về Mộ-dung-ngạn-Siêu đem binh ra đánh với Quách-Oai. Đánh dặng mười hiệp, Ngạn-Siêu cả thua, bèn dẫn mười tên quân kỵ mà chạy qua Ứng-châu. Quách-Oai thừa thắng kéo vào kinh-đô. Ân-đế cả kinh chạy ra cửa Tây-môn, song chạy không kịp bị loạn quân giết di. Lúc ấy Tô-phùng-Kiệt. Quách-doãn-Minh đều tử trận.

Quách-Oai vào đến thành rồi thì về dinh mình mà an nghỉ, còn quân-sĩ thì cướp phá của nhơn dân rất nhiều.

Ngày thứ Quách-Oai hội bá quan lại, rồi mới rước Thái-hậu ra mà nghị việc tôn Hoàng-đế. Thái-hậu nói : « Nay có em của An-đế là Lưu-Chí, đương làm Tiết-đạt-sứ nơi Hà-đông, hãy sai sứ triệu về mà tôn lên ngôi Hoàng-đế. Quần-thần đều vâng chịu, bèn sai sứ đi rước Lưu-Chí về triều.

Khi Lưu-Chí về chưa đến, thì kẻ lấy Khiết-đơn cử binh xâm phạm. Thái-hậu sai Quách-Oai đem binh dẹp giặc. Quách-Oai vâng lệnh đem binh ra đi. Đi đến Đàng-châu chưa tương vung ỏ lớn lên rằng : « Nay chúng tôi là cừu-nhơn của họ Lưu, nếu lập họ Lưu lên thì chúng tôi còn gì ? Nói rồi bèn xé một tấm cờ vàng đắp đại vào mình Quách-Oai mà phò trở lại kinh-đô. Quách-Oai thấy lòng người qui phục như vậy, thì phải vào xin cùng Thái-hậu mà lãnh xắt tóc của nhà Hậu-hơn. Thái-hậu bắt đặt dĩ phải nghe theo, mà hạ chỉ phế Lưu-Chí làm Trương-âm-công, rồi tôn Quách-Oai lên ngôi Hoàng-đế.

Nguyên Quách-Oai là người ở đất Thái-nguyên. Lúc đời nhà Đường vua Trang-lôn, có một người cung-nhơn là Sài-thị, khi dâng ra khỏi cung mà về nhà thì cứ kén chồng, cha mẹ gả cho ai cũng không ưng. Ngày kia thấy Quách-Oai chạy ngang qua thì lấy làm lạ, một hồi người trong xóm rằng : « Ấy là ai đó ? Có kẻ biết thì trả lời rằng : « Ấy là Quách-trước-nhi đó. » Sài-thị hỏi : « Sao lại kêu Quách-trước-nhi ? » Người ấy nói : « Vì trong mình nó có một cut thịt như đầu con chim se-se, cho nên kêu là Quách - trước - nhi, kỳ thiệt tên nó là Quách - Oai. » Từ ấy Sài-thị năn-năn quyết một định bề gả - thất với Quách - Oai mà thôi. Cha mẹ Sài-thị không đành mà rằng : « Bực của con thì gả cho hàng các quan mới phải, có đâu lại gả cho người hèn hạ như vậy ? » Sài - thị không nghe, bèn nhứt định lấy Quách-Oai mà thôi. Quách-Oai hay dạng, bèn đem lễ vật đến cưới về làm vợ.

Khi Quách-Oai lên ngôi rồi thì đặt hiệu nước là Hậu-châu, cải nguơn là Quảng-thuận nguơn-niên, lập Sài-thị làm Hoàng-hậu, mà Sài-thị không con, bèn nuôi một người cháu kêu mình bằng cô tên là Sài-Vinh. (con của Sài-thủ-Lễ) mà làm Thái-tử lại cải họ là họ Quách.

» Lúc ấy Lưu-Sùng trấn thủ nơi Hà-đông nghe Quách-Oai thi An-đế thì muốn đem binh gia phạt. Kế lấy nghe rước Lưu-Chí về làm vua thì cười rằng : « Ngờ là ai làm vua thì

ta phải đánh, tẽ ra con ta làm vua thì ta còn ức gì nữa. Đến sau lại nghe Lưu-Chi bị phế, thì lập mình lên ngôi Hoàng-đế. Đặt hiệu nước là Bắc-hơn, phong cho Trình-Kỳ làm Binh-chương-sư.

Nói về Châu-đế làm binh rất nặng, liệu bề sống không nổi, bèn triệu Tấn-vương là Sài-Vinh vào mà dặn rằng : « Khi trăm còn xuân xanh, thấy nhà Đại-đường mắng rồi, thì 18 cái lãng đều bị đào hết. Ấy cũng vì chôn vàng bạc châu báu nhiều lắm cho nên mới có như vậy. Ấy vậy, khi ta thất rồi thì việc tần liệm và việc mồ mã không nên làm xa xỉ lắm, đến chừng chôn rồi thì mộ dân gần lối mã chừng 30 nóc gia, tha xâu thuế cho nó mà khiến giữ gìn đừng có cất cung thất, đồ bằng đá, người bằng đá và các vật khác như mấy cái hoàng-lăng của các đời đế-vương kia vậy. Sắm một tấm mộ-bia mà thôi. » Nói rồi liền thăng hà. Lúc ấy người đã đặng 53 tuổi.

Quần-thần hội lại lo việc tần liệm xong rồi, mới tôn Sài-Vinh lên ngôi Hoàng-đế xưng hiệu là Thế-tôn, cải-nguơn là Hiến-đức nguơn niên, tôn hàm ân cho Châu-đế là Thái-tổ hoàng-đế, Sài-hậu làm Thái-hậu ; phong cho Phùng-đạo làm Thái-sư, kỳ-dư văn-võ bá quan đều có thăng thưởng.

Nói về chúa Bắc-hơn là Lưu-Sùng hay đặng Châu-đế qua đời rồi thì cả mừng mà rằng : « Quách-Oai thất-rồi thì dễ cho ta phục nghiệp. » Bèn sai người đem vàng bạc châu báu qua cây chùa Khiết-đơn đem binh trợ chiến. Rồi đó, đem 3 muôn binh thẳng qua kinh-đô. Thế-tôn hay đặng mới hội quần-thần mà thương nghị. Vua muốn ngự giá thân chinh. Quần-thần tâu rằng : « Không nên đâu, Bệ-hạ mới lên ngôi chẳng nên đến chốn chiến trường, hãy sai Đại-tướng ra dẹp thì cũng an đặng. » Vua không nghe bèn nhưt định ngự giá thân chinh.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI

CHÂU-ĐẾ TRUYỀN NGÔI CHO TỔNG-TỔ.

Nói về Châu-thế-tôn không nghe lời quần-thần, bèn ngự giá thân chinh. Đi đến Trạch-châu thì truyền quân đóng trại mà nghỉ.

Còn binh Bắc-hơn thấy binh triều-đình kéo đến thì lui lại 10 dặm mà đóng trại. Châu-thế-tôn thấy vậy tưởng là

binh ấy sợ mà trốn, bèn truyền lệnh rước theo. Té ra bị binh Bắc-hơn mai phục, hai đầu áp lại, đánh nhau một trận, binh Châu cả thua. Châu-thế-tôn phải xông tên đứt pháo mà chạy cho khỏi thất. Lúc ấy Phan-Năng, Hà-Huy kéo binh chạy trước, còn chư tướng cũng có nhiều người sợ thất mà đầu Bắc-hơn. Khuôn-Dẫn thấy vậy nói lớn rằng : « Chúa-thượng bị nạn như vậy, chúng ta phải liều thất mà trừ cho đảng binh Bắc-hơn. » Chư-tướng nghe nói đều làm thình. Triệu-khuôn-Dẫn nói với Trương-vĩnh-Đức rằng : « Binh giặc có bộ kiêu, nếu chúng ta ráng sức mà đánh thì ắt là phải thắng. Vậy tướng-quân đánh phía tả, để tôi đánh phía hữu ; hai đầu dồn lại, lẽ nào không thắng sao ? » Trương-vĩnh-Đức nghe theo, mỗi người dẫn năm ngàn binh, xông lướt đao thương mà đánh giết một hồi, binh Bắc-hơn phải thua lại. Lưu-Sùng thấy binh Châu mạnh dạng như vậy thì đóng chiêng thâu binh về Tấn-dương.

Châu-thế-tôn truyền thâu binh lại mà đóng trại. Phan-Năng, Hà-Huy thấy binh Châu thắng trận, thì chiêu tập quân-sĩ mà trở lại. Thái-tôn truyền bắt Phan-năng, Hà-Huy đến mà quở rằng : « Các người đều là tướng võ, từng quen trận mạc lắm, sao lại thấy giặc mà chạy, hay là muốn hai trăm mà dựng công cho Lưu-Sùng chăng ? Bèn truyền Võ-sĩ dẫn ra mà chém quách. Trương-vĩnh-Đức tâu hết các sự cang đóm của Triệu-khuôn-Dẫn cho Thế-tôn nghe. Thế-tôn cả khen, bèn phong cho Khuôn-Dẫn làm Đồ-ngu-hầu. Ngày thứ, nhằm ngày mồng 1 tháng 8 bỗng dàu trời nổi một trận giông, làm cho cây cối đều ngã, nước biển tràn lên, lụt hơn vài thước nước. Châu-thế-tôn thất kinh và cảm lấy mưa gió ấy mà mang bệnh, bèn thâu binh về trào. Từ ấy binh vua càng ngày càng nặng.

Qua đến tháng chín vua liệu bề không mạnh dặng, bèn triệu Bình-chương-sự là Ngụy-nhơn-Phổ và Kiểm-điểm-sứ là Triệu-khuôn-Dẫn đến bên ngự-tháp mà thất cớ. Khi vua nói vừa dứt lời liền thăng hà.

Ngày thứ, quần-thần tôn Thái-tử là Tôn-Huấn lên ngôi, xưng hiệu là Cung-đế. Vua này mới 7 tuổi.

Nguyên Triệu-khuôn-Dẫn là con của Triệu-hoàng-Ấn. Khi vợ của Hoàng-Ấn là Đồ-thị, sanh Khuôn-Dẫn tại Giáp-mã-dinh. Lúc sanh thì có mùi thơm ngát ngọc, cho nên đặt tên là Hương-hạt-nhi. Đến khi Khuôn-Dẫn lớn lên thì có lập nhiều

công lớn với vua Thế - Tôn. Ngày kia vua Thế - Tôn lại xem rương biểu-chương thì thấy có một tờ biểu có đề 5 chữ rằng :
Kiểm điểm tại Thiên-tử.

Mà lúc ấy Trương-vĩnh-Đức làm chức Kiểm - điểm, Thế - Tôn bèn dời chức ấy lại cho Triệu-khuôn-Dẫn.

Ngày kia có người báo với Cung-đế rằng : « Chúa Bắc-hơn là Lưu-quân (con của Lưu-Sùng) kết phe với binh Liêu qua lán cõi. » Cung-đế mới khiến Khuôn - Dẫn đem binh ra dẹp.

Lúc ấy Miêu-Huấn thấy trên trời, nơi dưới mặt nhật, lại có thêm một mặt nhật nữa, thì cả kinh mà rằng : « Ấy là mạng trời đó. » Đến lúc huynh-hơn thì binh đi vừa tới Trần-kiều. Khuôn-Dẫn truyền đóng trại mà nghỉ. Khi ấy chư-tướng thương nghị với nhau rằng : « Chúa-thượng còn thơ ấu lắm, dầu chúng ta có ráng sức cho lắm đi nữa, người cũng không biết cho. Chi bằng tôn Kiểm - điểm lên làm Thiên-tử, rồi sẽ ra dẹp giặc thì hay hơn. » Đêm ấy chư-thương nghị với nhau như vậy, mà Triệu-khuôn-Dẫn không hay.

Rạng ngày Khuôn-Dẫn thức dậy thấy chư-tướng đứng vây theo chỗ mình ngủ, thì lấy làm lạ mà hỏi rằng : « Các người muốn nói chuyện chi ? » Chư-tướng thưa rằng : « Bây giờ đây Thiên-tử thơ ấu lắm, nếu chúng tôi có ráng sức mà xông tên đạn pháo đi nữa, người cũng không biết, cho nên chúng tôi tính với nhau mà lập Kiểm-diểm lên làm vua, rồi sẽ cử binh dẹp giặc. » Khuôn-Dẫn nghe nói cả kinh lồm cồm ngồi dậy. Chư-tướng áp lại đỡ đại Khuôn-Dẫn ra giữa trướng lấy huynh bảo mà đáp lên mình Khuôn-Dẫn, rồi rùng rùng quì lạy mà tung hô. Rồi lại đỡ Khuôn - Dẫn lên ngựa mà kéo về kinh-đô. Khuôn-Dẫn thấy chư-tướng đồng lòng như vậy, liệu bề từ chối không nổi, bèn nói với chư-tướng rằng : « Nay các người muốn làm như vậy, thì phải nghe mấy điều ta giao đây, nếu không thì ta không vâng lời dặng. » Chư-tướng đều quì xuống mà tâu rằng : « Điều chi chúng tôi cũng vâng lời hết. » Khuôn-Dẫn nói : « Thiên-tử và Thái-hậu đều là chúa của ta, vậy các người không dặng làm hại đến người ; bá quan đều là bạn đồng liêu với ta, vậy cũng không nên làm hại cho ai hết ; dân trong thành đều là người vô tội, vậy chẳng nên phá tán và chém giết ai hết, nếu ai không tuân lời thì ta xử trảm. » Chư-tướng đều

dạ dạ mà chịu vâng lời. Bèn kéo vào thành. Lúc ấy có Chỉ-huy-sứ là Hàng - Thông đem binh ra cự, song đánh không lại bị Vương-ngạn-Thăng giết thết tại trận. Khuôn-Dẫn thì lui về dinh mà nghỉ. Ngày thứ Phạm - Chất hội bá quan mà thương nghị, Đào-Cốc liền lấy tờ thiên-chiếu (1) trong tay áo ra mà đọc.

Chiếu rằng :

« Trời sanh loài người ra thì có định một người cho có đức
« mà sửa trị dân ấy, cho nên đời Ngũ-đế chọn người mà truyền
« ngôi. Ấy cũng là mạng trời đó. Nghỉ vì trăm còn thơ ấu,
« lòng người không chịu phục tùng, ấy cũng là lòng trời đó.
« Nay có Kiêm-điền-sĩ là Triệu-khuôn-Dẫn đáng bậc đế - vương,
« mà lại có công dày với xã-tắc ; cho nên trăm ứng thên chuận
« nhưn, làm theo vua Nghiêu và vua Thuấn, lên người ấy lên
« ngôi Hoàng-đế, dặng mà chẳng giữ dân trời. »

Đào-Cốc đọc lời chiếu rồi thì các quan phò Khuôn-Dẫn lên ngôi Thiên-tử, xưng hiệu là Thái-tổ Hoàng-đế, đặt hiệu nước là Đại-tống, cải niên hiệu là Kiến-long-ngươn-niên. Tồn cho mẹ là Đỗ-thị làm Thái-hậu, phong cho Cung-Đế làm Trịnh-vương, Triệu-quang-Nghĩa làm Đô-ngu-hầu, Triệu-Phổ làm Khu-mật-sứ-dại-học-sĩ ; kỳ dư văn võ bá quan đều có thăng thưởng.

Từ ấy thiên hạ thái bình, an cư lạc nghiệp, cho nên trên núi Huê-sơn có người ăn-sĩ là Trần-Đoảng hay dặng Khuôn-Dẫn lên làm vua thì cả cười mà rằng : « Từ này thiên hạ đã an rồi. »

Người sau có làm thơ rằng :

Cung-đế ngày thơ xã-tắc hưu,
Cút đầu vương chịu bạc hàng tù.
Đến nay cơ nghiệp về trào Tống,
Nhân nhục hàm-tu tốt Trịnh-Châu.

(1) Tờ chiếu dánh truyền ngôi.

Nhà Xuất Bản

PHẠM - VĂN - CƯỜNG

171, Đại-lộ Không-Tử — CHOLON

Đã in xong các thứ truyện tàu của nhà in Huỳnh-Kim-Danh ở đường Catina cũ.

Các thứ truyện này của các cụ như là : Cụ Trần-phong-Sắc, Cụ Nguyễn-công-Kiều vân vân. Là những bậc chữ nho nhiều dịch nghĩa ra viết ngữ và câu văn hay lắm như là truyện :

Ngũ-Hồ Bình-Tây
trọn bộ 2 cuốn 50\$

Ngũ-Hồ Bình-Nam trọn bộ 1 cuốn 20

La-Thông Tảo-Bắc trọn bộ 1 cuốn 14

Tiết-nhơn-Quý Chính-đồng
trọn bộ 2 cuốn 24

Thuyết-Đường trọn bộ 2 cuốn 40

Phu-Thê ngu-luận trọn bộ 14

Tam-Hạ Nam-Đường trọn bộ 30

Vạn-huê-Lầu trọn bộ 26

Tây-Du Diễn-nghĩa trọn bộ 4 cuốn 80

Xuân-Thu Oanh-Liệt trọn bộ 14

Nam-Du Huê-Quang trọn bộ 8\$

Bắc-Du Chơn-Võ trọn bộ 8

Đông-Du Bắc-Tiên trọn bộ 8

Phong-Kiểm Xuân-Thu
trọn bộ 3 cuốn

Phong-Thần trọn bộ 4 cuốn

Phân-Đường trọn bộ 2 cuốn

Tống-tử-Vân trọn bộ 2 cuốn

Anh-hùng-Náo trọn bộ

Hậu-anh-Hùng trọn bộ

Tái-sanh-Duyên trọn bộ 3 cuốn

Hậu Tái Sanh Duyên trọn bộ 3 cuốn

Tiết-đinh-San trọn bộ 3 cuốn

Quý độc-giả có mua xin nài cho đăng nhà Xuất-Bản
PHẠM-VĂN-CƯỜNG 171, Đại-lộ Không-Tử Cholon.

Thì mới đủ các sự tích từ đầu chí cuối, không thêm hay là
bớt chỗ nào cả, mà giá lại rẻ.

Giấy phép số 1337 X. B. ngày
22-8-57 của N. T. T. N. P. In
tại nhà in TÂN-PHÁT số 37,
đường Bùi-Viện — Saigon.

Nam phần

Trung phần